

Tình Yêu Phù Thủy (Biệt Thự Bạch Mã)

Contents

Tình Yêu Phù Thủy (Biệt Thự Bạch Mã)	1
1. Chương 1	2
2. Chương 2	7
3. Chương 3	12
4. Chương 4	16
5. Chương 5	24
6. Chương 6	27
7. Chương 7	32
8. Chương 8	36
9. Chương 9	37
10. Chương 10	41
11. Chương 11	44
12. Chương 12	48
13. Chương 13	52
14. Chương 14	55
15. Chương 15	60
16. Chương 16	62
17. Chương 17	65
18. Chương 18	70
19. Chương 19	76
20. Chương 20	79
21. Chương 21	82
22. Chương 22	86
23. Chương 23	90
24. Chương 24	93
25. Chương 25	95

Tình Yêu Phù Thủy (Biệt Thự Bạch Mã)



Giới thiệu

Tình Yêu Phù Thủy hay Biệt Thự Bạch Mã là tên bản dịch của cuốn tiểu thuyết The Pale Horse do

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tinh-yeu-phu-thuy-biet-thu-bach-ma>

1. Chương 1

Mark Easterbrook, người tường thuật các sự kiện chính trong truyện, chứng kiến một vụ đánh nhau giữa hai cô gái trong một quán rượu ở Chelsea. Chẳng bao lâu sau đó, anh đọc được tin cáo phó trên báo về cái chết của cô Thomasina Tuckerton, một trong hai cô gái đã đánh nhau đó. Và trong một bữa ăn tối với bạn bè, anh lại nghe một cô gái, Poppy Stirling, nói bóng gió đến CON NGỰA NHỘT NHẬT, một nơi có thể sắp đặt trước cái chết cho người khác.

Khi Mark gặp Corrigan, một bác sĩ pháp y bạn anh, anh lại được bạn cho xem một danh sách những cái tên tìm thấy trong đôi giày của cha Gorman, người cũng vừa bị giết chết sau khi đến rửa tội cho một phụ nữ đang hấp hối. Trong đó có tên của phu nhân Hesketh-Dubois, mẹ đỡ đầu của anh, người vừa qua đời gần đây, và tên của Thomasina Tuckerton, cô gái mà anh vừa đọc tin cáo phó trên báo. Anh bắt đầu cảm thấy lo sợ và nghĩ rằng những người có tên trong bản danh sách kia là những người có cái chết đã được báo trước...

Chiếc bình pha cà phê chạy điện đặt phía sau lưng tôi rít lên như một con rắn đang giận dữ. Tiếng động tự nó có vẻ như là một cái gì thê thảm và gần như là ma quái. Tôi nghĩ rằng trong thời đại của chúng ta có biết bao nhiêu âm thanh làm chúng ta khó chịu như tiếng rú của máy bay phản lực, tiếng gầm điếc tai, dọa nạt của tàu điện ngầm khi ra khỏi đường hầm, tiếng của những vật nặng đi qua làm rung chuyển nhà cửa... cho đến tiếng kêu của những máy móc trong gia đình như tủ lạnh, máy hút bụi... cũng vậy. Hình như chúng nói: "Coi chừng, chúng ta là những vị thần bị buộc chân để phục vụ các người, nếu các người không thể kiểm soát nổi chúng ta và...". Ôi một thế giới có biết bao nhiêu là nguy hiểm!

Tôi quấy một thứ nước đặc sánh trong một chiếc tách đặt trước mặt. Mùi thơm thật là dễ chịu.

- Chỉ dùng có vậy sao, thưa ngài? Một chiếc bánh kẹp thịt, vài quả chuối là một miếng thịt lợn hun khói nữa chứ?

Cách ăn uống hỗn tạp như vậy quả là lạ lùng đối với tôi. Nhưng tôi đã ngồi trong một quán rượu ở Chelsea cũng như đã thích ứng được với những thói quen ở đây. Tôi nhận một chiếc bánh kẹp thịt mà nhà hàng đã mời chào.

Tuy đã là dân sống ở Chelsea, từ ba tháng nay, trong một căn hộ đủ tiện nghi, nhưng tôi còn xa lạ với nó về nhiều mặt. Tôi đang viết một cuốn sách nói về khoa kiến trúc của Mông Cổ, và để làm được việc đó đáng lẽ tốt hơn cả là tôi có thể sống ở Hampstead hoặc ở Bloomsbury. Môi trường sống của tôi thì lại hoàn toàn khác hẳn: tôi sống trong cái vũ trụ của cá nhân tôi.

Tối hôm nay tôi lâm vào một trong những cơn buồn chán thường thấy của các nhà văn.

Khoa kiến trúc Mông Cổ, các vị hoàng đế Mông Cổ và tất cả những đặc điểm của cuộc sống Mông Cổ đột nhiên đối với tôi chỉ còn là bụi bặm và tàn tro. Chúng có liên quan gì đến tôi? Tại sao tôi lại muốn viết về chúng?

Tôi chối bỏ làm việc. Hình như nó không còn là hay ho đối với tôi nữa, nó nghèo nàn về văn phong và mất hết lý thú.

Tôi ném bản thảo đi và đưa mắt nhìn chiếc đồng hồ quả quít. Đã mười một giờ khuya. Tôi đã ăn tối chưa nhỉ? Chưa, cái dạ dày của tôi trả lời. Còn bữa lót dạ thì đã lâu lắm rồi.

Trong tủ lạnh của tôi chỉ còn một miếng sườn khô cứng mà tôi chẳng muốn đụng đến chút nào. Do đó tôi xuống đường King's và bước húp vào một quán cà phê có biển treo, đề tên chủ quán "Luigi" ghép bằng những bóng đèn huỳnh quang màu đỏ.

Ngồi trước chiếc bánh kẹp thịt, vài quả chuối và miếng sườn hun khói, tôi nghĩ về những tiếng động trong cuộc sống hiện đại, về những cái xấu luôn luôn trội hơn những cái tốt, về sự bền vững để giành chiến thắng

Chiếc bình pha cà phê chạy điện vẫn réo bên tai. Tôi gọi một tách cà phê nữa và liếc nhìn xung quanh. Một trong các chị gái tôi đã nói là đừng bao giờ trở thành người quan sát. Lúc này tôi chăm chú quan sát tất cả.

Trong quán ánh sáng lù mù, nhìn không rõ. Khách hàng gồm hầu hết là những người trẻ tuổi. Tôi thấy các cô gái thường là bần thủ như mọi cô gái ngày nay. Hình như các cô mặc quá nhiều quần áo. Một vài tuần lễ trước đây, tôi đã chú ý đến điều này trong khi đi ăn sáng với các bạn tôi. Cô gái ngồi gần tôi khoảng hai chục tuổi, dù trời không lạnh lắm, cô cũng mặc một chiếc săng-day dày, màu vàng, một chiếc váy đen ra một đôi tất len đen. Mặt cô loáng ướt vì mồ hôi, người cô toả ra một mùi len ngấm nhiều mồ hôi và mùi tóc lâu ngày không gội. Theo các bạn tôi thì cô ta là người rất quyến rũ. Còn tôi, tôi chỉ có một ý định là ném cô vào một bể nước nóng cùng với một miếng xà phòng và ra lệnh cho cô kỳ cọ thật kỹ! Tôi nghĩ rằng, về một điểm nào đó, tôi ít thích nghi với thời đại của mình. Tôi tưởng nhớ một cách thú vị về những cô gái theo đạo Hindu với những mái tóc đen mượt, những chiếc váy màu sắc sỡ, có nhiều nếp rất duyên dáng theo từng cử động của thân thể.

Một tiếng động mạnh kéo tôi ra khỏi những kỷ niệm êm đềm đó. Hai cô gái ngồi bàn bên cạnh nhau. Bạn bè khuyến giải nhưng không kết quả.

Bất thành linh, một cô tát cô kia đang cố gắng giật chiếc ghế của mình đang ngồi. Họ úm nhau như những chị hàng cá và thét lên những lời tục tĩu. Một cô tóc màu hung rồi bù, cô kia tóc màu hoe cứng đờ.

Những tiếng kêu động viên nổi lên ở các bàn khác.

- Lại đây! Cho nó một trận, Lou!

Đứng cuối sàn nhảy, người vô can là Luigi, một người gốc Ý, giọng trọ trẹ, can thiệp:

- Ê, đằng kia, chà! Như thế đủ rồi! Cảnh sát sẽ đến tóm cổ các cô. Đủ rồi. Tôi bảo các cô!

Nhưng cô tóc hung đã túm tóc cô tóc hoe và điên cuồng giật mạnh.

- Mà chỉ là một con đi! Một con đi cướp chồng người!

- Con đi chính là mày đấy!

Luigi và các vệ sĩ của hai cô kéo họ ra. Cô tóc hung giờ cao mớ tóc màu hoe đẹp trong tay lên với một vẻ chiến thắng rồi ném nó xuống đất.

Bất chợt cửa mở và một người cảnh sát đại diện cho chính quyền đứng sững ở ngưỡng cửa.

- Ở đây xảy ra chuyện gì vậy?

Lập tức mọi người lập thành một mặt trận để chống lại kẻ thù chung:

- Người ta vui đùa - Một trong những trai trả lời.

- Đúng - Luigi nhấn mạnh - Bạn bè họ vui đùa với nhau.

Anh ta lấy chân đá nắm tóc vào găm bàn. Những người có liên quan tới vụ ẩu đả nhìn nhau cười ngượng ngùng trước cặp mắt nghi ngờ của viên cảnh sát.

Như là một sự tình cờ, các khách hàng khác cho rằng đi khỏi quán lúc này là tốt hơn cả. Người cảnh sát đưa mắt nhìn theo họ: "Cái đó, lần này thôi. Nhưng... các người sẽ được chú ý". Sau đó anh ta bỏ đi.

Người vệ sĩ của cô gái tóc hoe thanh toán tiền.

- Có đau không? - Luigi hỏi cô gái đang buộc lại khăn quàng dưới cằm.

Luigi đã xen vào câu chuyện của cô một cách xấu xa. Họ đã giật tóc cô.

- Ô, cái đó không làm tôi đau - Cô lơ đãng trả lời. Cô cười với người chủ quán - Tha lỗi cho chúng tôi, Luigi.

Họ đi ra. Quán vắng tanh. Tôi tìm tiền.

- Có thể nói là cô ta nổi khùng - Luigi nhận xét.

Anh ta cầm cái chổi, quét hất những lọn tóc vào gầm quầy hàng.

- Cái đó thật là tàn bạo - Tôi nói.

- Nếu là tôi thì tôi đã kêu thét lên rồi - Luigi nói thêm - Nhưng cái cô Tommy ấy, cô ta đã lên cơn khùng.

- Anh biết rõ cô ấy chứ?

- Cô ta hầu như tối nào cũng có mặt ở đây. Tên cô ta là Tuckerton. Thomasina Tuckerton. Nhưng ở đây người ta gọi cô là Tommy Tucker. Cô ta có vô khối tiền. Ông già cô để lại cho cô cả một gia tài. Và cô ta đã làm gì? Cô ta sống trong một căn phòng bần thủ trên đường Wandsworth Bridge và đi lang thang với một nhóm người như cô. Cái đó làm tôi sửng sốt đến ngã người ra. Họ có nhiều tiền. Họ có thể mua bất cứ cái gì, trọ cả trong khách sạn Ritz nếu họ muốn, nhưng cách sống ấy hình như đã lỗi cuốn họ. Tôi thì tôi cắt đứt ngay cái kiểu sống như vậy.

Tôi hỏi anh ta về lý do của cuộc cãi đánh nhau.

- Ô, cô Tommy đã nắm tay trên người bạn trai của cô kia. Không cần phải đánh chửi nhau, xin ngài hiểu ý tôi là như vậy!

Một tuần lễ sau, trong mục tin buồn của báo Times có một tên người làm tôi chú ý: Tuckerton.

“Ngày hai, tháng mười, tại bệnh viện Fallowfield ở Amberly. Cô Thomasina Ann, hai mươi tuổi, ái nữ duy nhất của Ngài Thomas Tuckerton quá cố, ở quảng trường Carrington, khu Amberly, Surrey. Tang lễ trong phạm vi thân tình. Không mang theo hoa ”.

Không có hoa cho cô Tommy Tucker khốn khổ và cũng không còn “sự kích động” ở khu Chelsea nữa. Một sự thương xót thoáng qua cho những cô Tommy Tucker lúc này xâm chiếm tâm hồn tôi. Nhưng cuối cùng thì ai có thể xác nhận rằng cách nhìn của tôi là đúng. Có phải là tôi đã để lãng phí cuộc đời mình bằng cách chìm ngập vào những cuốn sách đó không?

Tôi xua đuổi hình ảnh Tommy Tucker ra khỏi tâm trí tôi và xem tiếp những thư, báo mới nhận được.

Lá thư quan trọng là thư của người chị con ông bác tôi tên là Rhoda Despard nhờ tôi giúp chị một việc. Tôi vui vẻ đón nhận dịp may đó để khỏi phải làm việc và ra khỏi nhà.

* * *

Tôi gọi một chiếc taxi đưa tôi đến nhà của một trong những bạn gái của tôi là Ariadne Oliver, một tác giả có tên tuổi về truyện trinh thám. Người hầu phòng của cô, bà Milly, là một con rỗng dỗng tận canh phòng mọi cuộc tấn công từ thế giới bên ngoài. Bà ra mở cửa khi nghe thấy tiếng chuông gọi cửa của tôi.

Tôi rướn lông mày lên hỏi. Bà Milly lắc đầu.

- Mời ông lên, thưa ông Mark - Bà ta nói - Sáng hôm nay bà chủ tôi đang cau có. Ông có thể giúp bà ấy bớt bực mình chăng.

Tôi lên hai tầng lầu, gõ nhẹ vào một cánh cửa và đẩy nó để bước vào phòng mà không đợi trả lời.

Phòng làm việc của Oliver là một căn phòng rộng, trên tường dán giấy có hình vẽ những con chim lạ, nấp dưới những lá cây nhiệt đới. Oliver bắt đầu có vẻ có những hành động điên rồ, đang đi đi, lại lại và nói chuyện một mình. Cô ta nhìn tôi nhưng không chú ý mà vẫn tiếp tục bước, thỉnh thoảng nhắm mắt lại như đang bị đặt dưới quyền lực của một sự đau đớn ghê gớm.

- Nhưng tại sao - Cô ta nói - Tại sao cái thằng ngu dốt ấy lại không... nói ngay rằng nó đã trông thấy một con vẹt có màu? Tại sao? Nó không thể không trông thấy con vật ấy ư? Nhưng nếu hắn nói ra thì tất cả sẽ sụp đổ. Phải có một cách... phải...

Cô ta cầu nhàu, tay vừa nắm lấy những sợi tóc xám vừa giật ra. Thế rồi, bất chợt cô ta nhìn thấy tôi.

- ... Chào Mark! Tôi điên lên mất. Thế rồi cả cô ả Monica nữa! Tôi càng cố làm cho cô ả trở thành dễ thương thì cô ta lại càng tỏ ra rụt rè, tỏ ra là một cô gái ngu dần và phàm tục đến như thế! Monica... Monica? Có lẽ là do vấn đề đặt tên... Susan ư? A! Tôi đã có một cái tên... Lucia chẳng? Lucia? Hình như tôi đã trông thấy cô ta, chính cô ta! Một cô tóc hoe, bộ đồ đen bó sát người? Đi tắt len trong mọi thời tiết?

Cái ý nghĩ về con vẹt có màu bị xáo đi nhanh chóng trong giây phút hứng khởi đó và Oliver lại tiếp tục đi dạo, trong khi đi tay cô cầm những mắt không thèm nhìn những đồ chơi nho nhỏ mà cô đã để rải rác trong phòng. Sau đó cô ta đặt kính đeo mắt vào một chiếc hộp sơn mài trong đó đã có một chiếc quạt Trung Quốc, rồi cô thở dài đánh thượt.

- Tôi rất sung sướng rằng đây là anh.

- Cô thật đáng mến.

- Cái đó có thể đến với tất cả những ai không muốn và câu chuyện về con vẹt có màu đã làm tôi phát điên.

- Phải, nhiều khi do cách trình bày không đạt, tôi lưu ý cô. Có lẽ tốt hơn cả là tôi về.

- Không, anh đừng về. Dù sao anh cũng đã làm tôi được vui vẻ.

Tôi nuốt lấy những lời khen một cách êm ái.

- Anh có muốn hút thuốc lá không? Nó ở đâu đấy. Anh tìm trong cái nắp đây máy chữ xem.

- Cám ơn. Tôi có thuốc của tôi rồi. Cô hút đi. Ồ! Đúng là cô không hút thuốc.

- Cũng không uống cả rượu nữa, tôi rất tiếc về cái đó. Cái đó có thể kết luận mọi vấn đề với những chàng thám tử Mỹ ấy, bao giờ họ cũng có một chai rượu mạnh mang trong người. Anh có biết không, Mark, tôi tự hỏi là trong cuộc sống tại sao có những người trốn thoát khi họ đã giết người. Tôi có cảm giác là cái đó ngay lập tức đã rõ ràng.

- Thật là buồn cười. Cô đã nhiều lần phạm cái tội đó, về phần cô.

- Ít nhất là trong năm mươi lăm cuốn truyện của tôi. Việc giết người tự nó là dễ dàng. Che giấu nó mới là khó khăn. Và đối với tôi thì thật là kinh khủng.

- Cô đã thành công năm mươi lăm lần, cô sẽ thành công một lần nữa.

- Đó là cái tôi thường nhắc nhở mình. Nhưng mỗi khi tôi không tin tưởng như vậy, tôi đau đớn như kẻ chết vì nghĩa cả.

Cô ta lại nắm lấy tóc và giật mạnh.

- Dừng lại! - Tôi kêu lên - Cô giật hết tóc mất.

- Thật là ngốc nghếch. Một sợi tóc rất khó giật. Tuy nhiên năm mươi hai tuổi, tôi bị bệnh đậu mùa với một cơn sốt dữ dội. Tóc ở trước trán rụng hết. Phải mất sáu tháng tóc mới mọc lại. Thật là đáng sợ đối với một người con gái. Hôm qua tôi nghĩ đến chuyện này khi tới thăm Mary Delafontaine ở bệnh viện. Tóc cô ta cũng rụng như tóc tôi trước đây. Chắc chắn là cô ấy phải mang mớ tóc giả khi ra viện. Tới sáu mươi tuổi thì không thể mọc lại được nữa.

- Tối hôm nọ tôi trông thấy một cô gái giật tóc của một cô khác - tôi nói bằng một giọng thoả mãn của một người hiểu rõ cuộc sống.

- Khi ấy anh đang ở một chôn kỳ lạ nào vậy?

- Ở Chelsea, trong một quán cà phê.

- Ô, Chelsea! Ở đây thì mọi chuyện đều có thể xảy ra, tôi hình dung ra như vậy. Nhưng tôi không viết về chốn này bao giờ. Tôi sợ rằng tôi không dùng được những danh từ phù hợp. Theo tôi, tốt nhất là nên giới hạn ở những cái mọi người đều biết về nó. Nhưng bây giờ tôi muốn anh dẫn tôi đến một tiệm nhảy ở Chelsea nếu có cơ hội.

- Khi nào cô muốn đi, tối nay chăng?

- Không. Tôi đang bận viết hay nói đúng hơn là đang tự dày vò mình vì không viết được. Nói xem, anh Mark, anh có nghĩ rằng người ta có thể giết người từ xa không?

- Cô nghĩ gì về chuyện này? Bằng cách ấn vào một cái nút? Bằng tia chết. ...?

- Không, không, đây không phải là khoa học viễn tưởng - Cô ngừng lại nghĩ ngợi - Tôi nghĩ đến ma thuật đen tối.

- Dùng những pho tượng bằng sáp, găm bằng kim găm?

- Ô, đã lỗi thời rồi - Oliver nói bằng giọng khinh bỉ - Nhưng có những chuyện lạ lùng đã xảy ra ở châu Phi và quần đảo Antilles. Người ta chỉ cần nói tên những người bản xứ và những người này chết ngay lập tức. Đó là đạo Vaudou hay là... rút cuộc anh đã thấy điều tôi muốn nói rồi chứ?

- Bây giờ thì người ta gán những việc ấy cho cái năng lực, ám thị. Người ta nói cho nạn nhân được chỉ định rằng cái chết của hắn được quyết định do con người - thầy thuốc... và cái tiềm thức làm công việc còn lại.

Oliver khịt mũi khinh bỉ.

- Có một người nào bảo tôi là tôi bị bắt buộc phải nằm để đợi chết thì tôi sẵn sàng chống lại kế hoạch của hắn.

Tôi cười.

- Mạch máu của cô đã cuốn trôi một thứ máu mang theo chủ nghĩa hoài nghi trong nhiều thế kỷ của phương Tây. Cô thiếu những thiên hướng.

- Như vậy anh cho rằng cái đó có thể có?

- Tôi chưa hiểu rõ vấn đề để có thể xem xét. Ai đã nhồi nhét cái đó vào đầu cô nhỉ? Tác phẩm sắp tới của cô có mang đầu đề "Giết người bằng ám thị" không?

- Không. Thật vậy. Từ thuốc diệt chuột cũ kỹ hay là từ thạch tín đối với tôi là đủ rồi. Hay là bằng một dụng cụ có thể dùng để đánh cũng tạm được. Không cần vũ khí nổ nếu không thật cần thiết, cái đó thật là xảo quyệt. Nhưng anh không tới đây để nói về những cuốn sách của tôi đấy chứ?

- Thật thà là không... có một việc. Bà chị họ Rhoda Despard của tôi tổ chức một ngày hội từ thiện và...

- Không bao giờ! Anh có biết cái gì đã xảy ra vào ngày hội cuối cùng mà tôi đã tham dự không? Tôi thu xếp cuộc săn lùng một kẻ giết người và kết quả là người ta tìm thấy một xác người thực. Tôi không bao giờ yên tâm về việc đó.

- Ở đây không có cái gì giống như vậy. Tất cả những cái cô có thể làm được thì đó chỉ là ký tên vào các tác phẩm của mình... nằm hào một chữ ký.

- Ô... ai đó thì có thể được. Tôi không phải nói lời khai mạc, không phải nói những lời bầy bạ hoặc phải đội một chiếc mũ chứ?

Tôi làm cô yên tâm: người ta không đòi hỏi cô phải làm gì trong những công việc đó cả.

- Và cái đó chỉ diễn ra trong một hoặc hai tiếng đồng hồ là cùng - Tôi dụ dỗ - Sau đó có một cuộc thi đấu về khúc côn cầu, vì đây là mùa thi đấu trong năm. Có thể có cuộc khiêu vũ của thiếu niên, một cuộc thi thời trang.

Oliver ngắt lời tôi bằng một tiếng kêu man rợ.

- Đây - Cô ta nói - “Một quả cầu”. Rất tự nhiên. Hắn trông thấy một quả cầu, qua cửa sổ... Bay lên không trung... cái đó làm hắn chú ý và hắn không trông thấy một con vẹt nào nữa. May mắn biết bao vì anh đã tới. Mark! Anh rất cừ.
- Tôi không hiểu...
- Anh, có thể là anh không hiểu, nhưng tôi thì có thể. Tôi không muốn mất thời gian để giải thích cho anh. Tôi đã thú vị vì gặp lại anh, nhưng bây giờ thì tôi rất thích nếu anh ra về ngay lập tức.
- Chắc chắn là như vậy. Còn về ngày hội...
- Tôi sẽ nghĩ đến nó. Đừng làm phiền tôi. Tôi đã ném cặp kính của tôi đâu rồi? Thật là không thể tưởng tượng nổi cái cách mà đồ đạc biến đâu mất...

2. Chương 2

Bà Gerahty mở cửa nhà cha xứ một cách giận dữ quen thuộc. Bà có ý định trả lời tiếng chuông gọi bằng một việc làm có kết quả là “Lần này ta sẽ bắt được mày ngay tại đây”.

- Thế nào, cậu muốn gì? - Bà cau có hỏi.

Một chú bé đứng trên thềm, một đứa trẻ không đáng chú ý. Chú bé khịt mũi vì bị chứng cảm mạo.

- Có đúng là nhà của ông Cha cố ở đây không?
- Có phải là cậu muốn hỏi Cha Gorman không?
- Người ta yêu cầu Cha.
- Ai, ở đâu và để làm gì?

- Ở nhà số hai mươi ba, phố Benthall. Có một người đàn bà nói rằng bà ta sắp chết. Bà Coppins sai tôi tới đây. Có đúng đây là nhà của Cha không? Bà sắp chết nói rằng không mời ông mục sư đạo Tin Lành làm việc này.

Bà Gerahty yên tâm về chú bé vì cái chi tiết cốt yếu này, bảo chú đứng đợi và chạy biến vào trong nhà xứ. Khoảng ba phút sau, một ông Cha cao lớn, đứng tuổi, tay xách một chiếc vali nhỏ hiện ra.

- Ta là Cha Gorman đây - ông nói - ở phố Benthall à? Có phải phố này ở phía dưới nhà kho của đường sắt không?
- Đúng là như vậy. Cách nhau vài bước chân thôi.
- Họ ra đi, kề bên nhau, ông Cha bước những bước dài.
- Bà Coppins à... Có phải cháu đã nói thế?
- Bà ấy là chủ nhà. Bà cho thuê phòng. Đó là một trong những người thuê nhà mời Cha. Bà ấy là Davis, cháu nghĩ thế.
- Davis? Ta tự hỏi có phải là... Ta không nhớ nữa...

-Ồ, đó là một trong những con chiên của Cha. Một người theo đạo Thiên Chúa, cháu muốn nói như vậy. Bà ấy không muốn mời ông mục sư.

Ông cha cố hất đầu. Họ nhanh chóng đến phố Benthall. Chú bé chỉ một ngôi nhà cao, màu xám trong số những ngôi nhà cũng giống như thế.

- Đây!
- Cháu không vào à?

- Cháu ở đằng kia. Bà Coppins đã cho cháu một xu rồi.

- À! Tốt. Cháu tên là gì?

- Mike Potter.

- Cảm ơn Mike.

- Không có gì - Chú bé trả lời, vừa chạy vừa huýt sáo, hình như ít xúc động trước việc cái chết tới gần một trong những đồng loại của chú.

Bà Coppins đón khách tới thăm với vẻ hoan hỉ:

- Xin mời Cha vào! Xin mời Cha vào! Bà ta rất yếu. Đáng lý bà ta phải nằm trong nhà thương chứ không phải nằm ở đây. Con đã gọi dây nói tới đó, nhưng có trời mới biết là khi nào họ mới quyết định đến. Đã sáu tiếng đồng hồ liền người chồng của cô em gái con đứng đợi họ với một cái chân què. Thật là đáng xấu hổ, con xin nói với Cha như thế.

Vừa nói bà vừa đưa Cha lên một thang gác hẹp.

- Bà ta bị bệnh gì?

- Bà ta bị cúm. Sau đó bà ta đã đỡ. Nhưng bà ta đi ra ngoài quá sớm.

Chiều hôm sau, khi đi làm về, mặt bà ta như mặt người dưới đất đào lên. Con đã đặt bà ta lên giường.

Bà ta không muốn ăn gì và từ chối mời thầy thuốc. Sáng hôm nay con thấy bà ta vẫn sốt cao. Bà ta chết đến ngực rồi.

- Bị viêm phổi à?

Bà Coppins thở gấp, bà thở rít lên như để tỏ vẻ tán thành. Bà mở mạnh một cái cửa và đứng nép mình để Cha đi qua và nói bằng một giọng vui vẻ:

- Đây ông linh mục của bà đây. Bây giờ bà có thể yên tâm.

Căn phòng sạch sẽ, gọn gàng. Một người đàn bà nằm trên giường cố gắng quay đầu ra. Trông thấy rõ là bà ta đã rất yếu.

- Cha đã tới... Không còn nhiều thời gian nữa... Cầu xin con không thể chết như thế này được... Con muốn xưng tội... Thật là nghiêm trọng... Rất nghiêm trọng - Bà ta thì thào hỗn hển - Một tội ác như thế...

Cặp mắt bà lơ đãng. Những lời nói không ngừng thốt ra trên đôi môi bà.

Cha Gorman đến bên giường và nói như Cha vẫn thường nói với một giọng đầy quyền lực để làm bà vững lòng. Cha biết tìm những lời hợp với giáo chức và với đức tin của mình. Sự bình yên bước vào căn phòng. Sự đau đớn rời khỏi cặp mắt đang bị hành hạ...

- Phải ngăn chặn... cần phải ngăn chặn cái đó lại... Cha sẽ làm việc đó chứ - Người đàn bà nói trong khi được các vị Thánh tới rước đi.

- Bà hãy tin. Tôi sẽ làm những công việc cần thiết - Cha Gorman nói một cách chắc chắn.

Một bác sĩ và một chiếc xe lưu động tới ngay sau đó.

- Chậm quá rồi, bao giờ cũng vậy - bà Coppins nói bằng một giọng thê thảm, không giấu vẻ đắc thắng - Bà ta đã chết...

Cha Gorman trở về nhà trong đêm tối. Sương mù xuống. Đi được một lúc, Cha dừng lại, cau mày. "Thật là một câu chuyện kỳ lạ... Bà ấy đã mê sảng như vậy trong bao lâu? Ở bà ấy có một phần sự thật, chắc chắn là như vậy, nhưng sự thật nào? Bây giờ cần ghi lại một vài cái tên trong khi ta còn nhớ một cách chính xác...". Bất chợt Cha bước vào một quán giải khát nhỏ, gọi một tách cà phê, ngồi xuống và đưa tay vào túi áo choàng. A cái nhà bà Gerahty! Lại một lần nữa, bà ta quên khâu lại lỗ thủng trong túi áo. Cuốn lịch túi, mẫu bút chì và tiền nong đều rơi qua lỗ thủng, nằm vào lún trong vải lót lắt cẩ. Tìm mãi Cha chỉ thấy

mẫu bút chì và vài đồng tiền lẻ, còn cuốn lịch túi thì không thấy đâu nữa. Chủ quán mang cà phê tới và Cha hỏi xin anh ta một mẫu giấy.

- Mẫu này được không, thưa Cha?

Mẫu giấy được xé từ một cái túi đựng hàng ra. Cha Gorman nhận mẫu giấy và bắt đầu viết. Trước hết là những tên người. Đó là việc đầu tiên.

Cửa quán cà phê bật mở. Ba người trẻ tuổi bước vào và ngồi xuống một cách ồn ào.

Ông cha cố đã viết xong bản danh sách và gấp mẫu giấy lại, khi cha định cho vào túi thì chợt nhớ ra cái lỗ thủng trong túi và Cha nghĩ tới cái cách đôi lần đã áp dụng. Cha nhét mẫu giấy vào một chiếc giày của mình.

Một người vào quán một cách kín đáo, ngồi vào một góc. Cha Gorman uống một ngụm nước xanh nhạt trong tách, trả tiền và đi ra.

Người khách vừa đến tỏ ra thay đổi ý kiến. Người ấy nhìn đồng hồ quả quít và cũng vội vàng đi ra khỏi quán.

Sương mù xuống rất nhanh. Cha Gorman đi vội vàng. Cha biết rõ phố này. Có lẽ Cha cảm thấy có tiếng chân đi theo sau, nhưng Cha không chú ý. Tại sao người ấy lại làm như vậy?

Một nhát gậy làm Cha hoàn toàn ngạc nhiên. Cha lão đảo và ngã gục.

* **

Bác sĩ Corrigan vui vẻ thổi sáo miệng khi bước vào phòng làm việc của thanh tra Lejeune.

- Tôi đã khám xong cho vị linh mục của anh - Bác sĩ nói thông thả.

- Thế nào?

- Bị đánh bằng dùi cui. Cha bị chết ngay sau cú đầu tiên, nhưng kẻ kia thì không đòi hỏi gì hơn. Một việc làm bẩn thỉu.

- Phải - Lejeune nói.

Vóc người chắc nịch, viên thanh tra có mớ tóc nâu và cặp mắt xám. Những cử chỉ của anh nhanh nhẹn, dứt khoát, dưới một vẻ bình thản dễ đánh lừa, khác hẳn với cái nguồn gốc người Pháp của anh.

- ... Quá bẩn thỉu hơn là cần thiết đối với việc ăn cướp - Anh nói thêm, nghĩ ngợi.

- Đây có phải là lý do không?

- Tất cả đều có thể tin là như vậy. Cái túi áo bị lộn ra, lẫn lót của áo choàng bị xé rách.

- Người ta không thể chờ đợi để tìm thấy cái gì lớn lao hơn trên người Cha. Thường thường các Cha cố đều nghèo rất mừng tới.

- Người ta đã đập vỡ sọ Cha. Tại sao?

- Tôi thấy có thể có hai câu trả lời. Cha bị một kẻ bất lương truy lực nào đó đánh. Việc giết người chỉ vì sự thích thú giết người. Cái đó không thiếu. Than ôi!

- Hay là sao nữa?

Người thầy thuốc nhún vai:

- Một kẻ nào đó muốn Cha Gorman phải chết.

Lejeune lắc đầu.

- Thực tế thì không thể tưởng tượng được. Cha rất bình dân, được cả xứ đạo yêu mến. Người ta thấy Cha không có một kẻ thù nào. Còn về ăn cướp thì lại càng khó tin, ít nhất là...

- Ít nhất là sao? - Corrigan hỏi - Anh đã có dấu vết? Đúng không?

- Đúng là Cha có cái gì đó trong người... trong giày.

Corrigan huýt một tiếng sáo miệng.

- Người ta nói đây là một truyện trinh thám?

Lejeune cười:

- Còn đơn giản hơn là như thế. Túi của Cha có lỗ thủng. Trung sĩ Dine đã hỏi bà phục vụ. Bà ta có phần nào đáng trí và đã không khâu vá quần áo cho Cha như bốn phận của bà. Bà ta đã dặn Cha Gorman, lúc này lúc khác, nhét một mảnh giấy hay một bức thư vào giày của Cha để chúng khỏi rơi vào lần vải lót của áo choàng.

- Và kẻ giết người không biết điều đó?

- Chắc chắn là hắn không nghĩ tới. Cứ cho là hắn muốn chiếm đoạt mảnh giấy này hơn là một vài đồng tiền nhỏ khốn khổ.

- Trên mẫu giấy đó có cái gì?

Lejeune lục trong ngăn kéo và lấy ra một mảnh giấy nhàu nát.

- Một bản kê tên người?

Corrigan nhìn với vẻ ngạc nhiên:

- Ormerod- Stanford.

- Parkinson.

- Hesketh - Dubois.

- Shaw.

- Harmondsworth.

- Tuckerton.

- Corrigan?

- Delafontaine?

- Đây, tên tôi có trong bản danh sách - Người thầy thuốc kêu lên.

- Một trong những cái tên đó có nói lên với anh điều gì không?

- Không một điều gì.

- Và anh chưa bao giờ trông thấy Cha Gorman?

- Chưa bao giờ.

- Như vậy đối với chúng tôi anh không phải là cái có ích lớn lao.

- Anh có ý kiến gì về ý nghĩa của bản danh sách này... nếu nó có một ý nghĩa?

Lejeune không trả lời trực tiếp.

- Vào lúc bảy giờ tối, một cậu bé đến tìm Cha Gorman. Một người đàn bà đang hấp hối muốn được gặp Cha, cậu bé nói thế. Toà nhà thuộc về một bà Coppins nào đó. Người ốm tên là Davis. Cha tới vào lúc bảy giờ mười lăm phút. Cha ở lại đó chừng nửa tiếng đồng hồ. Bà Davis chết đúng vào lúc xe cấp cứu lưu động chạy tới nơi để mang bà đi bệnh viện. Chúng tôi đã tìm được dấu vết của Cha Gorman trong một quán cà phê nhỏ hạng ba. Chủ quán là người rất thật thà. Cha Gorman gọi một tách cà phê. Sau đó, hình như Cha đã loay hoay lục tìm trong túi nhưng không thấy cái mà Cha định tìm. Cha đã hỏi xin Tony, tên người chủ quán, một mảnh giấy. Anh này...

- Sao nữa?

- Tony đã thấy Cha viết lên mẫu giấy. Cha đã ra đi sau khi không kịp uống hết tách cà phê. Cái đó làm cho tôi không có điều gì chê trách Cha.

- Không có ai nữa trong quán?

- Có ba thanh niên và một người đàn ông đứng tuổi, người này đi ra ngay mà không dùng gì cả.

- Hẳn đã theo dõi vị linh mục?

- Cái đó thì có thể. Tony không trông thấy người đó đi ra. Anh ta cũng không nhìn kỹ xem người đó giống ai. Chiều cao trung bình, anh ta cho là như thế, mặc một áo khoác xanh hoặc nâu. Tóc không nâu mà cũng không hung. Không có một cái gì khiến anh ta phải chú ý trong việc này. Anh ta chưa phát biểu gì. Chúng tôi cũng yêu cầu mọi người đã trông thấy linh mục quãng từ tám giờ kém mười lăm đến tám giờ mười lăm liên hệ với chúng tôi. Chỉ có một người đàn bà và một ông dược sĩ có một cửa hàng dược phẩm ở gần đó tới trình diện. Lát nữa tôi sẽ gặp họ. Xác chết được hai cậu bé phát hiện ra lúc tám giờ mười lăm phút ở phố West. Anh biết chứ? Một phố nhỏ, một bên là đường sắt.

Corrigan gõ gõ lên mảnh giấy.

- Cảm tưởng của anh về cái này?

- Tôi cho rằng đây là một vật quan trọng - Lejeune trả lời.

- Người đàn bà hấp hối đã xưng tội, và cha đã ghi những cái tên đó để đề phòng khi quên mất chúng. Cha sẽ làm gì nếu Cha nắm được sự bí mật của những lời tiết lộ?

- Chẳng có gì chứng tỏ là Cha nắm được sự bí mật. Chúng ta giả định những người có tên mà Cha ghi đã đi sâu vào... chúng ta hãy nói là một vụ tổng tiền. Đó là một giả thiết đơn giản. Cũng có thể những người đó là những nạn nhân của một vụ tổng tiền. Còn người chết, chính bà ta, là kẻ đi tổng tiền hoặc là bà ta biết rõ việc tổng tiền. Hối hận, thú tội, ý muốn được sửa chữa trong chừng mực có thể và Cha Gorman đã đảm đương trách nhiệm về việc này.

- Và sau đó?

- Tất cả những cái còn lại đều là giả thiết. Đây phải là một công việc có nhiều lợi ích và kẻ nào đó muốn rằng công việc phải được tiếp tục thực hiện. Kẻ đó đã biết bà Davis muốn gặp Cha khi sắp chết. Cái còn lại tự nó đặt ra.

- Tôi tự hỏi - Corrigan nhấn mạnh trong khi nghiên cứu mẫu giấy - Tại sao lại có dấu chấm hỏi đối với hai cái tên cuối cùng?

- Có thể là Cha Gorman không tin vào trí nhớ của mình.

- Cái đó có thể hoặc là Mulligan hoặc là Corrigan - Người thầy thuốc nhăn nhó nói - Delafontaine đó là cái tên mà người ta còn dùng... Parkinson thì có hàng đồng... Standford, không phải là cái tên thường thấy. Hesketh-Dubois, đọc hết hơi về cái tên này, nó không thể có nhiều.

Theo một sự thôi thúc tự nhiên, anh cầm lấy cuốn danh bạ điện thoại trên bàn giấy.

- Xem nào, Hesketh. Bà... John và Công ty đặt ống dẫn nước... Ngài Isidore. À! Tôi thấy rồi! Hesketh - Dubois phu nhân, số nhà chín, phố Ellesmere. SW 1. Nếu chúng ta gọi điện cho bà ấy thì sao?

- Để nói với bà ấy về cái gì?

- Ý kiến sẽ tới sau - Người thầy thuốc trả lời nhẹ nhàng.

Lejeune nhắc máy.

- Cho tôi nói ra bên ngoài, xin cô - Anh nhìn Corrigan - Số mấy?

- Grosvenor sáu bốn năm bảy tám (64578).

Lejeune nhắc lại số máy đó và đưa ống nói cho người thầy thuốc.

- Xin mời anh hãy vui đùa.

Một thoáng bối rối, Corrigan cầm máy và chờ. Chuông reo nhiều lần trước khi có một người đàn bà thở hổn hển trả lời:

- Grosvenor sáu bốn năm bảy tám đây!
- Đây có phải là nhà phu nhân Hensketh-Dubois không?
- Ô, vâng, nhưng...
- Tôi có thể nói chuyện với phu nhân được không? Xin cô giúp cho.
- À, không, cái đó không thể được! Phu nhân Hensketh-Dubois đã qua đời vào tháng Tư vừa rồi.
- Ồ!

Không trả lời người đàn bà khi người này hỏi tên mình, Corrigan nhẹ nhàng đặt máy vào giá.

- Vì như vậy mà anh thu xếp để tôi nói chuyện? - Người thầy thuốc hỏi với giọng lạnh lùng.

Lejeune cười tinh quái:

- Chúng tôi không quên cái gì cả. Xin anh lưu ý cho.
- Tháng Tư vừa qua - Corrigan mơ màng nói - Đã năm tháng rồi. Năm tháng trong đó việc tống tiền, nếu đúng là như vậy, đã thôi không làm khổ bà ấy. Có phải bà ấy đã tự tử không?
- Không, bà ta chết vì có khối u ở trong óc.
- Chúng ta phải làm lại từ đầu.

Lejeune thở dài.

- Và chúng ta cũng không rõ là bản danh sách này có giá trị gì không. Có thể không chỉ có việc đánh bằng dùi cui trong lúc sương mù mà không có một sự may mắn lớn nào đó thì ít hy vọng tìm ra thủ phạm.
- Anh thấy có trở ngại gì nếu tôi tiếp tục nghiên cứu bản danh sách này không? - Người thầy thuốc hỏi.
- Anh lấy đi. Chúc anh may mắn trong phạm vi có thể.
- Thật là lạ lùng nếu tôi tìm ra một cái gì đó trong khi anh thất bại. Tôi sẽ tập trung nghiên cứu cái tên Corrigan này, là ông, là bà hay là cô với một dấu hỏi lớn.

3. Chương 3

- Thật vậy thưa ngài, tôi thấy là không có gì để nói thêm với ngài nữa. Tôi đã kể hết với ông trung sĩ của ngài rồi. Tôi không biết bà Davis là ai và bà ấy từ đâu tới. Bà ấy đã ở trọn trong nhà tôi sáu tháng nay. Bà ấy trả tiền thuê nhà đều đặn và tỏ ra rất yên lặng và đáng kính nể. Tôi chắc chắn là không biết gì hơn nữa.

Bà Coppins ngừng nói để lấy hơi và ném cho Lejeune một cái nhìn lạnh lùng. Anh đáp lại bà bằng một nụ cười thân mật và sâu muộn mà anh đã nhiều lần làm thử.

- Không, tôi không từ chối giúp ngài nếu tôi có thể - Bà nói thêm.
- Xin cảm ơn bà. Đó là cái mà chúng tôi cần. Phụ nữ có một bản năng chính xác hơn nam giới.
- À - Bà Coppins thở dài nói - Nếu ông Coppins nhà tôi được nghe lời ông nói. Cái đầu rộng tuếch ấy lại dặn tôi đừng nói những cái gì mà mình không trông thấy. Ấy thế mà thường thường chín phần mười tôi có lý.
- Đó là lý do mà tôi muốn biết ý kiến của bà về bà Davis. Bà có nghĩ rằng bà ta... khổ sở không?

- Nói cho đúng ra là không. Bà ấy hình như yêu thích lao động và phương pháp làm việc. Bà ấy có vẻ như sống theo một kế hoạch đã được vạch trước. Qua những cái mà tôi hiểu thì bà ấy làm công cho một hãng lập những bảng thống kê về tiêu dùng nói chung. Bà ấy đi bấm chuông các nhà, hỏi người ta về loại xà phòng bột mà người ta đang dùng; những khoản đó chiếm bao nhiêu ngân sách của họ. Về phần tôi, tôi cho rằng cách làm như vậy là rất tò mò, và tôi tự hỏi rằng tại sao chính quyền lại làm ngơ trước những việc ấy. Và cái đó dùng vào việc gì, ngài có thể cho tôi biết được không? Đó chỉ là cái một thời thượng.

- Bà có biết cái hãng đã thuê bà ta không?

- Không, tôi không biết...

- Bà ta thỉnh thoảng có nói tên một người bà con nào không?

- Không. Tôi có thể biết là bà ấy góa chồng đã nhiều năm. Chồng bà trước đây là một người tàn phế. Không bao giờ bà ấy nói nhiều về chuyện này.

- Có bao giờ bà ta nói là bà ta ở đâu, ở nơi nào trong nước ta, tới đây không?

- Tôi không tin rằng bà ấy là dân Luân Đôn. Bà ấy có thể là người ở miền Bắc.

- Bà có bao giờ cảm giác rằng bà ta còn một điều gì... bí mật không?

Đây là một câu hỏi phiền phức nếu bà Coppins là loại người không thể ảnh hưởng đến được. Nhưng bà không vội vàng nắm lấy cái cơ hội mà anh đưa đến cho bà.

- Thật ra là không, không có trong cách nói của bà ấy, trong mọi trường hợp. Chỉ duy nhất có một điều làm tôi suy nghĩ: Chiếc vali của bà ấy. Vào loại tốt, nhưng không còn mới nữa. Về những chữ viết tắt, người ta đã xóa đi và viết lại: J.D tức là Jessie Davis. Nhưng trước kia ở chỗ chữ J là một chữ khác. Có thể là H hay là A. Xin ngài chú ý là người ta có thể mua ở hàng đồ cũ với một giá rất hời và người ta thay chữ viết tắt đi. Nó chẳng có gì là to chuyện. Đúng là chiếc vali này.

Lejeune đã biết rõ chi tiết này. Người đàn bà quá cố có rất ít đồ dùng cá nhân. Bà ta không giữ một lá thư, một tấm ảnh nào. Hình như bà ta không có cả đến sổ bảo hiểm, một tập séc. Quần áo của bà ta rất đơn giản nhưng vào loại vải tốt và hầu hết là mới.

- Bà ta có được sung sướng không?

- Tôi cho là có.

- Bà không chắc chắn lắm về điều này?

- Đó là vấn đề người ta thường không nghĩ đến. Bà ấy có một chỗ làm việc tốt và một cuộc sống thích hợp với bà. Bà ấy ít cởi mở, nhưng đúng là, khi bà ấy ốm...

- Vâng - Lejeune thúc giục.

- Thoạt tiên thì bà ấy bực bội. Như là bà ấy đã nói, việc này đã hất mọi dự định của bà ấy xuống đất. Nhưng bệnh cúm là bệnh cúm. Bà ấy phải nằm trên giường. Bà ấy tự pha trà và uống aspirine. Tôi đã đề nghị với bà ấy là mời một thầy thuốc. Bà ấy từ chối, nói rằng bệnh cúm sẽ tự nhiên khỏi thôi. Lúc bà ấy cảm thấy đỡ bệnh và bà ấy xuống bếp. Bà ấy có sa sút tinh thần, chắc chắn là như vậy, đó là chuyện bình thường khi đau ốm. Tôi nhớ rằng, bà ấy ngồi ở đây, bên cạnh bếp lửa và có một lần bà ấy bảo tôi: "Tôi rất muốn là không có thời gian để mà nghĩ ngợi. Tôi không thích như vậy, cái đó làm tôi có vẻ như là một kẻ đạo đức giả".

Lejeune nghe bà Coppins rất chăm chú và bà này tiếp tục nói khá hăng hái:

- Tôi cho bà ấy mượn những tờ tạp chí. Nhưng bà ấy chỉ đọc một cách chiếu lệ. Bà ấy đã nói với tôi, tôi nhớ rất rõ: "Nếu các sự việc không như nó phải xảy ra thì tốt nhất là không nghĩ đến chúng nữa. Ý kiến của bà cũng như thế chứ?". "Thật là đúng", tôi trả lời. Bà ấy lại tiếp tục nói: "Tôi không biết... tôi không bao giờ chắc chắn". Tôi lưu ý bà ấy rằng tất cả sẽ tốt đẹp thôi. Nhưng bà ấy lại nói thêm: "Tất cả những việc tôi đã làm đều hoàn toàn thật thà. Tôi không có gì phải ân hận". Tôi nói để bà ấy yên tâm: "Chắc chắn là như vậy". Nhưng tôi tự hỏi có phải là cái hãng thuê mượn bà ấy có sự bất chính về mặt kế toán tiền nong

không, ví dụ như vậy, bà ấy cũng phong thanh biết được, nhưng bà ấy có tự bảo cái đó không liên quan gì đến mình không.

- Cái đó là có thể - Lejeune giả định.

- Dù thế nào đi nữa, khi bà ấy khỏi, hoặc gần khỏi, bà ấy tiếp tục đi làm. Tôi đã bảo bà ấy rằng như vậy là quá sớm, bà ấy phải để ra một hoặc hai ngày nghỉ thêm. Và tôi đã đúng. Hôm sau bà ấy đi làm về với một cơn sốt dữ dội. Bà ấy vẫn từ chối thầy thuốc. Bệnh của bà ấy chỉ trầm trọng thêm. Sáng ngày thứ hai bà ấy bảo tôi, và rất đúng nếu tôi hiểu bà ấy: “Một linh mục. Tôi cần gặp một vị linh mục. Nhanh lên, nếu không thì quá muộn mất”. Bà ấy cũng nói rõ: “Một linh mục thiên chúa giáo”. Tôi trông thấy cháu Mike ở ngoài phố, tôi bảo nó đi tìm Cha Gorman. Sau đó tôi gọi dây nói cho thầy thuốc và cho bệnh viện.

- Bà đã đón Cha khi Cha tới?

- Vâng, tôi để cho họ gặp nhau.

- Họ đã nói gì?

- Tôi không biết chính xác, nhưng khi khép cửa tôi thấy bà ấy nói về hành vi tội ác và cũng nói về một con ngựa... Có lẽ một con ngựa đua...

* * *

Không có gì mới khi gặp ba người cùng thuê nhà trong toà nhà ấy. Hai người trong số họ, một người làm việc ở nhà băng và một người đã đứng tuổi làm việc ở cửa hàng giày dép, đã ở chung nhà với nhau nhiều năm. Người thứ ba là một cô gái hai hai tuổi mới tới trọ, làm việc ở một cửa hàng trong khu phố. Cả ba người biết rất ít về bà Davis.

Cô gái tuyên bố rằng mình đã trông thấy Cha Gorman trong phố tối hôm xảy ra tội ác. Cô ta chỉ gặp thôi, sau đó cô tới quán Tony lúc tám giờ kém mười. Đó là tất cả.

Ông Osborne, người chủ một cửa hàng được phẩm ở góc phố Barton thì có nhiều chuyện đáng nói. Đó là một người tuổi trung bình, trán hói, mặt tròn và có vẻ ngây thơ. Ông ta mang kính mắt.

- Xin chào, ngài thanh tra. Chúng ta vào phòng phía sau, ngài đồng ý chứ? - ông ta đề nghị và mở cánh cửa quầy hàng đóng theo kiểu cũ để đi ra.

Lejeune đi theo ông ta qua một căn phòng nhỏ. Ở đây có một chàng trai mặc áo blu trắng đang đổ thuốc nước vào chai lọ với một sự nhanh nhẹn của người làm trò ảo thuật, rồi vào một phòng nhỏ. Ở đây có hai chiếc ghế bành, một bàn nước và một bàn giấy.

Osborne kéo rèm che kín cửa, ngồi xuống và ra hiệu, mắt long lanh.

- Tôi có thể giúp ngài. Thời buổi khó khăn, hàng họ ế ẩm, một mình cô bán hàng của tôi là đủ. Tôi đứng trước cửa, sương mù sa xuống. Phố xá hoang vắng. Rồi tôi thấy bên kia đường - Cha Gorman, người mà tôi biết rất rõ khi nhìn thấy, đang đi tới. Việc giết người ấy mới ghê gớm làm sao! Rơi vào một con người như Cha.

“Đúng là Cha Gorman” - Tôi tự bảo mình - Cha đang đi về phía phố West, đó là con đường rẽ trái đầu tiên, trước khi tới đường sắt. Một thoáng sau, một người đàn ông đi theo Cha. Tôi sẽ không chú ý nếu hắn không đi ngang qua cửa hàng tôi. Tôi tự hỏi tại sao hắn ngừng lại khi từ xa Cha Gorman đi chậm lại. Hắn có vẻ đang suy nghĩ tợn khiến hắn quên cả việc tiếp tục đi. Sau đó hắn lại bước rất nhanh khi Cha cũng đi như vậy. Tôi tự hỏi rằng có phải là hắn quen Cha Gorman và hắn muốn đuổi kịp để nói chuyện với Cha hay không.

- Nhưng có đúng là người ấy muốn đi theo Cha hay không?

- Ngay lúc đó thì không, còn bây giờ thì tôi chắc chắn như thế. Nhưng sương mù dày đặc sa xuống rất nhanh và tôi không còn trông thấy họ nữa.

- Ông có thể tả hình dáng người đó không?

Lejeune không ảo tưởng. Anh đã có thói quen cho rằng việc nhận dạng không phải bao giờ cũng đúng. Nhưng Osborne có một tính cách khác so với những người ở đây.

- Vâng, tôi nghĩ rằng - ông ta nói với một giọng thoải mái - Hẳn ta cao lớn...

- Cao lớn? Cao khoảng bao nhiêu?

- À, khoảng một mét tám. Do đó vóc người của hẳn vốn bình thường nhưng lại có vẻ cao hơn thực tế. Hẳn có đôi vai xuôi và cái yết hầu nhô lên. Tóc hẳn màu xám và khá dài lòi ra khỏi mũ. Cái mũi thì rất đặc biệt: đúng là một cái mỏ! Tôi không chú ý màu da mặt của hẳn, tôi chỉ trông được phần ngang của mặt hẳn. Hẳn khoảng năm chục tuổi, qua dáng điệu thì hẳn không còn trẻ nữa.

Lejeune tính nhẩm khoảng cách giữa cửa hàng với vỉa hè bên kia đường và ngạc nhiên.

Sự mô tả như người được sĩ vừa nói có thể là kết quả của một sự tưởng tượng phong phú. Anh không thiếu những ví dụ về loại người này. Thường thì mọi người tô vẽ chân dung của “kẻ giết người điển hình” theo ý họ: lông mày rậm, hàm răng như khỉ, cặp mắt dữ tợn. Nhưng hình dáng người mà Osborne đưa ra thì đây là một con người bình thường. Ông ta có thể là một người làm chứng lý tưởng không, người quan sát hoàn thiện không?...

Nhưng khoảng cách thì lại rất lớn.

- Ông có tin rằng ông sẽ nhận ra người đó nếu ông trông thấy hẳn một lần nữa không?

- Ồ, vâng - Osborne trả lời một cách chắc chắn - Tôi không bao giờ quên một khuôn mặt. Đó là một trong những niềm say mê của tôi. Tôi bao giờ cũng đoán chắc nếu có một kẻ giết người dùng sức mạnh để mua thạch tín của tôi. Tôi sẽ đưa hẳn ra trước một toà án. Đến bây giờ tôi vẫn chưa hết hy vọng.

- Cái đó chưa bao giờ đến với ông à?

- Chưa - Osborne chưa chút trả lời - Bây giờ thì có ít may mắn. Tôi bán hết tài sản. Tôi được một cái giá khá hời, tôi rút lui về Bournemouth.

- Tôi thấy ở đây việc buôn bán của ông phát đạt đấy chứ?

- Việc buôn bán có nhiều loại - Osborne trình bày với vẻ kiêu ngạo - Gia đình tôi đã sinh sống gần một thế kỷ ở đây. Ông nội tôi và cha tôi đã qui định cho tôi, nhưng khi còn là trẻ con tôi không nhận ra như vậy. Như rất nhiều chàng trai vào lứa tuổi chúng tôi lúc bấy giờ, tôi lại thích săn bắn. Tôi đã chắc chắn về tài năng diễn viên của mình. Cha tôi không tìm cách ngăn cản tôi. “Để xem xem con có thể làm được gì, con trai”, người đã nói với tôi, “con có thấy là con không có gì giống với diễn viên Henri Irving cả không?” Và cha tôi có lý. Cái đó kéo dài trong mười tám tháng và tôi trở về nhà. Tôi thích thú trong việc kinh doanh. Chúng tôi bao giờ cũng có hàng tốt. Nhưng bây giờ - ông ta lắc đầu - thực sự là một sự chần chừ đối với một người được sĩ.

Tất cả những sản phẩm vệ sinh mà ngài buộc phải có thì một nửa số liền lại sinh ra từ những việc làm bẩn thỉu. Phấn son, kem bôi mặt, nước gội đầu, túi dụng cụ... tôi không quan tâm. Cô bán hàng của tôi đảm nhiệm những thứ ấy. Không, là một được sĩ, tôi không thể quen với những cái đó! Dù sao tôi cũng có một số tiền tiết kiệm khá, tôi bán cửa hàng với một giá hời và tôi nộp kỳ đầu tiên mua một biệt thự nhỏ, duyên dáng ở bên cạnh làng Bournemouth. Người ta phải biết rút lui khi người ta còn tìm thấy những thích thú trong cuộc sống. Tôi có rất nhiều đề tài quen thuộc: bướm, chim, làm vườn. Tôi có hàng đồng sách nói về làm vườn. Và những cuộc du lịch. Tôi sẽ làm một cuộc du ngoạn trên thuyền... Tôi sẽ ra nước ngoài trước khi đã quá muộn.

Lejeune đứng lên.

- Tôi chúc ông gặp nhiều may mắn - Anh nói - Và trước khi rời khỏi vùng này, nếu ông trông thấy người ấy...

- Tôi sẽ báo cho ngài ngay tức khắc. Ngài có thể tin vào tôi. Đó sẽ là một thú vui. Tôi là một người giỏi nhớ mặt. Tôi sẽ cảnh giác. Ồ, vâng, xin ngài tin ở tôi.

4. Chương 4

Cùng với cô bạn gái của tôi, Hermia Redcliffe, chúng tôi ra khỏi nhà hát Old Vic nơi chúng tôi vừa dự một cuộc trình diễn vở kịch “Macbeth”. Mưa nặng hạt. Chúng tôi chạy đến nơi để chiếc xe hơi của tôi và Hermia đã nhận xét không đúng rằng bao giờ trời cũng mưa khi nhà hát Old Vic tan buổi diễn.

- Chúng ta đi ăn ở Douvres chứ? - Người bạn cùng đi với tôi hỏi khi xe chạy.
- Douvres à? Ý nghĩ mới ngộ nghĩnh làm sao! Anh tưởng rằng chúng ta phải đến nhà hàng Fantaisie chứ. Người ta cần được ăn uống tốt sau khi nhìn thấy cái cảnh đầm máu và u buồn trong vở “Macbeth”. Shakespeare bao giờ cũng cho anh sự ngon miệng.
- Đúng như vậy. Wagner cũng cho em kết quả tương tự. Em nhắc tới nhà hàng Douvres vì anh cho xe đi theo hướng này.
- Vì đây là đường một chiều.
- Có thể, nhưng anh sẽ quay tròn.

Bao giờ cũng vậy, Hermia rất có lý. Hermia Redcliffe là một cô gái trẻ đẹp, hai mươi tám tuổi. Cô ấy có bộ mặt gần như hoàn toàn Hy Lạp, tóc màu hạt dẻ sẫm búi thành búi ở sau gáy. Người chị của tôi bao giờ cũng nói “người bạn gái của Mark” với giọng nhấn mạnh làm rung động các dây thần kinh của tôi.

Ở nhà hàng Fantaisie, chúng tôi được đón tiếp nồng nhiệt và người ta chỉ cho chúng tôi một chiếc bàn nhỏ sát tường phủ nhung màu đỏ sẫm. Nhà hàng này thường đông khách, những chiếc bàn kê sát vào nhau. Những người ngồi gần đó vui vẻ chào chúng tôi. David Ardingly, giáo sư sử học ở Trường Đại học Oxford và một trong những cô bạn gái trẻ của anh cũng có mặt ở đây. Cô ta rất đẹp và mái tóc dựng lên theo một mới cũng không thể làm cho cô xấu đi được. Cô ta có đôi mắt xanh sâu thẳm và cái miệng bao giờ cũng hé mở. Cô ta rõ ràng là gốc nghệch. David rất khôn ngoan, bao giờ cũng tìm cách nghỉ ngơi bên cạnh những cô gái có hiểu biết đơn giản.

- Đây là Poppy, ái phi của tôi - Anh ta nói với chúng tôi - Giới thiệu với em đây là Mark và Hermia. Đây là những nhà trí thức, em hãy cố gắng theo kịp họ. Tôi đánh cuộc rằng anh chị mới đi xem Shakespeare hay Ibsen về chứ?
- Rất đúng. “Macbeth” ở Old Vic - Hermia nói - Ánh sáng tốt và cảnh tiền đưa thì thật là tuyệt vời.
- Và những mù phù thủy?
- Thì rất khủng khiếp. Bao giờ cũng vậy.
- Tối hôm nọ tôi nghĩ đến ảnh hưởng của cái xấu - tôi nói.
- Đến cái gì?
- Ô, tôi đã ở trong một quán cà phê ở Chelsea.
- Hoan hô Mark! Đó là cái mà người ta gọi là sống với thời gian của mình. Chelsea! Người ta thấy ở đây những cô gái thừa kế trá hình thành những con chuột ở khách sạn, kết duyên với những tên vô lại đang tìm cách ngoi lên. Đây là nơi Poppy phải đến, có phải như vậy không, em yêu?

Cô gái trợn đôi mắt to:

- Em ghét Chelsea - Cô cãi lại - Em rất thích Fantaisie. Ở đây rất đẹp và người ta ăn uống tốt.
- Được, Poppy! Hơn nữa em cũng không giàu có để tới Chelsea. Nói cho tôi biết về “Macbeth” và những mù phù thủy kinh tởm. Còn tôi, nếu tôi dàn cảnh, tôi sẽ đưa chúng ra bằng những bà già xảo trá như những mù phù thủy trong làng quê.
- Nhưng cái đó bây giờ thì không còn nữa - Poppy nói.
- Em tưởng như vậy vì em là người ở Luân Đôn. Mỗi một làng của nước Anh này hãy còn một mù phù thủy. Mụ già Blak ở toà nhà thứ ba từ chân đồi lên. Người ta nhắc trẻ con đừng động đến mụ ta. Người ta cho mụ trứng, bánh ngọt. Nếu người ta đi qua nhà của mụ thì sữa của bò sẽ bị cặn đi, khoai tây sẽ không nảy

mầm hoặc thằng bé Johnny sẽ bị bong gân ở chân. Không một ai nói ra, nhưng mọi người đều biết những cái đó.

- Anh nói đùa! - Poppy kêu lên.

- Không đùa chút nào, có phải không Mark?

- Chắc chắn là anh có lý - Tôi nói chậm chậm - Nhưng tôi không biết chính xác. Tôi ít sống ở nông thôn.

- Tôi không hiểu làm thế nào mà anh có thể thay thế những mù phù thủy bằng những bà già bình thường - Hermia nhận xét - Chúng cần có nhân cách siêu tự nhiên của chúng chứ?

- Nhưng đó chỉ như là một sự rò rỉ. Một người đi lang thang tóc lẩn cuống rạ, giầy giụa, cuối cùng, người ấy có cái vẻ điên dại, cái đó thì chẳng có gì đáng sợ cả. Nhưng tôi nhớ lại là đã gặp trong một phòng đợi của một nhà an dưỡng, một bà già đang uống một cốc sữa. Bà ta nói một vài lời về thời tiết ít hứa hẹn, rồi bất chợt bà ta cúi xuống nhìn tôi và hỏi tôi bằng một giọng trầm: “Có phải người ta đã khâm liệm đứa con nhỏ khốn khổ của anh ở sau lò sưởi không?”. Bà ngừng đầu nói tiếp: “Mười giờ trưa. Trong mỗi ngày cùng giờ ấy. Anh hãy làm ra vẻ không trông thấy máu”. Chính do cái giọng hoàn toàn tự nhiên đó đã khiến tôi run sợ đến lạnh cả sống lưng.

- Có thật là có một người nào đó bị khâm liệm phía sau lò sưởi không? - Poppy lo ngại hỏi.

David không trả lời cô mà tiếp tục nói:

- Những bà đồng. Một cảnh chìm vào trong đêm đen, một người đàn bà đánh đồng thiếp, những tiếng kêu rảng rảng, những tiếng va đập vào tường... Rồi bà đồng đứng lên, vuốt lại tóc và trở lại thành người bình thường để ăn một bữa no cũng như mọi người khác.

- Như vậy - tôi nói - Những mù phù thủy của anh sẽ là những con quạ già có tài thiên nhân và thực hiện nghệ thuật của họ một cách bí mật, lăm nhăm những câu thần chú bên cạnh một chảo than khói um, xua đuổi tà ma, nhưng có một bộ ba bà già hoàn toàn bình thường... Cái đó có thể là hấp dẫn.

- Nếu như anh tìm được những diễn viên có thể đóng vai theo cách ấy - Hermia nói bằng giọng khô khan.

- Đấy, cô đã chạm vào chỗ nhạy cảm nhất rồi - David nói - Một ảo tưởng nhỏ về sự điên dại trong bản thảo viết tay và những diễn viên đều chống lại. Cũng như vậy khi có vấn đề chết đột ngột. Không một diễn viên nào chấp nhận chết lặng lẽ, anh ta phải kêu, phải vãn vẹo, trợn mắt, cào ngực, tay túm chặt lấy tóc, cuối cùng là làm trò cười cho thiên hạ.

- Shakespeare chắc chắn sẽ ngạc nhiên nếu ông ấy thấy người ta diễn những vở kịch của ông hôm nay.

- Có phải là cuối cùng thì một ông Bacon nào đó đã viết về Shakespeare không? - Poppy hỏi.

- Người ta đã bỏ cái lý thuyết ấy rồi - David nói một cách âu yếm - Em hiểu gì về Bacon?

- Ông ta đã phát minh ra thuốc súng! - Poppy trả lời bằng một giọng đắc thắng.

David đưa mắt nhìn chúng tôi.

- Anh chị đã hiểu vì sao tôi thích cô bé này. Cô ấy hiểu sự vật một cách rất đáng ngạc nhiên. Em yêu, Francis Bacon chứ không phải là Roger. Cái đó ngày nay rất tiện lợi - anh nói tiếp - ra hiệu cho một kẻ giết người chuyên nghiệp khi anh có một việc nhỏ gì giao cho hắn. Ngày nay cái đó thật là thú vị.

- Nhưng cái đó vẫn còn - Hermia khẳng khái - Và bọn gang tơ ở Chicago?

- Nhưng không. Tôi nghĩ đến những người bình thường muốn thủ tiêu một kẻ nào đó. Một kẻ cạnh tranh khó chịu, một bà cô Emily rất giàu có nhưng lại cố bám lấy cái sống, một người chồng quấy rầy. Thú vị biết bao nhiêu nếu có thể gọi đây nói cho một hãng lớn: “Giao cho tôi hai tên giết người. Hạng nhất”.

Chúng tôi cười.

- Nhưng người ta có thể làm được việc ấy - Poppy noi.

Tất cả chúng tôi đều quay về phía cô.

- Bằng cách nào? Em yêu - David hỏi.

- Em muốn nói rằng người ta có thể làm được việc đó nếu người ta muốn... Những người như chúng ta. Nhưng em tin rằng những việc đó sẽ rất tốn kém.

Cặp mắt to của cô gái trẻ tỏ ra hoàn toàn ngây thơ, đôi môi hé mở.

- Nhưng, em muốn nói gì? - David ngạc nhiên hỏi.

Poppy tỏ ra bối rối:

- Ồ... Em không biết rõ. Em nói về “Pale Horse” và những chuyện tiếp đó.

- Một con ngựa nhọt nhọt? Con ngựa nhọt nhọt thuộc loại gì?

Poppy đỏ mặt, cặp đôi mi mắt xuống:

- Em thật là ngu dại. Một hôm có một người nào đó đã nói một vài việc... em đã hiểu không đầy đủ.

- Thôi, em uống đi - David dịu dàng nói.

* * *

Thật là thích thú mà xác nhận rằng khi người ta đã nghe nói đến một chuyện gì mà hai mươi tư tiếng đồng hồ sau đó lại có dịp nhắc đến. Tôi có cái chứng cứ đó vào ngày hôm sau.

Máy điện thoại reo và tôi nhấc máy.

- Flaxman bảy ba tám bốn một (73841).

Một tiếng nấc chạy dọc đường dây. Sau đó một tiếng hỗn hển nhưng d9ây thách thức vang lên bên tai tôi:

- Tôi đã nghĩ và tôi sẽ đi!

- Thật là đầy đủ - Tôi trả lời và kiếm cách kéo dài thời gian - Ồ... có phải...

... Cuối cùng thì tiếng nói tiếp tục, thiên lời không bao giờ đánh hai lần cùng một chỗ.

- Cô có chắc chắn về số báo mà cô muốn không?

- Chắc chắn là như vậy! Anh là Mark Easterbrook phải không?

- Ồ, tôi hiểu, thưa cô Oliver.

- Anh không biết à? Tôi đã không nghĩ đến việc ấy. Đây là ngày hội của Rhoda. Tôi đến để ký tên vào những cuốn sách của tôi.

- Thật là đáng mến, về phần cô. Chắc chắn là cô sẽ nghỉ lại ở nhà chị ấy chứ?

- Không có đón tiếp chứ! - Oliver lo ngại hỏi - Anh hiểu cái đó là như thế nào, mọi người chạy đến với anh để hỏi rằng anh đang viết về cái gì trong khi anh đang uống nước cà chua. Tôi không bao giờ tìm được câu trả lời phù hợp. Anh không tin là người ta sẽ đưa tôi đi ăn uống gì đó ở “Con ngựa hồng” à?

Cuối cùng là “CON NGỰA NHỌT NHỌT”. Một quán hàng. Bao giờ tôi cũng thấy dễ chịu khi ngồi ở những nơi ấy. Tôi có thể uống tuy cái đó làm tôi đầy hơi.

- Tại sao cô lại nói đến CON NGỰA NHỌT NHỌT?

- Có một quán hàng ở rìa làng mang cái tên đó. Ít nhất thì đây là “Con ngựa hồng” và như thế thì hay hơn. Tôi có thể tạo ra nó. Tôi có nhiều trí tưởng tượng.

- Thế còn “Con vệt có mào” ra sao rồi? - Tôi hỏi.

- Con vệt có mào nào?

- Và những quả cầu nữa?

- Thật vậy - Oliver trả lời giọng nghiêm trang - Anh điên hay là anh bị bệnh rụng tóc đấy? Những Con ngựa hồng, những con vẹt có màu và những quả cầu.

Cô ta gác máy.

Tôi đang nghĩ đến cái tin mơ hồ về CON NGỰA NHỘT NHẬT khi tiếng chuông của máy điện thoại réo lên một lần nữa.

Lần này là ông Soannes White, một ông chủ khổ đạo mạo. Ông nhắc tôi rằng, theo chúc thư của bà mẹ đỡ đầu của tôi là phu nhân Hensketh-Dubois thì tôi được phép chọn và nhận ba trong số những bức tranh của bà.

- Việc bán những của cải của người qua đời tại Luân Đôn đã được quyết định và nếu có thể mời ông tới phố Ellesmere trong thời gian ngắn nhất...

- Tôi sẽ đến ngay bây giờ.

Buổi sáng nay có vẻ thuận lợi đối với công việc của tôi.

Cấp trong tay ba bức hoạ vẽ thuốc màu, tôi rời ngôi nhà số bốn mươi chín phố Ellesmere thì đụng phải một người đang bước lên thềm. Tôi xin lỗi và nhận lời xin lỗi, và đúng lúc tôi định gọi một chiếc xe taxi đang chạy chậm để rước khách thì có một tiếng động khẽ trong trí nhớ của tôi. Tôi quay phắt lại.

- Ôi! Đúng là Corrigan!

- Ô! Mark Eastebrook!

Jim Corrigan và tôi vốn là bạn thân khi học ở Trường Đại học Oxford, nhưng đã mười lăm năm nay chúng tôi không gặp nhau.

- Tổ đã ngờ ngợ là cậu - Anh nói - Tổ đã được đọc những bài báo của cậu. Chúng làm tổ thích thú.

- Cậu bây giờ ra sao? Cậu vẫn dành thời gian cho việc nghiên cứu đấy chứ, như cậu vẫn mong muốn?

- Than ôi! Cái đó phải trả một giá đắt khi người ta hoạt động một mình. Phải làm việc theo êkip với một tay triệu phú mới được việc. Còn về lý thuyết thì không tốn kém như là nghiên cứu thực tiễn về ảnh hưởng của tuyến tiết đến cách xử thế của con người. Tổ chưa thấy ai say mê đề tài này. Tổ là bác sĩ pháp y. Cái đó thật là thú vị. Nó cho chúng ta thấy rõ mọi loại tội phạm. Nhưng tổ không muốn làm phiền cậu bằng cách nói về việc riêng. Cậu có muốn đi ăn với tổ không?

- Rất vui lòng. Nhưng cậu đang cần vào đây? - Tôi nhận xét và chỉ ngôi nhà.

- Không đúng. Tổ đến vì tò mò.

- Ở đây không có một người nào trừ người gác cổng.

- Phải. Nhưng tổ muốn có những nhận xét về phu nhân Hensketh-Dubois.

- Tổ có thể cho cậu biết nhiều hơn so với người gác cổng. Phu nhân Hensketh-Dubois là mẹ đỡ đầu của tổ.

- Thế, đó là một sự may mắn. Chúng ta đi ăn ở đâu? Tổ biết một cửa hàng ăn nhỏ không xa đây là mấy.

Một vài phút sau, chúng tôi ngồi trước bàn ăn trong quán hàng, có một chàng trai cải trang làm một thủy thủ Pháp phục vụ.

- Thế nào - Tôi bắt đầu - Cậu muốn biết những gì về bà già ấy. Và tại sao cậu lại quan tâm đến bà ấy?

- Đây là một câu chuyện dài. Trước hết cậu cho biết: bà ta thuộc hạng người như thế nào?

Tôi suy nghĩ một lát, nói:

- Bà ấy có những quan niệm khá lỗi thời. Là vợ góa của một nhà cầm quyền trên một hòn đảo nào đó mà tổ không nhớ tên. Bà ấy rất giàu và ưa thích sự thuận tiện. Mùa đông bà ra nước ngoài. Nhà bà rất giàu và đầy ắp đồ gỗ, đồ bằng bạc đẹp nhất kiểu Victoria. Bà không có con, nhưng có một cặp chó bông để bà âu yếm. Bà bướng bỉnh và bảo thủ về mặt tinh thần. Tốt bụng nhưng độc đoán. Cậu còn muốn biết thêm gì nữa?

- Tổ cũng không biết rõ hơn. Bà ta có thể là nạn nhân của một vụ tổng tiền không?
 - Bà ấy - Tôi kêu lên ngạc nhiên - Đối với tổ thì điều này thật khó hiểu. Nhưng có cái gì ở đây?
- Và như vậy tôi được biết những tình tiết trong cái chết của Cha Gorman.
- Tôi đặt chiếc đĩa xuống.
- Cậu có bản kê danh sách ở đây không?
 - Đây không phải là bản gốc nhưng tổ đã chép lại từ đó. Cậu xem.
- Tôi cầm lấy mảnh giấy mà anh đưa cho tôi và nghiên cứu.
- Parkinson. Tổ biết hai người: Arthur, trong hải quân và Henri làm việc trong một bộ nào đó. Ormerod... có một thiếu tá Ormerod trong đội bảo vệ kỵ binh. Stamford... đó là tên một ông hiệu trưởng cũ của tổ, khi tổ còn nhỏ Harmondsworth... không Tuckerton... Tuckerton... Thomasina Tuckerton?
- Corrigan nhìn tôi với vẻ ngạc nhiên:
- Theo tổ hiểu thì cậu có thể biết cái người đó. Bà ta là ai và bà ta làm gì?
 - Bây giờ thì không làm gì. Báo đăng tin là cô ta đã chết một tuần lễ rồi.
 - Cái đó không giúp gì tổ nhiều.
- Tôi tiếp tục đọc.
- Shaw. Tổ biết có một người thợ chữa răng có cái tên này và một người là Jérôme Shaw làm công tác văn phòng... Delafontaine. Tổ đã nghe nói về cái tên này, mới đây thôi, nhưng tổ không nhớ là ở đâu... Corrigan. Có phải đây là cậu không, thật là ngẫu nhiên.
 - Tổ rất hy vọng là không phải. Tổ có cảm tưởng cái đó mang lại bất hạnh nếu có tên tổ trong bản kê này.
 - Có thể. Nhưng ai đã làm cho cậu tưởng rằng ở đây có chuyện tổng tiền làm cơ sở?
 - Đó là một ý kiến của thanh tra Lejeune, hình như thế. Đó là cái có vẻ rất khác thường. Nhưng đây cũng có thể là những tên buôn bán ma túy hoặc là những người nghiện chất độc này, cũng có thể là những nhân viên bí mật. Một điều chắc chắn là bản danh sách này có giá trị tới mức người ta đã giết Cha Gorman để chiếm lấy nó.
 - Cậu có thích thú đến mức say mê về khía cạnh cảnh sát trong công việc của mình không?
- Anh ta lắc đầu.
- Tổ không thể nói được. Cái giữ tổ lại là các loại tội phạm, nguồn gốc của chúng, trình độ học vấn và nhất là trạng thái hách của phạm nhân.
 - Như vậy bản kê này mang lại lợi ích gì cho cậu?
 - Tổ cũng tự hỏi về cái đó - Corrigan trả lời một cách chậm chạp - có thể do việc trông thấy chính tên của tổ. Tiến lên những người mang tên Corrigan, cứu giúp những người bị ức hiếp.
 - Cứu giúp? Đó là chỉ giúp cho cậu, nhưng còn một danh sách những nạn nhân... Không phải là bọn gian ác, hiện nay cái đó là có thể.
 - Cậu hoàn toàn có lý. Và tang vật của tổ rất lạ lùng. Có thể đó là do bản năng. Tổ không biết nhiều về Cha Gorman, nhưng tổ chắc chắn rằng Cha dính chặt vào tầm quan trọng lớn lao của bản danh sách này.
 - Cảnh sát không làm gì à?
 - Ồ, phải. Nhưng đây là một công việc đòi hỏi phải nghiên cứu tất cả trong từng chi tiết, nhất là quá khứ của người đàn bà ấy, người đã cho mời Cha tới.
 - Là ai vậy?

- Một người đàn bà góa, thoát nhìn thì không có gì là bí mật. Bà ấy làm việc cho một tổ chức điều tra về thói quen sử dụng những vật phẩm tiêu dùng hàng ngày và lập các bảng thống kê. Những nhân viên của hãng này hầu như không biết gì về bà ấy. Bà ấy từ Lancashire tới. Chỉ có một chi tiết lạ lùng về bà này. Bà ấy có rất ít đồ dùng cá nhân, tất cả chỉ đựng gọn trong một chiếc vali.

Tôi nhún vai.

- Có rất nhiều việc thường xảy ra mà người ta không nghĩ tới. Cậu đã quyết định điều tra về vụ này rồi chứ?

- Ủ! Tổ xen vào công việc của người khác một chút. Hensketh-Dubois không phải là cái tên phổ biến. Tổ nghĩ rằng khi tìm kiếm một vài tình hình về bà này... Nhưng sau những cái mà cậu đã cho biết thì bà ta không thể dặt dấn tổ chút nào cả.

- Đó không phải là một người nghiện ma túy, cũng không phải là một kẻ đau cơ - tôi khẳng định - Và chắc chắn cũng không phải là một nhân viên bí mật. Bà ấy đã sống một cuộc đời ngay thẳng khiến người ta không thể tưởng tượng bà được... Tổ không hiểu rõ là với danh nghĩa gì mà bà ấy có tên trong bản danh sách. Đồ nữ trang vẫn còn nguyên trong rương ở nhà băng, không có gì trong nhà ở nên không thể cho rằng đây là một vụ trộm cướp.

- Liệu có thể có những người khác mang tên Hensketh-Dubois không?

- Không có con. Bà ấy có hai cháu họ, một nam, một nữ nhưng chúng không mang cùng tên. Chồng bà ấy là con một.

Corrigan khẳng định với tôi là tôi đã giúp anh rất nhiều tuy không có được một tang chứng gì và chúng tôi chia tay nhau. Anh ta có một người nào đó phải mổ.

* * *

Tôi trở về nhà, nghỉ ngơi, không thể tập trung vào công việc của mình được. Tuân theo một sự thúc đẩy tự nhiên, tôi gọi dây nói cho David Ardingly.

- David? Mark đây. Cô gái trẻ, người cùng đi với cậu tối hôm qua, Poppy. Tên thật của cô ấy là gì?

- À! Cậu muốn cướp cô bạn gái của tớ à?

Anh chàng hình như tìm thấy một ý kiến khá ngộ nghĩnh.

- Ô! Cậu có rất nhiều cô. Cậu có thể nhường lại cho tớ một cô chứ?

- Tớ tưởng rằng cậu đã có cái mà người ta cần phải có rồi chứ và cậu đã “sắp xếp lại các xe hơi”.

“Sắp xếp lại các xe hơi”. Một thuật ngữ khó chịu làm sao và cái đó bây giờ thích hợp trong quan hệ giữa tôi và Hermia. Tại sao cô ấy lại cuốn hút tôi. Tôi luôn luôn biết trong tiềm thức của tôi rằng một ngày nào đó chúng tôi sẽ kết hôn... Tôi thích cô ấy hơn mọi người khác. Chúng tôi có nhiều điểm giống nhau.

- Tại sao lại có sự thêm muốn hé mở ấy? Hermia là một người vợ lý tưởng.

- Phải, nhưng cái đó sẽ không trở thành ngọc ngà.

Câu nói ngắn ngủi đó không rõ từ đâu ra làm tôi khó chịu.

- Cậu ngủ đấy à? - David hỏi tôi.

- Không. Thật thà mà nói thì tôi thấy cô bạn Poppy của cậu rất là mát dịu.

- Đó là thuật ngữ phù hợp với cô ta... Khi người ta tiếp nhận cô với những liều lượng nhỏ. Cô ta tên là Pamela Stialing và làm việc ở một trong những cửa hàng hoa tươi đẹp ở Mayfair.

Anh ta cho tôi địa chỉ.

- Đưa cô ta đi và vui chơi thoải mái nhé - Anh ta nói với tôi bằng giọng của người cha - Cậu sẽ thấy cô ta rất là thoải mái. Cô ta có cái đầu rộng tuếch. Cô ta sẽ tin tất cả những điều cậu nói. Nhưng cậu đừng có ảo tưởng. Cô ta là người có đức hạnh.

Tôi gác máy.

* * *

Tôi đi qua cửa hàng “Nghệ thuật về hoa” với một trạng thái bị kích thích. Mùi hoa dành dành hắc làm tôi ngây ngất. Những cô gái trẻ bán hàng mặc đồ màu xanh nhạt đều giống Poppy khiến tôi khó nhận ra cô. Cô ta đang viết một địa chỉ một cách cẩn mẫn. Tôi đợi cho cô viết xong và tiến lại gần cô.

- Chúng ta mới gặp nhau tối hôm qua cùng với David Ardingly - Tôi nhắc cô.

-Ồ! Vâng! - Poppy nhận ra tôi với vẻ nồng nhiệt, mắt mơ màng.

- Tôi muốn hỏi cô một vài điều - Bất chợt tôi thấy khó chịu - Có lẽ tốt nhất là tôi mua hoa đã.

Cô ta hoạt động như một cỗ máy đầy đủ dầu mỡ.

- Chúng tôi có nhiều hoa hồng đẹp. Hoa vừa được đưa đến.

Chỗ nào cũng có hoa hồng.

- Giá bao nhiêu?

-Ồ! Gái rất rẻ - Poppy trả lời và đưa dẫn chứng - Chỉ có năm xu một bông.

Tôi nuốt nước bọt.

- Cho tôi sáu bông.

- Tôi cho thêm lá cho đẹp chứ?

Tôi chỉ muốn mua hoa măng bàn tay đơn giản trước khi chúng phai màu.

- Tôi muốn đặt ra với cô một câu hỏi - Tôi nhắc lại câu chuyện khiến Poppy bất chợt trở nên lóng ngóng khi bó lại bó hoa - Tối hôm qua cô đã nói đến một CON NGỰA NHỘT NHẬT nào đó.

Poppy giật mình và đánh rơi bó hoa xuống đất.

- Cô có thể nói cho tôi biết rõ hơn không?

Poppy nhặt hoa lên.

- Ông nói gì? - Cô ta hỏi và ngẩng mặt lên.

- Tôi đã đặt ra cho cô câu hỏi về CON NGỰA NHỘT NHẬT.

- Một CON NGỰA NHỘT NHẬT à? Tôi không biết.

- Cô đã nói về nó tối hôm qua.

- Không bao giờ. Tôi chắc chắn là như thế.

- Một người nào đó đã nói với cô. Ai vậy?

Poppy thở mạnh và nói nhanh:

- Tôi không hiểu một chút nào những lời ông nói với tôi. Và chúng tôi không có quyền nói chuyện với khách hàng...

Cô găm một tờ giấy vào bó hoa của tôi.

- ... Tất cả là ba hào rưỡi, thưa ông.

Tôi đưa cho cô ta tờ một đồng. Cô cúi kính ắn vào tay tôi sáu hào và quay nhanh sang người khác.

Đôi tay cô run lên.

Tôi chậm chạp đi ra. Tôi đã đi xa rồi mới nhận ra là cô cộng nhầm tiền và trả lại tôi thiếu tiền.

Tôi quay lại nhìn bộ mặt xinh đẹp đờ đẫn và đôi mắt xanh to muốn nói lên điều gì trong chiều hôm nay.

Cô ta sợ, rất sợ. Nhưng tại sao?

Tôi đi qua cửa hàng “Nghệ thuật về hoa” với một trạng thái bị kích thích. Mùi hoa dành dành hắc làm tôi ngây ngất. Những cô gái trẻ bán hàng mặc đồ màu xanh nhạt đều giống Poppy khiến tôi khó nhận ra cô. Cô ta đang viết một địa chỉ một cách cẩn mẫn. Tôi đợi cho cô viết xong và tiến lại gần cô.

- Chúng ta mới gặp nhau tối hôm qua cùng với David Ardingly - Tôi nhắc cô.

-Ồ! Vàng! - Poppy nhận ra tôi với vẻ nồng nhiệt, mắt mơ màng.

- Tôi muốn hỏi cô một vài điều - Bất chợt tôi thấy khó chịu - Có lẽ tốt nhất là tôi mua hoa đã.

Cô ta hoạt động như một cỗ máy đầy đủ dầu mỡ.

- Chúng tôi có nhiều hoa hồng đẹp. Hoa vừa được đưa đến.

Chỗ nào cũng có hoa hồng.

- Giá bao nhiêu?

-Ồ! Gái rất rẻ - Poppy trả lời và đưa dẫn chúng - Chỉ có năm xu một bông.

Tôi nuốt nước bọt.

- Cho tôi sáu bông.

- Tôi cho thêm lá cho đẹp chứ?

Tôi chỉ muốn mua hoa măng bàn tay đơn giản trước khi chúng phai màu.

- Tôi muốn đặt ra với cô một câu hỏi - Tôi nhắc lại câu chuyện khiến Poppy bất chợt trở nên lóng ngóng khi bó lại bó hoa - Tối hôm qua cô đã nói đến một CON NGỰA NHỘT NHẬT nào đó.

Poppy giật mình và đánh rơi bó hoa xuống đất.

- Cô có thể nói cho tôi biết rõ hơn không?

Poppy nhặt hoa lên.

- Ông nói gì? - Cô ta hỏi và ngẩng mặt lên.

- Tôi đã đặt ra cho cô câu hỏi về CON NGỰA NHỘT NHẬT.

- Một CON NGỰA NHỘT NHẬT à? Tôi không biết.

- Cô đã nói về nó tối hôm qua.

- Không bao giờ. Tôi chắc chắn là như thế.

- Một người nào đó đã nói với cô. Ai vậy?

Poppy thở mạnh và nói nhanh:

- Tôi không hiểu một chút nào những lời ông nói với tôi. Và chúng tôi không có quyền nói chuyện với khách hàng...

Cô găm một tờ giấy vào bó hoa của tôi.

- ... Tất cả là ba hào rưỡi, thưa ông.

Tôi đưa cho cô ta tờ một đồng. Cô cúi kính ắn vào tay tôi sáu hào và quay nhanh sang người khác.

Đôi tay cô run lên.

Tôi chậm chậm đi ra. Tôi đã đi xa rồi mới nhận ra là cô cộng nhầm tiền và trả lại tôi thiếu tiền.

Tôi quay lại nhìn bộ mặt xinh đẹp đờ đẫn và đôi mắt xanh to muốn nói lên điều gì trong chiều hôm nay.

Cô ta sợ, rất sợ. Nhưng tại sao?

5. Chương 5

- Thật là đỡ căng thẳng! - Oliver thở dài khi nghĩ đến mọi việc đã kết thúc mà không xảy ra chuyện gì.

Cuối cùng mọi người được nghỉ ngơi.

Ngày hội do Rhoda tổ chức không theo đúng những qui tắc đã vạch ra. Người ta có bày quầy hàng ra không hay vẫn để chúng trong nhà kho hoặc dưới mái che bằng kính? Người ta sẽ uống trà ở đâu? Rhoda giải quyết tất cả những vấn đề đó với sự tế nhị quen thuộc. Nhưng đàn chó của chị đã tìm cách xông ra và làm trò cười cho mọi người. Cô diễn viên điện ảnh trẻ tuổi, duyên dáng, mặc nịch khăn áo lông, chịu trách nhiệm khai mạc ngày hội được đón tiếp một cách niềm nở, nhưng đã gây ra sự sốt ruột chung cho mọi người khi cô làm động lòng người nghe về số phận buồn thảm của những người di cư trong lúc đối tượng chính của ngày hội là tu bổ lại gác chuông nhà thờ.

Cuối cùng, buổi chiều chúng tôi gặp nhau để bình luận về những biến cố trong ngày: người chị họ Rhoda của tôi, chồng chị là đại tá Séspard, cô Macaliste, một cô gái trẻ tóc hung mà người ta thường gọi cô là Ginger, cô Oliver, ông phó linh mục Caleb Dane Calthrop và vợ. Ông phó linh mục là một người có tuổi thích kể chuyện cổ vào bất cứ lúc nào.

Bà Dane Calthrop, một người đàn bà hay xúc động, nhìn Oliver và suy nghĩ.

- Cô nghĩ rằng sẽ có một chuyện gì đó xảy ra trong ngày hội à? - Bà chợt hỏi.

- Nhưng, một vụ giết người chẳng hạn.

- Và vì lý do gì?

- Không vì lý do gì cả, đúng là như vậy. Thật là kỳ lạ. Đã có một vụ như thế trong một ngày hội mà tôi mới dự.

Ông phó linh mục bắt chúng tôi phải nghe một câu thơ Hy Lạp.

- Ông già Lugg, Huy hiệu Hoàng gia, có một cử chỉ đẹp là đã gửi cho chúng tôi hai tá chai bia - Despard nhấn mạnh.

- Huy hiệu Hoàng gia? - Tôi hỏi.

- Đó là tên của một quán rượu trong địa phương - Rhoda giải thích cho tôi.

- Không có quán nào khác nữa à? Tôi tưởng rằng cô đã nói với tôi là có quán CON NGỰA NHỢT NHẬT kia mà - Tôi nói với Oliver.

Tôi không có được một sự phản ứng đã trù liệu trước. Mọi người nhìn tôi một cách khác thường.

- CON NGỰA NHỢT NHẬT không phải là một quán rượu - Rhoda nói - Hay ít nhất là bây giờ.

- Phải - Despard nói tiếp - Người ta đã sửa nó thành nhà ở. Nó được xây dựng từ thế kỷ thứ mười sáu và tôi không hiểu sao người ta không đổi tên nó đi.

-Ồ! Tại sao lại phải như thế! - Ginger kêu lên - Các vị thử tưởng tượng người ta đặt lại tên nó thành “Nhà nghỉ của tôi”. Những người chủ của ngôi nhà hiện nay vẫn giữ cái biển cũ và đóng nó vào trước hàng hiên nhà.

- Ai là chủ ngôi nhà đó? - Tôi hỏi.

- Thyra Grey! - Rhoda trả lời - Một người đàn bà cao lớn, tóc xám và ngắn. Hôm nào cậu cần đến đó để xem.

- Bà ta chuyên về khoa học huyền bí, mê mải về thuật thông linh và ảo thuật - Despard tiếp tục nói - Bà ta không tổ chức những buổi lễ đen, nhưng đúng như thế.

Ginger bật cười.

- Xin lỗi - Cô nói - Tôi hình dung ra bà Grey trong vai bà Montesperan trước một bàn thờ che nhưng đèn.

- Ginger! - Rhoda phản đối - Cô quên rằng ở đây có vị phó linh mục.

- Tôi xin - ông này cũng phản đối với một nụ cười hiền hậu - Những người ngày xưa nói như thế này...

Ông kết thúc câu chuyện bằng một tràng tiếng Hy Lạp.

Tôi quan sát trong một vài giây sự yên lặng đáng kính trước khi nói.

- Tôi muốn biết những ai là “Người xâm chiếm” ngôi nhà Bà Grey và những ai nữa?

- Bà ta có một người bạn sống chung là bà Sybil Stamfordis. Bà này đóng vai bà đồng, hình như vậy. Cậu cần gặp bà này... người đầy những bùa chú và thỉnh thoảng lại quần vấy Ấn Độ. Tôi thấy khó hiểu. Bà này không bao giờ ở Ấn Độ cả.

- Cũng còn cả bà Bella, người nấu bếp nữa - Bà Dane Calthrop nói xen vào - Cũng là một mụ phù thủy. Đó là một gia đình. Mẹ bà ta có danh tiếng về thuật phù thủy.

- Bà tin chắc là như vậy chứ, thưa bà - Tôi hỏi.

- Đúng là như thế. Trong đó không có gì là bí mật cả. Đó là một loại vốn liếng của gia đình, truyền từ đời mẹ đến đời con gái. Người ta căn dặn bọn trẻ con là đừng đánh đập con mèo của anh, cho anh bánh kẹo và pho mát.

Tôi ngạc nhiên nhìn bà. Bà tỏ ra rất nghiêm túc.

- Trưa hôm nay, Sybil ngồi dưới tấm vải lều màu xanh, xem bói cho khách. Trong công việc này bà ta rất khôn khéo, tôi biết chắc chắn là như vậy - Rhoda nói.

- Bà ta đã đoán cho tôi những điều thú vị - Ginger nói - Tiền bạc, đi nước ngoài, hai chồng và sáu con. Bà tỏ ra rất độ lượng. Buổi sáng bà Parker tỏ ra không hài lòng về sự ngây thơ của mọi người - Ginger tiếp tục cười nói - Và bà Cripps đã phản đối. Các vị biết rất rõ. Bà Uzzie và bà Sybil đã phán những điều không thể trông thấy và bà Grey đã nói trước về cái chết không thể nhầm lẫn được. Bà ta đã làm cho tôi sờn gai ốc! Bà Cripps nói thêm: “Tôi nói trước, trong mọi trường hợp, tôi không bao giờ xúc phạm tới một trong ba người đàn bà này”.

- Cái đó làm tôi thích thú. Tôi rất muốn được gặp họ - Oliver hăng hái nói.

- Ngày mai tôi sẽ dẫn các vị tới - ông đại tá hứa - Cái quán rượu cũ cũng đáng được tham quan. Những bà này đã hợp sức để làm cho nó đầy đủ tiện nghi mà không làm mất đi những nét độc đáo của nó.

- Sáng mai tôi sẽ gọi dây nói cho Thyrza - Rhoda nói.

Tôi đi ngủ với tâm trạng quá u uất, tôi thú nhận điều đó...

Cái CON NGỰA NHỌT NHẠT đó mà trong tâm tư tôi đã trở thành một biểu hiện của sự bi thảm và nguy hại thì nay hình như lại là một cái gì khác hẳn.

Ít nhất là...

* * *

Hôm sau là ngày chủ nhật. Mọi người chúng tôi tập trung ở nhà thờ và nghe một cách kính cẩn bài giảng đạo uyên bác của ông Dane Calthrop. Ông ấy hình như không bình luận một bài kinh mà lại nói về lịch sử xứ Ba Tư.

- Chúng ta sẽ ăn sáng ở nhà ông Venables - Rhoda nói với tôi - Cậu sẽ thích ông ấy, Mark. Đó là một con người rất thú vị. Ông ấy đã đi khắp nơi, trông thấy tất cả. Ông ấy mua trại “Priors Court” đã ba năm nay. Việc biến đổi ngôi nhà của ông ấy phải mất cả một gia tài. Ông ấy bị bại liệt và đã liệt nửa người nên chỉ có thể đi lại bằng một chiếc xe lăn.

Priors Court chỉ cách làng vài kilômét. Chủ nhà ngồi trên chiếc xe của người tàn tật đón chúng tôi ở mái hiên.

- Thật là quý mến vì các vị đã tới đây đông đủ - ông ấy nói nhiệt thành - Các vị đã mệt sau ngày hôm qua. Cái đó đã thành công, Rhoda.

Venables khoảng năm chục tuổi, mặt dài và có chiếc mũi giống mỏ diều hâu. Ông cười với Oliver khi Rhoda giới thiệu cô ta với ông.

- Hôm qua tôi đã trông thấy bà hoạt động nghề nghiệp của mình - ông nói - Tôi tin chắc là nhờ bà mà sáu người đã có mặt trong ngày lễ Noel. Bà có nhiều tài năng, thưa bà. Bà đừng rời bỏ chúng tôi quá sớm.

Ông ấy nhìn mặt với Ginger:

- Còn về cô, bà trẻ, cô đã làm cho tôi được mọi người coi là con vẹt sống.

Rồi ông quay sang tôi:

- Bài báo của ông trong tạp chí Review tháng vừa rồi làm tôi rất vừa lòng.

- Về phần ông, thật là đáng mến khi ông dự ngày hội của chúng tôi - Rhoda nói - Tôi không dám hy vọng ông tới sau khi đã có một món quà biếu hảo hiệp.

- Tôi rất thích những ngày hội như thế. Bà Sybil của chúng ta đã đoán trước cho tôi rằng có một tương lai tuyệt diệu và không thể thực hiện được! Bà già Sybil tốt bụng - Despard nói - Chúng tôi sẽ đến dùng trà ở nhà bà Thyrza chiều nay. Ngôi nhà thật là tuyệt vời.

CON NGỰA NHỘT NHẬT? Vâng. Tôi có phần tiếc là nó không phải là một quán rượu. Nơi đó bao giờ cũng làm tôi cho rằng nó có một câu chuyện bí mật và một phần xúc động nữa. Nó không phải là nơi hoạt động của bọn buôn lậu. Chúng ta ở xa biển. Một nơi ẩn náu cho bọn trộm cướp trên những con đường lớn có thể như vậy không? Những khách qua đường giàu có nghỉ đêm tại quán rượu ấy tự nhiên biến mất, không để lại dấu vết. Và cái đó trở thành nơi cư ngụ của bà cô gái già vô hại.

- Ô! Tôi không nghĩ như vậy. Có thể là Sybil Stamfordis với những lá bùa, với váy áo của bà ta quá là nực cười. Nhưng Thyrza thì thật là đáng sợ. Bà ta cho anh cái cảm giác là bà ta đọc được ý nghĩ của anh. Bà ta chưa bao giờ nói là mình có tài thiên nhãn nhưng mọi người đều chắc chắn là bà ta có cái tài ấy.

- Còn Bella, bề mặt là một cô gái già, đã chôn hai người chồng của mình - Despard nói.

- Tôi xin gửi bà ta những lời xin lỗi rất chân thành- Venables nói.

- Những người hàng xóm đã nhắc lại những cái chết ấy một cách bi thảm, thật vậy - ông đại tá nói thêm- Người ta đã cả quyết rằng những ông chồng ấy không làm vừa lòng bà ta và bà ta đã giết họ trong nháy mắt.

- Đúng thế, tôi quên rằng bà ta là phù thủy ở địa phương.

- Ít ra là như vậy theo sự khẳng định của bà Dane Calthrop.

- Phép phù thủy bao giờ cũng rất kỳ lạ để nghiên cứu. Tôi nhớ lại, một ngày nọ, ở Ấn Độ...

Ông Venables trình bày vấn đề một cách lưu loát và hứa sau bữa ăn sẽ cho chúng tôi xem những mặt nạ của những phù thủy ở Tây Phi.

- Trong nhà này thì cái gì cũng có - Rhoda vui vẻ nhận xét.

Ông nhún vai và giọng nói của ông trở nên chua chát rồi bất chợt ông nhìn xuống đôi chân bị liệt:

- Nếu thánh Mahomet không leo lên núi... Nhưng cả đến bây giờ... cuộc sống vẫn đầy những lời an ủi của nó.

- Tại sao lại ở đây? - Oliver hỏi đột ngột.

Chúng tôi hơi khó chịu, trừ Oliver. Và sự tò mò của cô đã làm dịu bầu không khí.

- ... Tôi muốn nói là tại sao ông tới sống ở đây, một nơi xa xôi, hẻo lánh? Ông có bạn không?

- Không. Tôi chọn nơi này chỉ vì tôi không có bạn - Ông trả lời với một nụ cười nhẹ nhàng, khô khan trên môi.

Tôi tự hỏi phải chăng bệnh bại liệt đã làm ông xúc động sâu sắc về tinh thần hoặc ông là người thu xếp để sống theo hoàn cảnh.

- Trong bài báo cuối cùng của ông - ông nói với tôi - như là ông đã nói lên ý nghĩ của tôi. Ông dùng chữ “cao thượng”, nhưng những nghĩa khác nhau mà người ta có thể gặp phải ở phương Tây cũng như ở phương Đông thì có nhiều. Ông muốn nói với chúng tôi thể nào ở đây, ở nước Anh này, khi chúng tôi dùng danh từ “vĩ nhân”?

- Sức mạnh của tri thức và sức mạnh của tinh thần...

Mắt ông sáng lên.

- Như vậy người ta không thể coi “vĩ nhân” là một người độc ác? Cái xấu tồn tại và cái xấu rất mạnh, nhiều khi mạnh hơn cả cái tốt... Người ta phải biết nó để đấu tranh... nếu không chúng ta sẽ bị chìm ngập trong tăm tối.

6. Chương 6

Bốn tiếng đồng hồ qua đi trước khi chúng tôi rời Priors Court. Sau một bữa ăn thịnh soạn, Venables đưa chúng tôi đi thăm toà nhà, chỉ cho chúng tôi những tài sản của ông một cách tự hào. Trong nhà tất cả là một kho báu.

- Ông ấy lẫn trên vàng - Tôi nói với người chị họ tôi - Những đồ ngọc, những đồ chạm trổ ở châu Phi, ở Saxe và tất cả những cái khác. Chị may mắn là có một người hàng xóm như ông ấy.

- Và làm thế nào được - Rhoda nói - Hầu hết những người ở đây đều dễ mến nhưng thiếu tế nhị. Ông Venables thì ngược lại, nếu đem ra mà so sánh.

- Ông ta làm giàu như thế nào? - Oliver hỏi - Hay là ông ta giàu từ trước? Despard lưu ý một cách khờ khan rằng bây giờ thì không ai có thể khoe là đã được thừa kế những tài sản lớn. Tiền thuế và tiền lệ phí sẽ làm cho anh bị mất đi một phần lớn.

- Người ta đã nói với tôi rằng - ông nói tiếp - ông ta đã vào đời với nghề bốc dỡ hàng. Nhưng cái đó đối với tôi thì không thể như vậy được. Ông ta không bao giờ nói về thời niên thiếu hoặc là gia đình của mình. Một người bí mật!

Oliver thì cho rằng người ta luôn luôn tặng ông ta những cái mà đối với cô thì chỉ có làm việc mới có được.

* * *

CON NGỰA NHỌT NHẬT là một ngôi nhà tường gạch ở xa làng. Nhà có vườn và được bao quanh bằng những bức tường.

Ngôi nhà làm tôi thất vọng và nói:

- Chẳng có gì là ghê gớm cả!

- Đợi khi anh vào trong nhà đã - Ginger nói.

Chúng tôi xuống xe và cánh cửa của ngôi nhà được mở ra khi chúng tôi tới gần.

Bà Grey đứng ở ngưỡng cửa, người cao, vẻ giống như nam giới mặc tui. Bà ta có một cái trán rộng, một chiếc mũi lớn và khoằm và một cặp mắt xanh nhợt với cái nhìn xuyên suốt.

-A! Các bạn đã tới - Bà ta nói với giọng trầm - Tôi tưởng các bạn bị lạc đường.

Trong bóng tối, sau lưng bà này, một người nào đó nhìn chúng tôi, tôi chỉ trông thấy một hộ mặt khác thường gần như không thành hình thù gì cả. Đúng là một tác phẩm nặn bằng plastic của một đứa trẻ trong lúc cảm hứng.

Rhoda giới thiệu chúng tôi và nói rõ rằng chúng tôi đã ăn sáng ở nhà ông Venables.

- À! Thảo nào. Các bạn đã chè chén! Anh đầu bếp người Ý của ông ta thật là quý giá, và cả toà nhà nữa! Quí thần, chắc hẳn ông ta còn cần một cái gì nữa. Nhưng xin mời vào! Chúng tôi rất hài lòng về ngôi nhà nhỏ bé của mình.

Hiên có trần thấp và tối om. Một cầu thang xoáy tròn ốc bắt đầu từ đây.

Có một lò sưởi lớn và phía trên lò sưởi có một bức tranh được đóng khung.

- Cái biển hiệu cũ của quán hàng - Thấy tôi nhìn, bà Grey giải thích - CON NGỰA NHỘT NHẬT. Tầm biển thiếu ánh sáng nên người ta không nhìn rõ.

- Tôi có thể giúp bà làm sạch nó, tôi đã nói rồi - Ginger lưu ý - Giao nó cho tôi và bà sẽ ngạc nhiên.

- Tôi nghi ngờ việc này - Thyrza Grey trả lời và không quanh co - Và nếu cô làm hỏng nó?

- Thế đấy! - Ginger phật ý kêu lên - Đây là nghề của tôi. Tôi làm việc cho các viện bảo tàng ở Luân Đôn - Cô giải thích cho tôi.

- Cần phải rất khéo léo để khôi phục một bức tranh - Thyrza nói tiếp - Tôi thấy bị choáng váng khi đến thăm Triển lãm quốc gia. Tất cả những bức tranh hình như đều được nhúng vào nước tẩy.

- Chắc bà cũng không muốn nó bị ám khói và có màu mù tạt - Ginger nài nỉ - Người ta có thể thấy rõ ở đây có một cái gì hay hơn. Tôi không hiểu là ngựa có người cưỡi hay không...

Tôi lại gần cô để ngắm bức tranh. Đây là một cấu trúc vụng về và riêng thời gian và bụi bẩn làm cho bức tranh chỉ còn một giá trị tương đối.

- Ê! Sybil - Thyrza kêu lên - Những vị khách đang dè pha con ngựa của chúng ta. Một sự xấc xược.

Bà Sybil Stamfordis ra gặp chúng tôi.

Đó là một người to lớn, dáng mềm mại, tóc nâu. Bà ta có cái miệng như miệng cá đang ra điệu bộ làm duyên.

Bà ta mặc một chiếc váy kiểu Ấn Độ màu xanh lá cây không ăn nhập gì với nhân cách của bà. Giọng nói của bà ta yếu ớt và hơi run rẩy.

- Con ngựa yêu quý của chúng tôi! - Bà ta nói - Chúng tôi say mê cái biển ấy ngay từ lúc mới trông thấy nó. Chính vì nó mà chúng tôi quyết định mua ngôi nhà này, có phải không. Thyrza? Nhưng xin mời các bạn vào, mời vào!

Bà ta dẫn chúng tôi vào một căn phòng nhỏ, vuông, ngày xưa chắc nó là nơi khiêu vũ của quán hàng. Phòng căng vải hoa, trang bị đồ gỗ, bây giờ nó là một phòng kiểu nông thôn có tính cách nữ giới.

Bà già mà chúng tôi đã gặp ở ngoài hiên bước vào mang theo một bình pha trà bằng bạc. Bà ta mặc một cái áo khoác xanh xám không có hoa trang trí. Mặt bà ta như được nặn một cách bất kỳ và không có một sự biểu lộ tình cảm nào, tôi ngạc nhiên là mình đã thấy nó quá ghê gớm.

Tôi muốn biết ở đây có cái gì đáng nghi ngờ, một quán rượu cũ với ba bà già.

- Cảm ơn Bella - Thyrza nói.

- Bà đã có mọi thứ cần thiết chưa?

- Đủ rồi, cảm ơn.

Bella đi ra cửa. Bà ta không nhìn ai nhưng đúng lúc ra khỏi phòng bà ta liếc mắt nhìn tôi và tôi rất ngạc nhiên về sự tinh quái trong cái nhìn đó. Gần như không phải mất công, không phải tò mò, bà ta đã đọc được mọi ý nghĩ của tôi.

- Bella bối rối phải không, ông Easterbrook? - Thyrza Grey nói - Tôi đã thấy bà ta nhìn ông.

- Đó là người đàn bà ở xứ này phải không? - Tôi hỏi, cố che giấu ý định của mình.

- Vâng. Hầu hết mọi người nói với ông rằng bà ấy là một mụ phù thủy phải không?

Sybil Stamfordis làm rung động những lá bùa của bà.

- Thế nào? Thú nhận đi, thưa ông...

- Easterbrook.

- Ông Easterbrook. Tôi chắc chắn là ông đã nghe nói rằng chúng tôi làm phép phù thủy. Thú nhận đi. Chúng tôi ít nhiều có danh tiếng, ông có thể... xác minh, tôi tin chắc là như vậy - Thyrza nhấn mạnh - Sybil rất giỏi.

Bà này thở dài một cách hài lòng.

- Khoa học huyền bí rất hấp dẫn đối với tôi - bà ta thì thào - Từ thuở nhỏ tôi đã nhận ra rằng tôi có những khả năng khác thường. Việc cho chữ một cách tự động đến với tôi một cách rất tự nhiên. Chỉ cần đưa cho tôi một mẫu bút chì... những cái còn lại, chiếc bút tự động làm. Chắc chắn là tôi rất miễn cảm. Tôi đã thiếp đi một ngày để uống trà với một người bạn. Căn phòng mà chúng ta đang ngồi là khung cảnh của một biển cổ kinh hoàng. Sau này tôi biết là tại đây có một vụ giết người, hai mươi lăm năm trước đây.

Bà ta ngẩng đầu, nhìn xung quanh, đáng hài lòng.

- Thật là đáng chú ý - Đại tá Despard nói bằng giọng chán ghét không che giấu.

- Ngôi nhà này đã chứng kiến nhiều chuyện bi thảm - Sybil tuyên bố với giọng rùng rợn - Chúng tôi đã sửa lại những cái cần thiết. Chúng tôi đã giải phóng những linh hồn bị buộc chặt vào đất.

- Một sự tẩy uế về mặt tinh thần - Tôi gợi ý.

Sybil nhìn tôi với vẻ nghi ngờ.

- Màu sắc của chiếc váy của bà rực rỡ quá - Rhoda nói xen vào.

Nét mặt của Sybil sáng lên.

- Tôi mang nó từ Ấn Độ về. Một xứ sở thú vị biết bao. Tôi đã học yoga ở đó. Nhưng theo tôi, cái đó thiếu tự nhiên và rất cũ kỹ. Không như ở Haiti. Ở đây ông có thể thấy khoa học huyền bí. Xin chú ý...

Bà ta đứng lên, nhặt một vật ở gờ cửa sổ.

- Đây là Asson của tôi. Đây là một quả bầu khô có dính những viên ngọc, ông trông thấy không, đây là những đốt xương của rắn.

Chúng tôi nhìn vật đó với cái nhìn lễ độ nhưng không có một chút thích thú nào.

Sybil hài lòng lắc lắc cái đồ chơi đáng sợ của mình.

- ... Tôi không thể nói với các bạn nhiều hơn.

Tôi không nghe bà này nói nữa. Tôi quay lại thì bắt gặp cặp mắt của Thyrza đang chăm chú nhìn tôi.

- Ông không tin một điều nào về những cái đó - Bà ta thì thào - Ông đã thú nhận. Về nguyên tắc, người ta không thể vứt bỏ tất cả những cái gì liên quan đến mê tín, dị đoan, đến sự sợ hãi hay đến tín ngưỡng thái quá. Còn tồn tại những sự thật, những quyền lực thuộc về bản chất. Nó đang còn. Nó sẽ còn.

- Tôi không tranh luận về cái đó - Tôi nói.

- Ông là một người khôn ngoan. Mời ông tới thăm thư viện của chúng tôi.

Bà ta dẫn tôi ra vườn.

- Chúng tôi đã đặt nó vào một trong những chuồng ngựa cũ - Bà ta giải thích.

Chuồng ngựa và nhà phụ đã được xây dựng chung thành một gian nhà rộng, trên tường có giá để sách. Một cái liếc mắt có thể biết ngay giá trị của nó.

- Nhưng bà đã có những tác phẩm hiếm. Đây có phải là bản gốc cuốn “Malleus Malificorum” không? Tôi thành thật mà nói là bà có một kho báu... và những cuốn sách về phép phù thủy này, đó là một sự hiếm hoi.

Thyrza đón nhận sự nhiệt thành của tôi với vẻ thanh thản.

- Thật là thú vị khi gặp một người hiểu biết - Bà ta nói - Hầu hết mọi người khác chỉ ngáp vặt, lo ngại hoặc sợ hãi.

- Với tất cả những cái đó bà không thể không hiểu những công việc để thực hiện thuật phù thủy. Thoạt tiên bà đã quan tâm tới nó như thế nào?

- Rất là khó nói... Cái đó đã lâu lắm rồi... Một biến cố lạ lùng và người ta đã đi tới. Nó cũng quyến rũ như nghiên cứu về sự ngây thơ của con người và những công việc bậy bạ mà họ đã làm...

Tôi cười.

- Cái đó rất thú vị... ít ra là bà không tin vào những điều bà đã đọc.

- Đừng so sánh tôi với Sybil khốn khổ, ông không nên nhầm lẫn. Bà ấy dốt nát về nhiều mặt. Nhưng bà ấy biết kết hợp khéo léo đạo Vaudou, quỷ thần học với ảo thuật đen... bà ấy có “quyền lực”.

- Quyền lực?

- Tôi không biết gọi cách khác... Có những người có thể dùng họ làm cầu nối giữa thế giới của chúng ta với những sức mạnh thần bí ở thế giới bên kia. Sybil là cái cầu đó. Đó là một bà đồng rất giỏi. Khi Bella và tôi...

- Bella?

- Vâng. Mỗi người chúng tôi có một chuyên nghiệp riêng. Khi làm việc theo nhóm...

Bà ta ngừng nói.

- Phù thủy và Công ty - Tôi cười gợi ý.

- Nếu ông muốn gọi như thế.

- Bà tin tất cả những cái đó?

- Tôi không tin, nhưng tôi biết - Giọng bà ta rung lên.

- Như thế nào? Vì lý do gì?

Bằng dáng điệu của cánh tay, bà ta chỉ cho tôi những giá sách.

- Tất cả những cái đó, phần lớn là nhảm nhí! Nói dài dòng một cách nực cười. Bóc cái vỏ mê tín, dị đoan, tín ngưỡng đi ông sẽ thấy cái hạt. Những cái còn lại chỉ là sự xếp đặt để gây cảm giác cho mọi người.

- Tôi không hiểu ý bà.

- Ông thân mến, tại sao trong những đêm dài của thời gian, người ta đã tìm ra việc gọi hồn, thuật phù thủy trò bùa yêu phải không? Chỉ cần hai thứ là đủ có thể xuống địa ngục: bùa yêu hay thuốc độc.

- A!

- Thật là đơn giản phải không? Tình yêu và cái chết. Để có được người mà ông yêu mến... để giữ được người thân thiết của ông: bằng một lọ thuốc nước dùng trong tuần trăng mật, bằng cách gọi hồn quỷ dữ hay thần linh. Thực ra bùa yêu chỉ là một thứ thuốc kích dục mà thôi.

- Còn cái chết?

Bà ta cười một cách lạ lùng khiến tôi khó chịu.

- Thế cái chết có làm ông quan tâm không?

- Có phải chỉ có mình tôi đâu.

- Tôi cũng tự hỏi mình về cái đó - Bà ta nói với một giọng sắc lạnh - Cái chết! Người ta quan tâm tới cái chết nhiều hơn cả tình yêu nữa. Những người dân ở Gorgia với những thuốc độc kỳ diệu của họ. Ông có biết là họ dùng gì không? Đơn giản, đó chỉ là chất thạch tín! Không hơn, không kém, nó là chất mà người ta đã dùng đối với những người đàn bà hay ghen tuông ở một khu dân cư. Nhưng trong cái trật tự tư tưởng, chúng ta đã có những tiến bộ.

Khoa học đã mở rộng phạm vi hoạt động của chúng tôi.

- Với những con cá không để lại dấu vết? - Tôi hỏi bằng giọng hoài nghi.

- Thật là trò chơi trẻ con, cũ kỹ. Có bốn thứ.

- Ví dụ?

- Thần linh. Biết được thần linh làm gì và có thể làm được gì, người ta có thể giao công việc cho thần linh. Cái nguyên tắc thì mọi người đều biết. Đã qua nhiều thế kỷ, những vị phù thủy đầu tiên đã làm rồi. Rất vô ích nếu đi giết nạn nhân. Chỉ cần nói với hắn là chết đi.

- Gợi ý à? Nhưng cái đó chỉ thành công khi nạn nhân tin.

- Ông muốn nói cái đó sẽ thất bại với những người châu Âu à? Thỉnh thoảng thôi. Nhưng đây không phải là vấn đề. Chúng tôi đã vượt xa những người phù thủy. Các nhà tâm lý học đã vạch đường cho chúng tôi. Sự mong muốn cái chết. Cái đó có trong mỗi người chúng ta. Chỉ cần khai thác nó.

- Tư tưởng rất hay. Bà đã thành công trong việc gây được cái việc tự tử, có phải không?

- Ông nói chưa đúng. Ông đã nghe nói đến sự chấn thương tâm thần chưa?

- Chắc chắn là đã.

- Có những người chán ghét làm việc và họ rơi vào bệnh tật thực sự. Cái đó còn là một điều khó hiểu đối với các thầy thuốc.

- Tôi bắt đầu hiểu ý bà - Tôi chậm chạp nói.

- Muốn huỷ diệt một đối tượng, người ta phải có một sự hoạt động trong tiềm thức. Phải kích thích, phải làm cho cái ước ao được chết mạnh lên trong đối tượng. Người ấy sẽ lâm vào một bệnh sinh ra từ sự mong muốn tiềm ẩn kết thúc cuộc đời. Và cái chết sẽ đến.

Bà ta ngẩng đầu lên, vẻ chiến thắng. Đột nhiên tôi lạnh toát cả người. Người đàn bà này hơi điên dại... Nhưng bây giờ...

Bất chợt bà ta cười.

- Ông không tin tôi ư?

- Đó là một lý thuyết rất thú vị. Tôi chấp nhận. Nhưng bằng cách nào mà bà kích thích được cái ý định muốn chết mà mỗi người trong chúng ta đều có? Đó là cái bí mật của tôi. Có những sự trao đổi mà không cần sự tiếp xúc trực tiếp. Hãy xem kỹ thuật vô tuyến điện, radar, truyền hình. Những kinh nghiệm và những thu nhập phi giác quan không thành công như người ta mong muốn vì người ta không nắm được cái nguyên lý cơ bản. Khi người ta biết làm thế nào để nắm được thì người ta không bao giờ thất bại.

- Bà có biết cái đó không?

Bà ta không trả lời ngay.

- Xin đừng hỏi, ông thân mến. Nói để ông biết được tất cả những điều bí mật của tôi ư? - Cuối cùng bà ta nói khi lên nhà.

Tôi đi theo bà.

- Tại sao bà lại nói với tôi về những cái đó? - Tôi hỏi.

- Ông đã biết những cuốn sách của tôi... Đôi khi người ta nhận thấy đó là cần thiết... cuối cùng là sự tin cậy. Và mặt khác...
- Sao?
- Tôi nghĩ rằng... Bella cũng nhận ra như vậy... rằng ông có thể cần đến chúng tôi.
- Cần đến các bà?
- Theo Bella, ông đã tới đây... để tìm chúng tôi. Bà ấy ít khi nhầm lẫn.
- Tại sao tôi lại muốn tìm đến các bà?
- Cái đó - Thyna Grey êm ái trả lời - Cái đó tôi còn chưa biết.

7. Chương 7

- A! Các vị ở đây? Chúng tôi đã tự hỏi là có chuyện gì xảy ra với các vị.
- Rhoda đứng giữa cửa, những người khác đứng phía sau. Chị nhìn xung quanh.
- Các vị tổ chức buổi lễ ở đây phải không?
 - Bà ta biết rất rõ - Thyrza nói với nụ cười ít đậm đà - Trong làng, người hàng xóm biết rõ những công việc của cá nhân bà hơn là bà. Tôi cho rằng chúng tôi có một tiếng tăm khá rực rỡ nhưng cũng khá độc địa.
- Bà ta quay về phía Oliver:
- Trong tác phẩm sau của bà, bà nên đưa vào một vụ giết người bằng ảo thuật đen. Tôi sẽ cung cấp cho bà những nguồn tài liệu cần thiết.
- Oliver tỏ ra bối rối:
- Tôi chỉ viết về những tội ác đơn giản - Cô nói bằng một giọng có lỗi như là cô đã nói - Tôi chỉ biết làm công việc bếp núc của người thị dân thôi.
- Despard liếc nhìn chiếc đồng hồ quả quýt.
- Rhoda, tôi thấy hình như...
 - Ồ, vâng. Chúng tôi phải về. Đã quá muộn rồi.
- Chúng tôi trao đổi cho nhau những lời cảm ơn, những lời tạm biệt và người ta theo chúng tôi ra tận ngoài vườn.
- Bà có một chuồng gà rất lớn - Trên đường đi Despard lưu ý.
 - Tôi ghét gà mái - Ginger nói - Tiếng kêu của chúng làm thần kinh tôi khó chịu.
 - Chúng tôi chỉ có gà trống - Bella nói khi đi đến chỗ chúng tôi.
 - Nuôi để ăn thịt? - Despard hỏi.
 - Chúng có ích cho chúng tôi - Bella trả lời.
 - Đây là vương quốc của Bella - Thyrza nói bằng giọng nhẹ nhàng.
- * * *
- Tôi không thích người đàn bà ấy. Ồ, nhưng không phải là hoàn toàn - Oliver nói khi chúng tôi đã ngồi vào trong xe.

- Không nên quan tâm quá nhiều đến Thyra - Despard nói một cách độ lượng - Bà ta chơi trò tung ra một mớ lộn xộn và xem tác dụng của chúng như thế nào.

- Tôi không nói về bà ấy. Bà ấy không còn biết ngưng ngừng và ẩn nấp để đợi thời cơ tốt. Nhưng bà ấy không nguy hiểm bằng bà kia.

- Bella à? Bà ta có phần độc địa - Tôi nhận xét.

- Cũng không phải là bà ấy. Tôi nghĩ đến cái bà Sybil. Bà ấy tỏ ra bi thảm. Sự hoá trang của bà ta, những câu chuyện lố bịch mà bà ta đã kể... Tại sao, mở ngoặc, không phải là một cô gái nấu bếp hay là một bà nông dân già mà lại là một nàng công chúa Ai Cập hoặc một nô tì đẹp của xứ Babilon đã thác sinh? Những người dân bà ấy, mặc dù bà ta ngu ngốc nhưng tôi thấy có một khả năng gây ra những việc tai hại. Tôi diễn đạt kém... Tôi muốn nói rằng người ta có thể sử dụng bà vào những việc ấy một cách nào đó chính vì bà ta ngu ngốc. Tôi rất sợ không ai hiểu lời tôi nói.

- Tôi cũng thấy như vậy - Ginger nói - Và cái đó không làm tôi ngạc nhiên vì chị có lý.

- Chúng ta cần phải dự một trong những buổi lễ của họ - Rhoda nói - Cái đó phải rất là lạ lùng.

- Bà không được làm việc đó - Despard phản đối một cách kiên quyết - Tôi không muốn bà dính dáng đến những việc đó.

Họ giả vờ cãi nhau, còn tôi thì không chú ý đến những người cùng đi mà chỉ đợi Oliver nói về chuyến xe lửa ngày mai.

- Nhưng tôi sẽ đưa cô về bằng xe hơi của tôi - Tôi đề nghị.

Lời đề nghị không làm cho cô ấy thích thú.

- Tôi thích đi xe lửa...

- Ô! Đây không phải là lần đầu tiên cô đi xe hơi với tôi. Tôi là một tài xế rất bảo đảm.

- Không phải như thế, Mark. Tôi phải đi dự một đám tang vào sáng sớm ngày mai. Tôi rất ghét những đám tang.

- Cô bắt buộc phải đi à?

- Phải. Mary Delafontaine là một bạn gái cũ. Chị ấy chắc sẽ rất thích khi biết tôi có mặt trong buổi tang lễ.

- Tất nhiên! Delafontaine, rất đúng.

Mọi người ngạc nhiên nhìn tôi.

- Xin lỗi, đó là vì tôi tự hỏi là tôi đã nghe thấy cái tên đó ở đâu. Chính là cô đã nói với tôi, phải không? Cô đã đến thăm khi cô ta nằm ở bệnh viện.

- Như vậy à? Vâng, chắc chắn là như vậy - Oliver trả lời.

- Tại sao cô ta chết?

- Bị viêm dây thần kinh... Một cái gì đó giống như thế.

Ginger nhìn tôi chăm chú.

Khi chúng tôi xuống xe, tôi xin lỗi mọi người, tôi cần vận động một chút sau khi đã ăn tối và uống trà.

* * *

Tôi lánh xa mọi người trước khi họ mời tôi đi theo họ. Tôi cần phải ở một mình để sắp xếp lại các ý nghĩ của tôi cho có trật tự.

Trong bản kê của Corrigan có tên của Tuckerton, Hensketh-Dubois và Delafontaine... Người bạn bị ốm của Oliver bây giờ đã qua đời.

Poppy từ chối một cách cương quyết nói mọi sự hiểu biết của mình về CON NGỰA NHỘT NHẬT, hơn nữa cô ta lại tỏ ra rất sợ hãi.

Hôm nay, lại có thêm Thyrsa Grey...

Nhưng CON NGỰA NHỘT NHẬT và những người ở đây thì chắc là không liên quan gì với bản danh sách. Tại sao trong một lúc nào đó tôi lại có thể nghĩ rằng có một sợi dây liên hệ giữa cái nọ với cái kia?

Cô Delafontaine chắc chắn là sinh sống ở Luân Đôn. Nhà của Thomasina thì ở Surrey, không có một sự liên quan nào tới cái làng nhỏ bé này. Ít nhất là...

Tôi đi đến trước một quán rượu có tên là “Huy hiệu Hoàng gia”. Đây là một quán rượu thực sự.

Tôi đẩy cửa. Phòng nhảy ở phía bên trái hãy còn đóng cửa. Một cái biển treo ở chân cầu thang mang dòng chữ “Văn phòng”. Tôi thấy người ta chỉ thấy cửa kính đóng kín mít. Ở bên cánh cửa có một mảnh giấy ghi “mời bấm chuông”. Tất cả đều hoang vắng. Trên một cái giá tôi thấy một cuốn sổ cũ. Tôi mở sổ và lật từng tờ. Người ta ít dùng đến nó và những người nghỉ lại thì thường không quá một đêm. Có phải là ngẫu nhiên và một tên Stamford và một tên Parkinson đã nghỉ ở quán này năm ngoái không? Hai cái tên này có trong bản danh sách của Corrigan. Chúng ít phổ biến... Nhưng tôi đã chú ý tới một cái tên khác, đó là Martin Digby. Nếu đúng là người tôi quen, thì đây là cháu họ của người đàn bà bà tôi thường gọi là bác Mint... tức là phu nhân Hensbeth-Dubois.

Tôi đi mà chẳng biết đi đâu. Tôi rất muốn nói với một người nào đó. Với Jim Corrigan hay với David Ardingley, hay là với Hermia rất kín đáo và đầy thiện chí. Tôi chỉ có một mình với những tư tưởng thiên chúa giáo và nỗi cô đơn đang đè nặng lên tôi.

Tôi đi lang thang khoảng nửa tiếng đồng hồ trên những con đường ướt át thì tới trước cửa nhà cha xứ. Tôi bước lên con đường ít được sửa sang và giật chiếc chuông đã han rỉ treo ở trước cổng.

* * *

- Chuông không kêu đâu - Bà Dane Calthrop hiện ra trước cửa như là do ảo thuật, nói - Người ta đã sửa nó hai lần nhưng vẫn hỏng. Anh có chuyện gì quan trọng muốn nói với tôi phải không?

- Đó là... Vâng... trong một ý nghĩa... với tôi trong mọi trường hợp.

- Đó là cái tôi nghĩ - Bà ấy ném cho tôi một cái nhìn mơ màng - Vâng, cái đó rất xấu. Anh muốn gặp ai, ông phó linh mục chứ?

- Tôi... tôi không biết.

Đúng là tôi đã định bụng thổ lộ với ông và bây giờ thì tôi không biết là phải làm thế nào nữa. Bà Dane Calthrop đã tới giúp tôi.

- Chồng tôi là một người rất tốt - Bà nói - Và cái đó đôi lúc chỉ giải quyết được những công việc ít khó khăn thôi. Anh xem, những người tốt thì không hiểu được cái xấu. Tôi nghĩ rằng tốt nhất là anh nói chuyện đó với tôi.

Tôi không thể kìm được tiếng cười.

- Có phải là bà chuyên giải quyết những cái xấu?

- Đúng thế đó. Chồng tôi có thể rửa tội, tôi thì không thể. Nhưng ông ấy không thể đưa nó ra, sắp xếp nó lại cho mình. Khi người ta biết cái xấu, người ta có thể làm một cái gì đó để ngăn chặn nó, nắm được đầy đủ về nó, để làm sao cho những người khác không đau khổ. Còn đối với kẻ phạm tội, tôi không thể giúp hắn. Đây là công việc của Chúa...

- Đây là tôi muốn ngăn chặn, không để một số người đau khổ.

Bà ta nhìn tôi rất nhanh.

- À! Như vậy đó. Anh đi theo tôi.

Phòng khách của nhà Cha xứ rộng, tối và trang bị nghèo nàn nhưng tất cả tạo cho người ta một cảm giác nghỉ ngơi, suy nghĩ. Có bao nhiêu cô gái lắm lẽ đã được bà Dane Calthrop đón tiếp, an ủi và khuyên giải theo cách của bà. Có bao nhiêu người vợ than phiền về tính độc ác của bà mẹ chồng, bao nhiêu người đàn bà không thấu hiểu người chồng cũng như con cái?

Và cả tôi nữa, chẳng phải là tôi sắp sửa nói ra sự lo sợ của tôi trước người đàn bà có bộ mặt mệt mỏi đó sao? Tại sao? Tôi không biết. Nhưng tôi tin chắc là tôi đã tìm được cái người mà tôi cần.

- Chúng tôi đã uống trà với Thyrza Grey - Tôi mở đầu.

Không khó khăn gì lắm để giải thích cho bà Dane Calthrop.

- Tôi hiểu. Cái đó là quá sức anh... Tất cả những sự tự kiêu vụn vặt. Cái đó làm tôi ngạc nhiên cả tôi nữa. Tôi biết cái đó qua kinh nghiệm, người xấu thì không khoe khoang. Họ chỉ nói về những cái sai khi chúng ít quan trọng. Một người tội lỗi là một người nhỏ nhen, không khiêm tốn. Việc nói chuyện của hắn sẽ kèm theo sự quan trọng. Những mục phù thủy trong làng nói chung là những người ngu dốt, thích gieo rắc sợ hãi cho mọi người. Bella chỉ có thể là như thế. Sybil là một trong những người đàn bà rất ngu dại, nhưng đó là một bà đồng thực sự, nếu có thể là một bà đồng. Thyrza thì tôi không rõ. Bà này đã nói với anh như thế nào? Vì bà ta mà anh bị xáo trộn phải không?

- Bà này có rất nhiều kinh nghiệm, thưa bà. Bà có thể chấp nhận cái ý kiến cho rằng một người có thể bị một người khác giết hại khi ở rất xa, không có quan hệ nào trông thấy được không?

Bà Dane Calthrop mở to đôi mắt:

- Bằng giết hại, anh đơn giản nghe thấy nói là giết và chỉ có thể thôi chứ?

- Vâng.

- Thật là ngu dốt - Bà nói một cách mạnh mẽ - Nhưng đúng như vậy. Tôi có thể nhầm lẫn. Cha tôi thì cho rằng vận chuyển hàng không là không thể được và chắc chắn ông nội tôi cũng cho là như vậy đối với đường sắt. Cả hai đều có lý. Ở thời kỳ đó những việc này là không thể, nhưng chúng trở thành có thể trong ngày nay. Thyrza làm gì? Mục ta dùng một tia chết? Hoặc là những người của mục và mục tập trung trên một ý nghĩ sau khi đã viết những dấu hiệu bí hiểm?

Tôi cười.

- Bà có ý nghĩ chính xác - Tôi nói - Có lẽ tôi đã bị mục ta thôi miên.

- Điều đó không mang lại cái gì cả. Đó không phải là loại người như anh. Nhưng cái gì xảy ra trước đó? Đã xảy ra một việc gì?

- Bà có lý.

Tôi kể cho bà nghe một cách rất vắn tắt trong chừng mực có thể cái chết của Cha Gorman, câu chuyện ở quán cà phê, sự ảo tưởng về CON NGỰA NHỌT NHẠT. Sau đó tôi lấy trong túi ra mảnh giấy tôi đã chép lại bản danh sách của Corrigan.

Bà Dane Calthrop nghiêng cứu, lông mày chau lại.

- Và những người này, họ có cái gì giống nhau?

- Chúng tôi không rõ... tổng tiền... đầu độc...?

- Thật là khôi hài. Nhưng không phải cái đó làm anh lo lắng mà vì rằng họ đều đã chết cả.

Tôi thở dài đánh thượt.

- Vâng tôi tin là như thế. Ba người trong số họ đã chết. Hesketh-Dubois, Thomasina Tuckerton, Mary Delafontaine. Tất cả họ đều chết trên giường một cách rất tự nhiên. Và Thylza Grey đã bảo tôi là cái đó phải xảy ra!

- Mục ta đã nói với anh là mục ta có trách nhiệm về cái đó?

- Không, mục ta nói chung chung. Mục ta giải thích cho tôi rằng mục ta coi cái đó là một khả năng khoa học.

- Thoạt nhìn thì hình như cái đó là lỗi bịch.

- Tôi hiểu. Tôi chỉ buồn cười nếu ở đây không có cái tên lạ lùng là CON NGỰA NHỌT NHẠT.

- Phải - Bà Dane Calthrop thì thâm, suy nghĩ - Đó là một dấu hiệu.

Bà ấy yên lặng một lúc lâu. Sau đó bà ấy ngẩng đầu và ra một cử chỉ mạnh mẽ.

- Cái đó rất xấu - Bà nói - Dù cho có cái gì đằng sau cũng phải ngăn chặn nó lại.

- Đúng, nhưng làm thế nào?

- Anh hãy tìm lấy cách làm. Nhưng không được để mất thời gian - Bà ấy đứng lên - Phải làm một vài việc gì đó ngay lập tức. Anh có người bạn thân nào có thể giúp anh không?

Tôi nghĩ đến Jim Corrigan. Cậu ta có nhiều công việc và có ít thời gian để vui chơi, và chẳng cậu ta đã làm mọi cái có thể rồi, David Ardingley... cậu ta sẽ không tin mình dù chỉ một lời. Hermia? Đúng, cô ta. Một bộ óc sáng suốt, một sự suy đoán logic...

- Anh đã nghĩ tới ai rồi phải không? Tốt.

Bà Dane Calthrop không thích để mất thời gian của mình.

- Tôi sẽ chú ý không để mất ba mụ phù thủy. Nhưng tôi không có cảm giác rằng họ là những người giữ chìa khoá của sự bí mật. Tôi không thể không nghĩ rằng Thyra Grey đã nghe nói đến một việc gì đó và mụ sử dụng nó để tỏ ra mình là quan trọng.

8. Chương 8

Thanh tra Lejeune ngẩng đầu nhìn bác sĩ Corrigan đang huyết sáo miệng bước vào văn phòng của mình.

- Rất tiếc là đã làm phật lòng mọi người - Anh nói - Người điều khiển chiếc xe Jaguar không có một giọt rượu nào trong máu.

Nhưng chi tiết đó không làm cho Lejeune quan tâm trong lúc này.

- Cầm lấy, đọc cái này đi - Anh nói.

Corrigan cầm lấy lá thư người ta đưa cho anh. Viết bằng một thứ chữ nhỏ, chính xác, lá thư có tiêu đề:

“Everest, Glendower Close, Bournemouth”

Ngài Thanh tra thân mến!

Chắc chắn ngài còn nhớ là ngài đã yêu cầu tôi báo ngay cho ngài người đi theo Cha Gorman trong đêm Cha bị giết hại chứ? Tôi đã chú ý ở vùng xung quanh, nhưng không thấy hắn.

Nhưng hôm qua tôi đã dự một ngày hội từ thiện trong một làng cách đây hai mươi kilômét. Tôi đã bị cuốn hút vào việc làm của một tác giả các truyện trinh thám nổi tiếng. Bà Oliver ký tên vào các tác phẩm của mình. Tôi là một độc giả lớn về sách trinh thám và đã tò mò nhìn bà la.

Và càng ngạc nhiên hơn, tôi đã trông thấy người mà tôi từng mô tả với ngài. Nhưng từ sau cái chết của Cha Gorman, có lẽ hắn là nạn nhân của một tai nạn, vì hôm qua hắn đi lại trên một chiếc xe lăn. Tôi bí mật tìm hiểu về hắn. Dưới cái tên Venables, hắn sống ở Priors Court, Much Deeping. Người ta nói rằng hắn rất giàu.

Hy vọng những chi tiết này có ích cho ngài, tôi xin ngài tin tưởng ở lòng chân thành của tôi.

Zachariah OSBORNE”

- Thế nào? - Lejeune hỏi.

- Cái đó đối với tôi rất là kỳ lạ - Corrigan trả lời không nhiệt thành.

- Thoạt nhìn, cái đó có thể là như thế. Nhưng tôi không chắc chắn...

- Ông Osborne không thể thấy rõ ràng một bộ mặt trong một đêm sương mù như thế. Có thể có sự giống nhau ngẫu nhiên. Anh biết rõ mọi người rồi. Họ rêu rao khắp nơi là đã trông thấy một người bí mắt tích và chín trên mười trường hợp, người đó không giống gì với cái người họ mô tả.
- Osborne không phải là một người như thế.
- Ông ta là ai?
- Một người được sĩ nhò đáng kính, hơi bảo thủ. Ông ta có nhân cách và là một người quan sát giỏi.
- Như vậy, anh cho rằng ông ta có thể thấy một cái gì trong đó?
- Trong mọi trường hợp, tiến hành một cuộc điều tra nhỏ về ông Venables không đưa lại một cái gì xấu.

9. Chương 9

- Có nhiều chuyện xảy ra ở nông thôn - Hermia nói nhẹ nhàng.

Chúng tôi vừa ăn trưa xong.

Tôi nhìn Hermia. Sự phản ứng của cô không phải điều mà tôi trông đợi. Tôi đã bỏ ra mười lăm phút để kể cho cô nghe câu chuyện của tôi. Cô nghe một cách chăm chú, nhưng cô không tỏ ra phật ý cũng không tỏ ra nhiệt thành.

- ... Nhiều người cam đoan rằng nông thôn thì buồn tẻ còn thành thị thì nhiều nguồn lợi. Họ không hiểu điều mình nói - Cô tiếp tục nói - Phù thủy, ảo thuật đen, cúng âm phủ... Người ta có thể viết một loạt bài báo về những cái đó. Tại sao anh không thử làm?
 - Hình như em cũng không hiểu thật đúng những điều anh nói, Hermia.
 - Nhưng đúng, Mark! Em thấy những cái đó rất là thú vị. Đó là một trang lịch sử, một vết tích của những truyền thuyết thời trung cổ.
 - Anh không cần khía cạnh lịch sử - Tôi không bằng lòng, trả lời - Anh quan tâm đến những sự kiện. Một danh sách kể trên một tờ giấy. Anh biết cái gì đã đến với những con người đó, nhưng cái gì đã đến và sẽ đến đối với những người khác.
 - Anh không để mình bị lôi cuốn chứ?
 - Không! Anh thấy sự đe dọa rất là thực tế. Và không chỉ một mình anh. Bà vợ của ông phó linh mục cũng có ý kiến như thế.
 - Ồ! Vợ của ông phó linh mục! - Hermia nói giọng chế giễu.
 - Đó là một người đàn bà hoàn hảo - Tôi cãi lại - Tất cả những chuyện này đều nghiêm chỉnh cả, Hermia. Cô ấy nhún vai.
 - Có thể. Nhưng em có cảm giác là trí tưởng tượng của anh đã phản lại anh. Ba cô gái già chắc chắn là tin vào những điều họ kể. Chắc chắn những điều đó là ghê tởm.
 - Nhưng không nguy hiểm à?
 - Xin thử xem, Mark, làm thế nào mà chúng có thể tin như thế được?
- Tôi nghĩ, hay nói chính xác hơn là tâm trí của tôi đi lang thang từ bóng dáng của CON NGỰA NHỘT NHẬT đến sự sáng sủa nêu lên của Hermia, không để cái gì mờ ám, hãy nhặt ra mọi chi tiết của sự vật trong sự đơn giản của chúng...
- Anh cần biết, Hermia - Tôi nói bất chợt - biết cái gì xảy ra?

- Anh có lý. Cái đó chắc là thú vị và thực tế cũng là vui thích nữa.
- A! Không! ... Hermia, anh muốn yêu cầu em giúp anh.
- Giúp anh? Làm gì?
- Điều tra.
- Nhưng, Mark thân yêu, em có rất nhiều việc... một bài cho tờ báo. Việc hội thảo. Và em đã hứa với hai trong số học sinh của em...

Tôi không nghe cô nói nữa.

- Ủ, anh biết, em bị tràn ngập trong công việc.
- Đúng là như vậy - cô xác nhận, vì cảm thấy được an ủi.

Cô ấy cười với tôi và vẻ khoan dung của cô làm tôi cảm động. Đây là một người mẹ đối với cậu con trai đang mãi mê với món đồ chơi mới.

Rất tiếc! Tôi đâu phải là một thằng bé con nữa.

* * *

Sáng hôm sau, tôi cố tìm gặp Corrigan nhưng không kết quả. Tôi để lại cho anh ta một mẩu giấy mời anh tới nhà tôi, khoảng từ sáu đến bảy giờ. Anh rất bận nên tôi cũng không hy vọng nhiều, nhưng anh đã đến vào lúc bảy giờ kém mười.

Tôi chuẩn bị đồ uống cho anh và giải thích lý do tôi mời anh tới.

- Cậu phải tự hỏi là tại sao cậu đã đi vào một cách đầy hăm dọa như vậy. Nhưng cái gì đã xảy ra để có thể thấy mối quan hệ giữa cái đó với việc mà chúng ta đã nói với nhau vừa qua.
 - Cái gì? À! Phải? Câu chuyện về Cha Gorman.
 - Đúng. Nhưng trước hết là CON NGỰA NHỘT NHẬT. Cái đó có liên quan gì đến cậu không?
 - CON NGỰA NHỘT NHẬT à? Không... Tôi không thấy. Tại sao?
 - Vì rằng tớ tưởng cái đó có thể có quan hệ với bản danh sách mà cậu đã đưa tớ xem. Tớ đã về một vùng nông thôn với các bạn tớ ở Much Deeping. Người ta dẫn tớ đến một quán rượu có tên là CON NGỰA NHỘT NHẬT.
 - Khoan. Much Deeping. Có phải ở gần Bournemouth không?
 - Cách đó mười lăm kilômét.
 - Tớ nghĩ rằng cậu đã gặp một ông Venables nào đó?
 - Có. Tớ đã gặp ông ấy.
 - Cậu đã gặp hắn. Cậu gặp may. Hắn giống ai?
 - Đó là một con người đáng chú ý.
 - Về cái gì?
 - Trước hết bởi cái nhân cách vững vàng của ông ấy tuy rằng ông ấy bị liệt.
 - Sao?
 - Ông ấy bị bệnh bại liệt đã vài năm nay. Ông ấy bị liệt từ lưng xuống chân.
- Corrigan ngả người xuống cái tựa lưng của ghế với vẻ nhả nhó.
- Cái đó làm hỏng tất cả. Tớ tự bảo thà rằng như vậy còn tốt hơn...
 - Tớ không hiểu gì cả.

- Cậu cần gấp thanh tra Lejeune. Chuyện cậu vừa nói với tớ sẽ làm anh ta thích thú. Khi người ta giết Cha Gorman tối hôm đó, anh ta đã đi hỏi những người nhìn thấy Cha tối đó để nắm tin tức. Hầu hết những lời khai chẳng có giá trị gì, thật vậy. Nhưng có một ông được sĩ tên là Osborne ở gần đó tuyên bố là mình đã trông thấy Cha và người đi theo Cha mà ông ta mô tả rất rõ ràng. Cách đây một vài hôm, Lejeune nhận được một bức thư của ông được sĩ này đang nghỉ hưu và sống ở Bournemouth nói đã trông thấy người đó trong một ngày hội từ thiện. Ông ta đã dò hỏi và được biết người này là Venables.

- Phải, ông ấy đã đi dự hội. Nhưng ông ấy tuyệt đối không thể đi theo Cha Gorman được. Osborne đã nhầm.

- Ông ta đã làm một bản mô tả rất tỉ mỉ: một chiếc mũi giống mỏ điều hâu, một cái yết hầu nhô hẳn lên...

- Ừ cái đó rất giống, nhưng lúc ấy...

- Tớ biết Osborne không thể sai lầm được. Đây là trò chơi của sự giống nhau. Nhưng thật là bối rối khi nghe cậu nói về cùng một địa điểm này... Câu chuyện về CON NGỰA NHỘT NHẬT như thế nào?

- Cậu sẽ không muốn tin tớ.

- Cứ nói đi.

Tôi kể cho anh câu chuyện giữa tôi với Thyrsa Grey. Anh phản ứng tức thì.

- Những câu chuyện tầm phào. Mụ ta cho cậu là người thế nào, Mark? Những con gà trống trắng... làm những vật hy sinh, tớ giả thiết như vậy. Một bà đồng, một mụ phù thủy ngồi một xó và một cô gái già đưa ra những tia chết nói bảo đảm là có hiệu lực. Thật là điên rồ, ông bạn, tuyệt đối là điên rồ.

- Đúng thật là điên - Tôi nhắc lại, trầm ngâm.

- Ồ! Như vậy là đủ, Mark! Cậu đã làm cho tớ tưởng trong đó có một vài cái gì. Cậu tưởng là như thế phải không?

- Trước hết, để tớ đặt ra cho cậu một câu hỏi. Có phải mỗi người đều có cái mong muốn được chết một cách không có ý thức không?

Corrigan ngập ngừng một lát trước khi trả lời.

- Tớ không phải là một thầy thuốc về khoa tâm thần. Tớ cho rằng giữa chúng tớ, thì có đến một nửa trong số họ hơi thêu dệt. Họ thêu dệt từng câu. Và họ đã đi quá đà. Tớ có thể bảo đảm với cậu rằng, cảnh sát không coi là điều xác thực tất cả những cái mà các chuyên gia y học để xét hành động của một can phạm.

- Cậu vẫn thích thú về sự hoạt động của các tuyến đấy chứ?

- Đúng vậy! Đúng vậy! Tớ cũng vậy, tớ cũng muốn trở thành một lý thuyết gia. Nhưng sự lập luận của tớ là căn cứ vào những dữ kiện khoa học. Còn câu chuyện về tiềm thức thì...

- Cậu không tin?

- Chắc chắn là như vậy, tớ cũng tin. Nhưng không nên cường điệu là có một vài cái gì đó trong cái "mong muốn được chết". Không phải là to lớn như người ta nói. Cậu hãy mua lấy một cuốn sách nói về tâm lý học.

- Thyrsa Grey đoán chắc là mình hiểu tất cả những cái gì cần biết về vấn đề này.

- Thyrsa Grey? Một cô gái già khô khốc có thể hiểu về tâm lý học? Thật là chuyện vớ vẩn.

- Cái mà mọi người luôn luôn khẳng định trong các cuộc khám phá nếu không phù hợp với quan niệm của họ là chuyện vớ vẩn à? Xe thiết giáp? Chuyện vớ vẩn! Tàu bay? Chuyện vớ vẩn...

Anh ngắt lời tôi:

- A! Cậu đã nuốt tất cả à? Mỗi câu, phao câu và cần câu?

- Không một chút nào? Đơn giản là tớ chỉ muốn biết trong đó có một cơ sở khoa học nào không?

Anh khịt mũi với vẻ khinh ghét:

- Một cơ sở khoa học? Đồ nói dốt.
- Đó. Nhưng ít nhất cậu có thể cho tớ biết, cậu sẽ đi đến đâu với cái bản kê tên người của cậu?
- Người ta sẽ phải làm việc nhiều hơn nữa, nhưng cần phải có thời gian. Khó có thể xác định được nhận dạng một người mà không có họ, không có địa chỉ.
- Cậu hãy xét cái đó dưới một góc cạnh khác. Tổ đánh cuộc rằng trong một năm, một năm rưỡi nữa, mỗi người có tên trong đó sẽ có mặt trong mục tin buồn của báo hàng ngày. Tớ có nhầm không?
- Anh nhìn tôi, một cái nhìn sắc nhọn.
- Cậu có lý. Đó là cái tồi tệ.
- Họ đều có một cái chung: cái chết.
- Phải, nhưng cái đó có thể không đến mức như nó làm cho người ta tưởng tượng. Cậu có biết mỗi ngày ở nước Anh này có bao nhiêu người chết không? Và trong đó có rất nhiều cái tên phổ biến... Nó không làm cho công việc được dễ dàng đâu.
- Delafontaine. Mary Delafontaine - Tôi nói - đó là một cái tên à phổ biến. Đám tang của cô ta được tiến hành vào thứ ba tuần trước. Tôi biết.
- Vì sao cậu biết chuyện đó?
- Do một người bạn của cô ta.
- Cái chết đó hoàn toàn tự nhiên. Đúng là cảnh sát đã mở cuộc điều tra, mọi cái đều là bình thường. Nếu do một "tai nạn" thì cái đó phải nghi ngờ. Nhưng sỏi thận, xuất huyết não, u não, viêm tụy sống... thì chẳng có gì phải nghi ngờ cả, tớ nói với cậu như thế.
- Đúng là như vậy, không một tai nạn nào. Một căn bệnh sẽ đưa đến cái chết. Đúng là điều mà Thyrsa đã nói.
- Có phải cậu định nói rằng người đàn bà đó có thể gây ra bệnh sưng phổi và chuyển bệnh đó cho một người mà mẹ ta không hề trông thấy người đó chứ?
- Tớ không khẳng định một cái gì như thế. Đó là bà ta. Tớ thấy cái đó là quái dị và tớ muốn tin rằng cái đó không thể có được. Nhưng hãy còn những sự kiện ít nhất và lạ lùng. Việc gọi hồn ở CON NGỰA NHỌT NHẬT mà người ta nói là có thể thủ tiêu một kẻ làm phiền nhiễu. CON NGỰA NHỌT NHẬT tồn tại và người đàn bà sống ở đó tuyên bố rằng loại công việc đó có thể thực hiện được. Người mà người ta nói là đã đi theo Cha Gorman tối hôm đó thì lại sống ở gần đấy.
- Có thể không phải là Venables vì chính mắt cậu trông thấy ông ta bị liệt chân.
- Về phương diện thầy thuốc, việc liệt người như thế có thể là giả vờ được không?
- Chắc chắn là không, chân tay đều bị teo đi.
- Cái đó có thể giải quyết được vấn đề - Tôi thở dài nói - Thật là tai hại! Nếu có một tổ chức chuyên môn, tớ sẽ nói như thế nào về "sự huỷ hoại nhân loại", tớ sẽ thấy rõ Venables đi đâu. Đồ gỗ và những vật phẩm mỹ thuật mà ông ta có thể góp thành một gia sản thực sự. Tiền bạc đó ở đâu ra? Những người đó đều chết thoải mái trên giường của họ, nhưng ai được lợi về cái chết của họ? - Tôi nói tiếp.
- Bao giờ cũng có một người nào đó mà cái chết của người khác mang lại lợi ích cho hắn ở một mức này hay một mức khác. Phu nhân Hesketh-Dubois, như cậu đã biết, để lại gần năm mươi ngàn livres. Hai người cháu họ của bà, một trai, một gái, thừa kế cái đó. Cháu trai thì ở tận Canada, cháu gái lấy chồng ở miền Bắc nước Anh. Người này, người kia đều không cần tiền. Người cha của Thomasina Tuckerton để lại cho cô một gia tài lớn, nay thuộc về vợ ông là mẹ ghê của Thomasina vì cô độc thân và chết khi chưa đến tuổi thành niên. Bà mẹ ghê hình như không thể chê trách được. Rồi lại cô Delafontaine của cậu nữa... một người em họ được hưởng...
- A! Phải... và cô em họ đó ở đâu?

- Cô ta sống với chồng ở Kenya.

- Tất cả đều vắng mặt.

Corrigan nhìn tôi bằng cặp mắt dò hỏi.

- Có ba người là Stanford đều đã hủy giấy khai sinh của họ đi. Một Stanford để lại một người đàn bà trẻ hơn mình nhiều và cô này sắp sửa tái kết hôn, không chậm trễ. Một Stanford khác, người công giáo, không muốn li hôn. Một Stanford nữa có họ là Sidney Hardmondworth chết do xuất huyết não, người này đã bị Scoland Yard nghi ngờ rằng thu nhập của hắn là do những vụ tổng tiền bí mật. Không ít những người ở những địa vị thích hợp đã được an ủi khi thấy họ biến mất.

- Cậu thừa nhận rằng, đối với tất cả, cái chết đều đã đến? Và còn vấn đề Corrigan?

- Đó là một cái tên phổ biến. Nó đã chết rất nhiều. Nhưng theo cái mà người ta biết được thì việc đó không có lợi cho ai cả.

- Cậu sẽ là một nạn nhân tiếp theo. Coi chừng!

- Tôi không thiếu cảnh giác. Nhưng đừng tưởng rằng mụ phù thủy của cậu sẽ đem lại cho tôi bệnh ung thư ruột hay bệnh cúm Tây Ban Nha.

- Jim! Tôi muốn nghiên cứu hoạt động của Thyrza Grey. Cậu có muốn giúp tôi không?

- Chuyện tầm phào, nếu cậu muốn tôi nói.

- Không hơn ư?

- Người ta có thể nói là cậu rất bướng bỉnh.

- Cần phải như thế.

10. Chương 10

Gendoewer Close là một con đường mới làm. Nó có hình vòng cung. Thợ thuyền hãy còn lao động ở đây. Ở giữa quãng đường có một hàng rào mang tấm biển ghi "Everest".

Trong vườn có một người đàn ông đang trông hành. Lejeune nhận ra Osborne không khó khăn lắm. Anh đẩy cổng bước vào. Osborne đứng lên xem ai xâm phạm vào lãnh địa của mình. Thấy khách tới thăm, ông ta tỏ vẻ hài lòng. Mặc áo sơ-mi xắn tay, đi đôi giày nặng nề, cách ăn mặc đó đã làm giảm đi ít nhiều vẻ tử mỉ của ông ta.

- Xin chào ngài thanh tra - ông ta kêu lên - Việc ngài tới thăm làm tôi rất vinh hạnh! Tôi đã nhận được sự trả lời của ngài về bức thư của tôi, nhưng tôi không dám hy vọng trông thấy ngài. Hãy là người khách nồng hậu trong lâu đài của tôi, trong đỉnh Everest của tôi. Cái đó chắc chắn làm ngài ngạc nhiên? Tôi đã theo đúng những chi tiết trong cuộc thám hiểm của ngài Edmund Hilary! Một người như thế! Một chiến công cho đất nước chúng ta! Nhưng xin mời ngài vào!

Osborne đưa viên thanh tra vào trong một ngôi nhà nhỏ. Nhà cửa được giữ gìn cẩn thận nhưng đồ đạc bày biện thì quá ít ỏi.

- Tôi cũng chưa mua sắm được đầy đủ - Người được sĩ cũ giải thích - Tôi đã dự cuộc bán đấu giá. Ở đấy giá bán chỉ bằng một phần tư giá bán ở các cửa hàng. Tôi có thể mời ngài dùng gì đây? Rượu sherry, bia, trà?

Lejeune chọn bia.

Ông Osborne đi ra, một lát sau trở lại mang theo hai chiếc cốc bằng thiếc đầy bọt bia.

- Nghỉ một chút, cái đó sẽ làm chúng ta đỡ mệt. Everest! A! A! Tôi rất thích vui đùa.

Họ cùng uống.

- Tin tức của tôi có giúp gì được ngài trong công việc không?

- Không như chúng tôi đã hy vọng. Khổ thế.

- À! Tôi đã thất bại. Tôi thú nhận điều đó. Đúng là tôi đã tưởng tượng ra. Không có lý do gì mà nói là người đi theo Cha Gorman lại là kẻ giết người. Thật là tốt. Và cái ông Venables đó thì giàu có, được kính trọng và thường có mặt ở những nơi có người trong một xã hội tốt đẹp.

- Sự việc là - Lejeune nói - không phải là ông Venables mà ông đã trông thấy.

Bất chợt Osborne đứng lên:

-Ồ! Đúng là ông ta! Tôi tuyệt đối tin chắc. Không bao giờ tôi quên một khuôn mặt.

- Rất có thể là ông đã nhầm. Ông Venables là nạn nhân của bệnh bại liệt. Ông ấy đã liệt chân từ ba năm nay đã tuyệt đối không thể đi lại bằng đôi chân được.

- Bệnh bại liệt - Osborne nói - Ô! Như vậy... Cái đó có thể giải quyết câu hỏi. Nhưng bây giờ... Xin lỗi ngài thanh tra. Đừng chú ý đến cái mà tôi đã nói nữa, nhưng Ngài có một chứng cứ y tế nào không?

- Vâng, ông Venables được ngài William Dugdale, ở phố Haley, một trong những giáo sư danh tiếng, chữa bệnh.

- Rất chắc chắn! Rất chắc chắn! Ông ta rất nổi tiếng. Và tôi, tôi có cảm tưởng là mình đã đi vào con đường sai lầm. Tôi đã chắc chắn đến như thế... và tôi đã làm bận rộn ngài một cách vô ích.

- Không nên như vậy - Lejeune nói một cách mạnh mẽ - Tin của ông vẫn giữ nguyên giá trị của nó. Người mà ông đã trông thấy rất giống với ông Venables và vì rằng người này là người đã được đánh dấu, cái đó giới hạn phạm vi hoạt động.

- Rất đúng - Osborne nhận ra, có phần yên tâm - Không thể có nhiều can phạm tương ứng với những đặc điểm ấy. Trong các phiếu của các ngài ở Yard... Đây hy vọng - ông ta nhìn viên thanh tra.

- Cái đó không thể đơn giản như vậy. Người kiểu đó có thể không có nhiều. Và như ông đã nói, không có cái gì chứng tỏ là người đó đã làm một cái gì đó trong cái chết của Cha Gorman.

Osborne lại một lần nữa mất tinh thần.

- Tha lỗi cho tôi... Thật là lạ lùng... Tôi đã thích làm chứng cho một vụ giết người... Và tôi xin đảm bảo với ngài, người ta không thể làm tôi thay đổi ý kiến được. Tôi vẫn giữ những ý kiến của tôi.

Lejeune suy nghĩ, nhìn chủ nhà.

- Sao? - Người chủ nhà sốt ruột hỏi.

- Tại sao ông vẫn giữ những ý kiến của mình?

Người được sĩ tử vẽ ngạc nhiên.

- Bởi vì tôi biết chắc chắn... Ô! Vâng, tôi trông thấy cái ngài đang nghĩ... Tôi đã nhầm về người và sự tin chắc của tôi là không có đối tượng. Và, tuy nhiên, tôi vẫn tin chắc.

- Ông đã tự hỏi về lý do sự có mặt của tôi tại đây vì tôi có một chứng cứ của thầy thuốc nên ông Venables không bị nghi ngờ phải không? Tôi đến đây vì sự chính xác trong việc mô tả của ông làm tôi chú ý. Ông hãy nhớ lại, tối hôm đó có sương mù. Tôi đã tới hiệu thuốc của ông. Đứng trước cửa, tôi trông sang bên kia đường. Tôi thấy thực tế không thể phân biệt rõ ràng những nét trên mặt người trong một buổi tối sương mù như vậy.

- Trong một chùng mực nào đó ngài có lý. Nhưng sương mù sa xuống không đều. Có những chỗ còn sáng. Và do đó tôi có thể trông thấy Cha Gorman và kẻ đi theo Cha. Hơn thế nữa, khi đi ngang tầm mắt tôi hắn đã bật lửa châm thuốc hút. Tôi trông thấy rõ phần nghiêng của mặt hắn. Cái mũi, cái cằm, cái yết hầu. Hắn chưa bao giờ tới chỗ tôi, nếu không thì tôi đã nhớ ra.

- Phải - Lejeune nói và im lặng suy nghĩ.

- Một người anh em, có thể - Osborne mạnh dạn gợi ý - Một anh em sinh đôi?

Lejeune cười và lắc đầu:

- Cái đó rất hợp lý trong một cuốn tiểu thuyết. Nhưng trong đời sống, cái đó không bao giờ có.

- Không, chắc chắn. Ở đây có một sự giống nhau như trong gia đình.

- Theo chỗ chúng tôi biết thì Venables không có anh em.

- Theo chỗ các ngài biết về anh ta? - Osborne nhắc lại.

- Tuy rằng mang quốc tịch Anh nhưng ông ấy sinh ra ở nước ngoài. Cha mẹ ông mang ông về nước Anh khi ông mười một tuổi.

- Các ngài biết nhiều về ông ta, về gia đình ông ta à?

- Không - Lejeune thừa nhận - Đó không phải là công việc dễ dàng, ít nhất là tới đặt những câu hỏi trực tiếp cho ông ấy. Vả lại chúng tôi không có lý do để làm như vậy.

Có nhiều cách để làm như Lejeune không nói cho Osborne biết.

- ... Như vậy - Anh đứng lên và nói tiếp - trừ giấy chứng nhận y tế ra thì chắc chắn ông đã nhầm.

-Ồ! Vâng. Đối với tôi, ngài biết không, đã trở thành một sự giải trí khi tôi nghĩ đến các bộ mặt - ông ta cười khẽ - Đã có biết bao nhiêu khách hàng của tôi bị tôi làm cho ngạc nhiên khi nhắc lại những sự mô tả về họ cách đó mấy tháng trước. Mọi người đều thích người khác nhớ tới họ. Tôi đã cố gắng thực hiện từ hồi còn trẻ. Sau một thời gian cái đó trở thành tự động. Không mất nhiều cố gắng để thực hiện.

Lejeune thở dài.

- Tôi muốn có một nhân chứng như ông trước toà án.

Osborne tỏ ra rất hài lòng.

- Đó là một tư chất khiêm tốn - ông ta nói - Về phần tôi, tôi chăm sóc cái tôi có. Người ta mang đến cho tôi một chiếc khay đựng rất nhiều đồ vật khác nhau, tôi có một vài giấy đồng hồ để ghi nhận và ghi chúng vào một bản kê. Cái đó làm một người ngạc nhiên. Việc này không có gì là kỳ lạ. Một vấn đề thói quen. Tôi cũng làm trò ảo thuật giỏi nữa. Tha lỗi cho tôi, nhưng ngài có cái gì trong túi?

Ông ta cúi xuống lấy từ trong túi viên thanh tra một cái gạt tàn thuốc lá.

- ... Ngài thanh tra! Và ngài ở ngành cảnh sát à?

Ông ta cười thiện ý và Lejeune cũng cười theo. Sau đó Osborne thở dài.

- Tôi có một ngôi nhà đẹp. Những người láng giềng đáng mến. Tôi đã mơ tưởng cuộc sống này trong nhiều năm, nhưng xin thú nhận với ngài, công việc kinh doanh ngăn cản tôi. Một sự đi đi, lại lại không dứt, có nhiều người để tôi nghiên cứu. Tôi muốn có một mảnh vườn đầy bướm và chim, nhưng tôi đã không nghĩ rằng giống người làm tôi hư hỏng đến như vậy... Tôi sẽ đi nghỉ ở Pháp. Đó là cái tốt, tôi phải nói như vậy, nhưng tôi cũng hiểu rõ rằng nước Anh là đủ đối với tôi. Thiên nhiên thật kỳ lạ. Tôi chỉ có một ý nghĩ: nghỉ hưu, và bây giờ tôi nghĩ là quyết mua lại một phần cửa hiệu thuốc ở Bournemouth... để có một việc gì đó để làm, không bắt buộc phải đến cửa hàng vào những giờ giấc cố định. Xin tạm biệt ngài thanh tra. Tôi rất tiếc là đã không giúp ngài được gì. Nếu ở đây có cái gì đó...

- Tôi sẽ cho ông biết - Lejeune cam đoan.

- Cái đó thật là hứa hẹn, tuy nhiên...

- Tôi biết nếu có mình báo cáo rõ ràng của ngành y tế... nhưng người ta không thể làm gì được ở đây, phải không?

-Ồ...

Lejeune nhanh chóng đi khỏi. Osborne đứng gần hàng rào, đưa mắt nhìn theo anh.

- Báo cáo y tế, một thầy thuốc! Nếu hần biết được một nửa những cái có liên quan mà ta đã rõ: Bọn ngu ngốc khốn khổ! Một thầy thuốc!

11. Chương 11

Trước tiên là Hermia, sau đó là Corrigan. Tôi trở thành lỗ bịch, đó là một sự kiện. Tôi bước đi như một thằng ngu ngốc. Một Thyrza đã thôi miên tôi, đúng là như vậy. Tôi chỉ là một con lừa cả tin và mê tín.

Tôi sẽ ném đi tất cả.

Một tiếng vọng từ xa, tôi nghe thấy tiếng nói khẩn trương của bà Dane Calthrop: “Phải làm một cái gì đó!”

Nói thì rất dễ.

“Phải có một người nào đó giúp anh”

Cả Hermia, cả Corrigan đều không muốn đi vào cuộc chơi. Tôi không biết ai khác nữa. Ít nhất là...

Tôi nhắc máy gọi Oliver.

- Alô! Đây là Mark Easterbrook!

- Vâng.

- Cô có thể cho tôi biết tên cô gái trẻ đã cùng chúng ta đến nhà bà chị họ tôi không?

- Tôi đang đợi ở đây. Cô ta là Ginger.

- Cái đó tôi biết. Nhưng còn gì nữa.

- Còn cái gì nữa?

- Cô ta chắc phải có họ.

- Đúng là như vậy. Nhưng tôi không biết. Tôi nhớ là chưa nghe nói đến. Tôi chưa trông thấy cái họ đó. Gọi đây nói cho Rhoda mà hỏi.

Ý kiến đó không làm tôi hài lòng chút nào.

- Ồ! Không, cái đó không thể được.

Chỉ đơn giản như nói “Xin chào” thôi mà. Hãy nói rằng anh mất địa chỉ của cô ta, rằng anh không thể nào nhớ tên cô ta mà anh đã hứa gửi cho cô ta một trong những cuốn sách của anh, hoặc là anh cần gửi lại cho cô ta chiếc khăn tay mà cô đã cho anh mượn lúc anh bị chảy máu cam, hoặc là chuyển cho cô ta một địa chỉ của một người bạn giàu có muốn phục hồi lại một số những bức tranh của người ấy. Cái đó theo anh có được không? Tôi có thể tìm cho anh những lý do khác nữa.

- Cái đó đối với tôi là quá đầy đủ rồi, cảm ơn ngàn lần.

Tôi bỏ máy, sau đó lại nhắc máy lên và gọi ngay cho Rhoda.

- Ginger à? Cô ấy ở News, số bốn lăm, quảng trường Calgary. Đợi một chút, tôi đi lấy cho cậu số máy điện thoại. Capricorne ba năm chín tám bảy (35987). Được chưa?

- Vâng, cảm ơn chị. Nhưng còn họ của cô ta. Em không biết.

- Họ cô ấy? Ồ! Corrigan. Katherine Comgan. Cậu thấy thế nào?

- Không ạ. Cảm ơn chị Rhoda.

Một sự trùng hợp kỳ lạ. Corrigan! Có thể đây là một điềm gỡ chẳng? Tôi gọi cho Capricorn ba năm chín tám bảy.

* * *

Ginger gặp tôi, ngồi trước mặt một cái bàn ở nhà hàng “Con vẹt trắng ” mà chúng tôi lấy đó làm điểm hẹn. Vẫn mớ tóc hung rối bù, những vết sạm, cặp mắt xanh tinh nhanh. Cô ấy mặc một bộ đồ nghệ sĩ ở Luân Đôn: một cái quần rất chặt, một áo sơ-mi jersey và đôi giày đen. Nhưng vẫn là cô Ginger và cô làm tôi rất hài lòng.

- Tôi khó khăn lắm mới tìm được dấu vết của cô - Tôi nói - Tôi không biết cả đến họ của cô.

Và tôi kể cho cô nghe câu chuyện mà tôi đã nói với Hermia. Cái đó mất ít thời gian vì cô đã biết quán CON NGỰA NHỘT NHẬT và những người ở đấy rồi. Khi kể xong, tôi thấy cặp mắt cô sụp xuống. Tôi không muốn thấy cô trong sự vui đùa, khoan dung hay hoài nghi.

- Đó là tất cả? - Ginger hỏi bằng một giọng nhanh nhất.

- Vâng.

- Anh có ý định làm gì?

- Cô nghĩ xem... Có thể tôi phải làm một cái gì đó.

- Phải, đúng là như vậy! Một người nào đó phải làm. Người ta không thể để một nhóm người tổ chức thủ tiêu những người khác mà không bị chống lại.

- Nhưng tôi có thể làm gì?

Ít nhất là tôi muốn ôm lấy cổ cô.

Cô ấy uống những ngụm nhỏ, chau mày. Một cảm giác ấm áp lan trong người tôi. Tôi không còn cô độc nữa.

- Anh phải tìm cho ra, xem tất cả những cái đó có nghĩa là gì.

- Đồng ý. Nhưng như thế nào?

- Hình như cần phải có một hoặc hai dấu vết. Tôi có thể giúp anh.

- Cô sẽ làm việc đó chứ? Nhưng còn công việc của cô?

- Người ta có thời gian giữa những buổi làm việc ở bàn giấy.

Cô ấy lại chau mày một lần nữa.

- ... Cô gái ấy - Cô nói - Cái cô mà anh đã thấy trong một bữa ăn. Poppy... cô ta biết một cái gì đó... đúng là như thế.

- Phải, nhưng cô ấy quá sợ hãi, cô ấy đã không muốn nói.

- Trong việc này, tôi có thể có ích. Cô ta sẽ nói với tôi những điều mà cô yên lặng với anh. Anh có thể làm thế nào để chúng tôi gặp nhau không? Anh bạn của anh và cô ta, anh và tôi. Một cuộc gặp mặt, một bữa ăn... Nhưng có thể là tốn tiền đấy.

Tôi làm cô yên tâm về điểm này.

- Còn về phần anh...

Cô ấy suy nghĩ trong một phút.

- ... Tốt nhất là anh phụ trách về Thomasina Tuckerton.

- Nhưng cô ấy đã chết?

- Và người nào muốn cô ta chết, nếu anh suy nghĩ đúng. Và cái đó được thu xếp ở CON NGỰA NHỘT NHẬT. Hình như ở đó có hai khả năng: bà mẹ ghẻ hay là cô gái đã đánh nhau với cô ta. Chàng trai mà cô

ta đã quyền rũ, có thể là cô ấy muốn kết hôn với anh này. Nếu cô ấy yêu chàng trai thì chẳng phải là việc của bà mẹ ghẻ hay là của cô gái nọ. Một trong hai người này có thể là đã tới CON NGỰA NHỘT NHẬT. Người ta có thể tìm thấy một cái gì đó về mặt này. Cô gái nọ tên là gì nhỉ?

- Lou, hình như thế...

- Tóc cứng, màu hoe, cao trung bình, mông nhỏ?

Sự mô tả thật là phù hợp.

- Đó chắc chắn là Lou Ellis. Cô ta cũng khá giàu.

- Cô ấy không làm tôi chú ý.

- Cô ta thuộc loại đó. Cô ta có thể trả tiền cho ba mụ phù thủy. Tôi không nghĩ rằng họ làm việc không công.

- Cái đó tôi cũng thấy là không thể được.

- Hãy đến thăm bà mẹ ghẻ. Đó là việc của anh hơn là của tôi.

- Tôi cũng không biết nhà bà ấy ở đâu.

- Luigi biết Tommy. Anh ta chắc chắn biết bà ấy ở chỗ nào. Nhưng tại sao chúng ta lại ngốc như thế nhỉ. Anh đã đọc tin buồn về cô ấy trên báo Times. Tìm lại thật là dễ dàng.

- Tôi cần một lý do để nói chuyện với bà ấy.

Ginger tỏ ra bình tĩnh.

- Anh sẽ là một người nào đó, một nhà sử học chẳng hạn. Anh sẽ tổ chức một cuộc hội thảo. Bà Tuckerton sẽ bị xúc động và hân hoan khi gặp anh.

- Nhưng với lý do gì?

- Lợi ích mà anh mang tới toà nhà. Nếu đó là một ngôi nhà cổ thì chắc chắn là có một cái gì đó để làm.

- Tôi chắc là ở đây chẳng có cái gì.

- Ngôi nhà sẽ như thế nào? Mọi người đều tin rằng ngôi nhà được xây dựng cách đây một thế kỷ hẳn sẽ gây ra một sự chú ý đối với nhà sử học hoặc một nhà khảo cổ học. Chắc chắn nó có một vài bức tranh cổ. Không quan trọng. Anh xin một cuộc hẹn, anh nhìn bà ta một chút, anh làm ra vẻ đáng mến và anh nói rằng anh đã gặp con gái bà, con dâu bà... anh tỏ lòng triu mến... Và bất chợt anh nói một câu liên tưởng đến CON NGỰA NHỘT NHẬT. Hãy tỏ ra buồn thảm trong khi nói.

- Và sau đó?

- Anh sẽ quan sát những phản ứng của bà ta. Nếu tâm thần bà ta không ổn định khi nghe nói đến CON NGỰA NHỘT NHẬT thì tôi đánh cuộc rằng bà ta không thể giấu được.

- Và... nếu bà ấy có phản ứng?

- Chúng ta sẽ biết cái quan trọng là chúng ta đã đi theo con đường đúng. Khi chúng ta đã có một chứng cứ chúng ta sẽ đi sâu thêm. Một việc khác - Cô suy nghĩ rồi nói thêm - Tại sao mụ Grey đã nói cho anh biết tất cả những cái đó? Tại sao mụ ta lại vội vã như thế?

- Do ngu ngốc?

- Không, không phải như vậy. Tại sao mụ ta lại chọn anh? Tôi tự hỏi có phải là mụ ta có một sợi dây liên lạc không?

- Sợi dây liên lạc?

- Đợi một chút... tôi sắp xếp lại trật tự những ý nghĩ của tôi.

Tôi đợi. Ginger ngắt đầu mạnh dạn:

- Chúng ta giả định... chúng ta giả định rằng cái đó đã diễn ra như thế này. Poppy biết, có thể là biết lơ mờ, nhưng cô ta biết cái gì xảy ra Ở CON NGỰA NHỘT NHẬT. Tôi cho rằng cô ta là loại cô gái vô vị nên không bị người ta khinh ghét. Có thể người ta đã nghe cô ta nói chuyện với anh trong nhà hàng và người ta đã yêu cầu cô “câm miệng” một cách tàn nhẫn. Hôm sau anh tới đặt cho cô ta những câu hỏi. Sợ hãi, cô ta đã từ chối trả lời. Nhưng cái đó đã được biết đến. Tại sao anh lại tỏ ra tò mò? Anh không phải là cảnh sát. Anh sẽ có thể là một khách hàng chẳng?

- Nhưng...?

- Đây chỉ là hoàn toàn suy luận. Những tiếng động đã được chuyển đi và anh lại muốn biết rõ ràng xác thực. Anh lại có mặt trong ngày hội ở Much Deeping. Người ta dẫn anh tới CON NGỰA NHỘT NHẬT theo yêu cầu của anh, chắc chắn là như vậy. Và cái gì đã xảy ra? Thyrza Grey đã sử dụng mọi phương tiện để thành công.

- Phải, có thể là như vậy. Cô có nghĩ là mục ấy có thể làm được cái mục đã nói không, Ginger?

- Theo tôi thì không. Nhưng có chuyện đáng ngạc nhiên nhất là vấn đề thôi miên, khả năng kỳ lạ của ám thị... Cái đó thực ra một thuật lường gạt nhưng... Thyrza Grey chịu trách nhiệm về cái gì. Tôi không nghĩ rằng mục ta có lý... nhưng tôi rất sợ là mục ta có lý!

- Phải.

- Tôi có thể tìm Lou và thăm dò cô ta. Nhưng việc đầu tiên là phải gặp Poppy.

* * *

Việc đó diễn ra rất tốt đẹp. David sắp được nghỉ ba ngày. Chúng tôi hẹn gặp nhau ở nhà hát và anh đã tới có Poppy đi theo. Chúng tôi chọn nhà hàng Fantaisie để ăn uống. Ginger và Poppy đi kèm nhau để đánh lại phần mặt ra sau đó một lúc, đã tỏ ra thân thiện với nhau. Chúng tôi chỉ nói chuyện thông thường và hết buổi tối, tôi dẫn Ginger về nhà cô.

- Không có gì lớn để báo tin - Cô vui vẻ nói - Tôi đã gặp Lou, chàng trai mà các cô ấy đã đánh nhau là một kẻ xấu xa, tôi cho là như vậy. Anh ta đã ôm Lou khi Tommy vào cuộc. Lou tức giận. Chính vì tiền của Tommy mà hắn bỏ rơi Lou. Cô ta thú nhận như vậy. Nhưng nghe nói đó không phải là một cuộc đánh nhau thực sự mà chỉ là một sự “va chạm”.

- Va chạm? Cô ta đã giật tóc của Tommy.

- Tôi chỉ nhắc lại cái cô ta đã nói với tôi.

- Cô ta ba hoa, tôi thấy như vậy.

- Các cô ấy thích kể những chuyện vụn vặt cho ai muốn nghe họ. Cuối cùng Lou đã có một bạn trai khác, ít thú vị hơn người thứ nhất. Cô ta thờ phụng hắn. Cô ta tỏ ra không biết đến CON NGỰA NHỘT NHẬT. Tôi đã nói đến nó nhưng cô ta không có phản ứng gì cả. Tôi cho rằng chúng ta đã có thể gạch tên cô ta trong bản danh sách của chúng ta. Anh sẽ làm gì với bà mẹ ghẻ?

- Bà ta ra nước ngoài. Ngày mai bà ta về. Tôi đã đọc một bức thư cho cô thư ký của tôi xin bà ấy một cuộc hẹn.

- Thật là hoàn hảo. Cái đó bắt đầu cựa quậy. Người đàn bà đã nhờ mời Cha Gorman tới ra sao rồi? Bà ta có chết không? Bà ta là ai?

- Bà ấy đã chết. Tôi không biết nhiều về bà ấy... Bà ấy tên là Davis, tôi nhớ là như vậy.

- Nếu chúng ta biết nhiều hơn, chúng ta có thể biết rõ là làm thế nào mà bà ta có được những tin tức để giao phó cho Cha Gorman.

* * *

Hôm sau, lúc sáng sớm, tôi đã gọi điện thoại cho Corrigan và hỏi anh về bà Davis.

- Đợi một chút - Corrigan nói ở đầu dây - Tôi đã ghi một vài chi tiết. Đây... Bà Davis trước đây tên là Archer. Chồng bà ta là một thằng trộm cắp nhỏ. Bà ta đã bỏ chồng và lấy lại tên thời con gái của mình.

- Cái thằng Archer ấy hiện ở đâu?
 - Hắn đã chết. Một đồ bỏ đi. Một thằng ăn cắp vặt ở các giá hàng.
 - Không có vấn đề gì lớn trong đó chứ?
 - Không. Hãng mà bà Davis làm việc là hãng H.P.K., một xí nghiệp làm quảng cáo, hình như cũng không biết rõ về bà ta.
- Tôi cảm ơn và đặt máy.

12. Chương 12

Ba ngày sau, Ginger gọi dây nói cho tôi.

- Tôi có việc cho anh đây. Một cái tên và một địa chỉ. Anh hãy ghi lấy chúng.
- Tôi cầm cuốn sổ tay.
- Đọc đi
 - Bradley, số bảy tám, nhà lầu Municipal Square, Birmingham.
 - Nếu tôi được biết ở đây có chuyện gì thì bị treo cổ lên cũng được đấy.
 - Tôi cũng như anh thôi và tôi không ngờ Poppy lại biết rõ đây là cái gì.
 - Poppy? Có phải...?
 - Phải. Tôi đã kín đáo trò chuyện với cô ấy. Tôi đã nói về cô ấy với anh mà. Khi cô ấy được thuần hóa thì công việc sẽ dễ dàng.
 - Làm thế nào mà cô đạt được cái đó?

Ginger cười:

- Bí mật của phụ nữ. Anh không hiểu đâu. Ngay từ lúc chúng ta đi ăn với nhau, tôi đã nói với cô ấy về đời sống tình cảm của tôi... và những trở ngại đang ngăn trở cuộc đời tôi. Một người đàn ông lấy một người đàn bà... Đạo Thiên chúa từ chối không cho anh ta li hôn... đời sống của anh ta trở thành một địa ngục. Và hơn thế nữa bị đau đớn, tê liệt vì hình phạt, nhưng vẫn phải sống trong một trăm năm. Sẽ là một việc tốt nếu cô ta chết đi. Tôi nói thêm là tôi đã suy nghĩ nghiêm túc về CON NGỰA NHỢT NHẬT, nhưng tôi không biết là làm thế nào để đến được đây và cái đó có quá tốn kém không. Poppy thừa nhận là đã được nghe về cái quán rượu đó. Tôi đã nói là tôi có những hy vọng. Cái đó là đúng: một ông bác, một mối tình, tôi không muốn chết chút nào. Những cái đó là có ích, tôi mong bước đầu có một khoản ứng trước có thể được chấp nhận. Nhưng làm như thế nào? Thế là Poppy cho tôi tên và địa chỉ. "Hãy tới đó" - Cô ấy nói với tôi - "để giải quyết những chi tiết về tiền nong".
- Thật là kinh khủng!
- Còn hơn thế nữa.
- Cô ta nói với cô như vậy... mà không sợ hãi à?
- Anh không hiểu - Ginger nói một cách sốt ruột - Cái mà cô ấy nói không quan trọng. Trước hết, Mark, cái suy nghĩ của chúng ta là đúng, công việc đó cũng cần có một sự quảng cáo nào đó. Nó cần phải có những khách hàng mới chứ.
- Chúng ta điên cả rồi.
- Đúng, chúng ta là như vậy. Anh sẽ tới Birmingham để gặp cái lão Bradley này chứ?

- Được - Tôi nói - Tôi sẽ đến xem lão ta như thế nào... nếu có một thằng cha như thế.

Tôi đã không tin vào cái đó. Cái vì nó mà tôi nhầm lẫn.

* * *

Nhà lầu Municipal Square là một cái tổ ong lớn mà mỗi cái lỗ của nó là một văn phòng. Phòng bảy tám ở lầu ba. Cửa kính mang dòng chữ đen “C. R. Bradley, nhà kinh doanh” và ở dưới có một dòng chữ nhỏ hơn “Mời vào, không gõ cửa”.

Tôi bước vào và thấy mình ở một hành lang chật hẹp. Trước mặt tôi có một cánh cửa mở hé có chữ “Phòng riêng”.

- Mời vào - tôi nghe thấy tiếng người nói.

Tôi làm theo. Căn phòng khá lớn, có một bàn giấy, hai chiếc ghế ngồi thuận tiện, một máy điện thoại, một tập hồ sơ và Bradley, chính lão ta. Một người nhỏ thó, tóc hoe, mắt đen, xảo quyệt. Mặc bộ đồ xám, đó chính là hình ảnh của sự tôn trọng.

- Xin đóng cửa, nếu ông vui lòng - Lão ta nói với giọng vui vẻ - Xin mời ngồi. Một điếu thuốc lá? Không à? Tôi có thể giúp ông được gì đây?

Tôi nhìn lão ta. Tôi không biết bắt đầu từ đâu. Tôi đã nhảy xuống nước chẳng. Tôi có thể được vớt lên bằng sự biếu lộ của cặp mắt nhỏ của lão chẳng?

- Bao nhiêu?

Cái đó làm cho lão ngạc nhiên một chút và tôi ghi nhận cái đó với một sự hài lòng. Nhưng, mặc dù vậy, lão không chút nào tỏ ra mình nghĩ rằng đây là một kẻ mất trí, bước qua ngưỡng cửa, xông vào phòng của lão.

Lão nhún đôi lông mày:

- Nào, nào, ông không thích để mất thời gian của mình.

- Câu trả lời của ông? - Tôi gạ hỏi.

Lão nhún vai với vẻ cật vấn nhã nhặn:

- Đó không phải là một cách làm việc. Chúng ta phải làm như nó cần thiết phải làm.

Tôi nhún vai:

- Tùy ông. Và như thế nào là “phải làm”?

- Chúng ta chưa được giới thiệu với nhau. Tôi chưa biết tên ông.

- Tôi thấy chưa muốn nói với ông cái đó vào lúc này.

- Thận trọng à?

- Thận trọng.

- Một tính cách đáng chú ý... tuy rằng nhiều khi hơi phiền phức. Ai đã chỉ cho ông tới đây? Người bạn chung của chúng ta là ai?

- Tôi không thể nói người đó với ông được. Một trong những người bạn của tôi, người này quen với một trong những người bạn của ông.

Bradley nói với giọng “Sếp”:

- Rất nhiều trong những khách hàng của tôi đến theo kiểu này. Nhiều vấn đề là... chúng ta hãy nói, là tế nhị. Ông biết nghề nghiệp của tôi chứ, tôi chắc chắn là như vậy...

Lão không đợi câu trả lời của tôi mà tự lão nói ra:

- ... Tôi coi sóc về những con ngựa... Cái đó ông có quan tâm không?

- Tôi không chơi đua ngựa - Tôi trả lời không nhầm lẫn.

- Còn những cái khác nữa: đua ngựa, cách cưỡi ngựa, săn bắn... Tôi phụ trách về mặt thể thao. Việc đánh cuộc.

Lão ngừng lại một lúc, sau đó bằng một giọng khác thường, rất khác thường:

- Ông có nghĩ đến một con ngựa nào nói riêng không?

Tôi nhún vai và mạch máu tôi nóng lên:

- Nghĩ đến một CON NGỰA NHỘT NHẬT.

- A! Rất tốt! Tuyệt vời. Nhưng xin đừng rối trí. Không có một lý do nào để rối trí ở đây cả.

- Ông nói gì? - Tôi hỏi một cách tàn nhẫn.

Bradley nói dịu giọng hơn:

- Tôi hoàn toàn hiểu tình cảm của ông. Nhưng tôi bảo đảm với ông là chẳng có gì phải lo lắng cả. Tôi là một luật sư... danh tiếng, chắc chắn là như vậy. Nếu không thế thì tôi không thể ở được đây. Tôi hiểu pháp luật, ông đừng nghi ngại gì về cái đó. Tất cả những việc tôi làm đều hoàn toàn hợp pháp. Tôi chỉ làm cái việc đánh cuộc. Người ta có thể đánh cuộc những cái người ta muốn. Ngày mai trời mưa, nước Nga sẽ có một người bay lên mặt trăng, vợ ông sẽ đẻ sinh đôi... Ông có thể đánh cuộc rằng ông B sẽ chết trước ngày Noel hoặc ông C sẽ sống đến một trăm tuổi. Ông căn cứ vào trực giác hay bản năng của mình về cái mà ông muốn. Cái đó thật là đơn giản.

Tôi có cảm giác như nghe một nhà phẫu thuật đang làm an lòng tôi trước khi đưa tôi lên bàn mổ.

- Tôi không biết câu chuyện về CON NGỰA NHỘT NHẬT - Tôi nói chậm chạp.

- Và cái đó đã làm ông lo lắng? Phải, cái đó làm nhiều người hoảng hốt. Thật thà mà nói thì tôi cũng không biết. Nhưng những kết quả thì thật là tuyệt vời.

- Ông không thể nói rõ hơn à?

Trong người tôi bây giờ có một sự thận trọng, sốt ruột và khiếp sợ. Các trạng thái đó thì không là mới đối với lão Bradley.

- Ông cũng không biết cả địa điểm nữa à?

Tôi nghĩ rất nhanh. Thật là đại dột nếu nói dối.

- Tôi... à... tôi đã đến đây với các bạn tôi. Người ta đã dẫn tôi đến... Một cái quán cổ đáng yêu, được xây dựng một cách hoàn hảo.

- Ông đã làm quen với bà Grey, người bạn gái của tôi?

- Có, có chắc chắn. Một người đàn bà kỳ lạ.

- Có phải không? Kỳ lạ. Bà ấy đã làm cho ông ngạc nhiên. Một thiên tử.

- Và cái mà bà ta nói! Đó là... không thể được.

- Đấy. Cái mà bà ta cam đoan là hiểu rõ và có thể làm thì không thể có được. Mọi người đều nói như thế. Trước một toà án chẳng hạn...

Cái nhìn của đôi mắt nhỏ, đen, lục soát mắt tôi.

- ... Trước một toà án - Bradley nhắc lại - cái đó hình như là nực cười! Nếu người đàn bà này đứng lên và khai về việc giết người từ xa bằng sức mạnh của ý chí hoặc bất cứ một danh từ nào khác mà bà ấy thích dùng, người ta sẽ coi bà ấy là không nghiêm chỉnh. Cả trường hợp lời khai của bà ấy là đúng (cái mà những người trí thức như ông và tôi không tin một chút nào) thì bà ấy cũng không được chấp nhận về mặt luật pháp. Một việc giết người từ xa lỗi bịch. Và đó là cái đẹp đẽ của sự vật... nếu ông nghĩ đến nó.

Lão ta tìm cách làm yên lòng tôi. Nếu tôi buộc Thyrza Grey hủy bỏ sức mạnh có hại, tôi chẳng được gì về mặt luật pháp. Tôi nhanh chóng nhận ra cái chủ nghĩa hoài nghi tự nhiên của tôi.

- Nhưng, mẹ kiếp - Tôi kêu lên - Cái đó thật là quái đản không thể tưởng tượng nổi. Tôi không tin một lời nào.

- Tôi cũng nghĩ như ông. Thyrza Grey là người đàn bà thừa hưởng được những năng lực khác thường mà người ta không tin được. Bà ấy là người ở xứ Ecốt và cái mà người ta gọi là tài thiên nhân thì lại phổ biến trong những người ở xứ này. Cái đó tồn tại. Nhưng cái mà tôi tin một cách không ngần ngại (lão cúi xuống sát tôi) là Thyrza đã từ lâu biết rằng khi nào thì một người phải chết. Đó là một thiên tư. Bà ấy có cái đó.

Lão ta đứng lên, nhìn tôi với vẻ chăm chú. Tôi chờ đợi.

- Chúng ta hãy tưởng tượng một trường hợp. Một người, có thể là ông hoặc là một người khác, rất muốn biết khi nào... chúng ta hãy nói, là bà cô Eliza phải chết. Ông hãy thừa nhận cái có thể dùng để biết mọi chi tiết về loại đó không có gì là xấu... Một vấn đề kinh doanh đơn giản. Chúng ta hãy nói có thể có một số tiền đủ có ích cho đến tháng Một sau không. Nếu người ta biết được nó thì người ta sẽ có dữ kiện. Cái chết là một việc bất ngờ. Bà già Eliza thân mến có thể sống mười năm nữa với sự chăm sóc của thầy thuốc. Cái đó làm ông hài lòng, chắc chắn là như vậy. Ông rất mến bà cụ, bà già khốn khổ. Nhưng thật là dễ chịu nếu biết được...

Như tôi đã nói với ông, tôi là một tay cờ bạc. Tôi đánh cuộc về bất cứ cái gì. Ông sẽ hiểu rõ tôi, rất tự nhiên là ông không đánh cuộc về cái chết của bà cụ. Cái đó làm vấy bẩn những tình cảm tốt đẹp của ông. Chúng ta thể hiện cái đó bằng cách khác. Ông đánh cuộc với tôi bằng một số tiền nào đó rằng bà Eliza sẽ vẫn khỏe mạnh cho đến lễ Noel. Tôi đánh cuộc rằng không.

Đôi mắt nhỏ thăm dò tôi.

- ... Không có gì là trái nhau ở đó phải không? Thật là đơn giản. Chúng ta thảo luận vấn đề đó. Tôi đoán rằng bà cô Eliza phải chết, còn ông thì nói ngược lại. Chúng ta chuẩn bị một hợp đồng và ký kết. Tôi cho ông một thời hạn, mười lăm ngày, hoặc trước hoặc sau cái hạn đó người ta báo tin đám tang bà Eliza. Ông nói rằng không. Nếu ông có lý... tôi trả tiền cho ông. Nếu ông nhầm lẫn, ông trả tiền cho tôi.

Tôi nhìn lão ta, cố gắng quan sát những tình cảm của một kẻ muốn thủ tiêu một bà già giàu có. Không. Tôi dễ dàng nhận ra mình như bị rút hết máu trong nhiều năm bởi một kẻ tống tiền. Tôi không thể đứng vững được. Tôi muốn cái chết của lão, nhưng tôi không đủ can đảm để giết lão, nhưng tôi sẽ làm bất cứ việc gì, phải, bất cứ việc gì.

Tôi nói bằng một giọng khàn khàn nhưng thận trọng:

- Các điều kiện của ông?

- Cái đó tùy thuộc vào nhiều yếu tố. Trong rất nhiều trường hợp, số tiền đặt cược của khách giữ một vai trò hàng đầu. Đối với một người chồng khó chịu, một kẻ tống tiền chẳng hạn. Cuối cùng, để nói chính xác, tôi không đánh cuộc với khách hàng nghèo... trừ trường hợp như tôi đã nói với ông, ở đó tài sản của bà cô Eliza là khá lớn... Những điều kiện là do thỏa thuận chung. Chúng ta đều có lợi trong việc này, người nọ cũng như người kia. Suất đóng góp nói chung là năm trăm ăn một.

- Năm trăm ăn một, thật là cao quá đổi.

- Tôi có thể bị rủi ro. Nếu bà cô chúng ta ghi tên có một cuộc đi xa, ông biết trước và ông tìm đến tôi. Biết trước cái chết của một người trong hai tuần lễ cần phải có suất đóng góp cao, năm trăm ăn một không có gì là quá đáng.

- Và nếu ông thua cuộc?

Bradley nhún vai:

- Đó là một thiệt hại. Tôi trả tiền.

- Và nếu tôi thua cuộc, nhưng tôi không trả tiền?

Bradley lim dim đôi mắt ti hí:

- Tôi không khuyên ông làm cái đó - Lão nói giọng êm ái.

Một cơn rung động nhẹ nhàng chạy khắp người tôi. Tôi đứng lên.

- Tôi... tôi cần suy nghĩ.

Bradley lập tức trở lại cách đối xử đáng mến.

- Đúng là như vậy! Không bao giờ nên vội vàng. Nếu ông quyết định, ông hãy trở lại đây. Chúng ta sẽ nghiên cứu công việc trong những chi tiết của nó. Hãy nắm lấy thời gian của ông.

Tôi đi ra, tiếng vang của lời nói đó vẫn còn vang vang bên tai tôi: “Hãy nắm lấy thời gian của ông”.

13. Chương 13

Tôi quyết định đến phỏng vấn bà Tuckerton với một sự thiếu nhiệt tình hoàn toàn. Mặc dù có ý kiến của Ginger, tôi thấy việc này còn thiếu thận trọng. Trước hết tôi thấy không ngang tầm với công việc mình làm. Tôi sợ sự khéo léo của tôi trong vở hài kịch này.

Với lòng hăng hái ghê gớm có thể làm đảo lộn tình hình khi mình muốn, Ginger dặn tôi qua điện thoại:

- Cái đó rất đơn giản. Toà nhà thuộc kiểu Nash, nhưng có một vài chỗ không phù hợp, một trong những vẻ gô-tích của nó.

- Và vì sao tôi lại muốn quan sát tại chỗ?

- Anh muốn viết một bài báo hay một cuốn sách nói về những ảnh hưởng của sự cải tiến phong cách kiến trúc. Một vài cái gì đó như thế.

- Cái đó có vẻ như đánh lừa trẻ con ấy.

- Buồn cười thật - Ginger gắt - Khi đã là vấn đề văn chương hay nghệ thuật, những người nghiêm chỉnh nhất, ít nói nhất có thể viết về bất cứ cái gì. Tôi có thể đọc cho anh nghe những chương sách hoàn toàn trùu tượng.

- Tôi đã hiểu tại sao cô lại làm được nhiều việc hơn tôi.

- Ở đây anh lại nhầm lẫn nữa. Bà Tuckerton có thể tìm trong tập sách Bottin thời thượng và sẽ thấy tên anh ở đấy. Chứ không phải là tên tôi.

Tôi tự thú nhận là đã bị đánh nhưng không thua.

Sau khi nghe câu chuyện giữa tôi với Bradley, Ginger và tôi, chúng tôi đã bàn bạc công việc. Cái đó đối với cô thì ít kỳ lạ hơn là đối với tôi.

- Cho đến đây chúng ta biết được có một tổ chức làm cái việc thủ tiêu mọi người.

- Bằng một cách siêu tự nhiên.

- Anh cứ khư khư giữ ý kiến của mình. Những lá bùa của mụ Sybil, sự lường gạt mà mụ quần quanh mình, tất cả đã làm anh mất thăng bằng. Bradley đã để lộ ra là một nhà chiêm tinh học giả hiệu. Hắn chỉ là một kẻ cướp nhỏ do được đóng móng pháp luật mà hình thành. Cái lạ lùng là nó được xuất hiện và ba mụ già ở CON NGỰA NHỘT NHẬT đã thực hiện một cái gì đó để nó hoạt động.

- Nếu cô đã biết rõ thì tại sao lại còn phải đi gặp bà Tuckerton?

- Một sự dự phòng phụ thêm. Chúng ta đã biết là cái mà mụ Thyra Grey nói là có thể làm được. Chúng ta đã biết là bằng cách nào khía cạnh tài chính của công việc được giải quyết. Chúng ta đã có một vài chi tiết về ba nạn nhân. Còn cần biết cách nhìn nhận của khách hàng nữa.

- Và nếu bà Tuckerton không thể hiện cái gì chứng tỏ bà ấy là khách hàng thì sao?

- Thì chúng ta sẽ điều tra kỹ hơn nữa.

* * *

Và vì thế tôi đã đến quảng trường Carraway, dừng chân trước một tòa nhà đẹp, theo tôi có phần dựa vào phong cách Nash. Nhưng tôi hiểu biết rất ít về vấn đề này.

Một tên đầy tớ ăn mặc tồi tàn, nghe thấy tiếng chuông gọi của tôi, chạy ra.

- Ông Easterbrook? Bà chủ tôi đang đợi ông - Anh ta nói.

Người đầy tớ dẫn tôi vào một phòng khách có đồ gỗ được giữ gìn cẩn thận. Xung quanh tôi mọi vật đều đắt tiền nhưng tất cả đều thiếu tao nhã. Một hai bức tranh thừa và không đẹp. Một lũ những con hoẵng vàng. Bà Tuckerton tới làm tôi phải ngừng việc quan sát.

Tôi không hiểu là tôi chờ đợi cái gì, nhưng tôi đã rất ngạc nhiên: một người đàn bà còn trẻ cũng như mọi người khác. Không có gì đáng chú ý ở bà ta. Sự tốt bụng cũng không phải là tính nết nổi bật của bà. Đôi môi tuy được tô điểm son nhưng rất mỏng và mím chặt. Cặp mắt xanh xao cho ta cái cảm giác chúng luôn luôn đánh giá mọi vật. Bà ta là loại đàn bà quen việc phân phát những khoản tiền diêm thuốc ti tiện. Những người như bà ta thì nhan nhản, ăn mặc thì nghèo nàn nhưng trang điểm thì khéo léo.

- Ông Easterbrook?

Việc thăm viếng của tôi đúng là làm bà hài lòng.

- Tôi rất sung sướng được gặp ông vì ngôi nhà của tôi làm ông quan tâm. Đúng như vậy. tôi biết qua chồng tôi, ngôi nhà do Nash xây dựng, nhưng tôi chưa bao giờ nghĩ rằng nó có thể lôi kéo sự chú ý của ông.

Bà ta kéo tôi ra khỏi tình cảnh lúng túng.

- Thưa bà, bà có thấy nó không theo đúng cái yếu tố quen thuộc của Nash và cái đó, hừ...

- Tôi rất dốt về những cái này: kiến trúc, khảo cổ... và tất cả những cái khác. Nhưng xin ông đừng chú ý đến cái đó...

Không cần nói là bà ta muốn gì, tôi đã biết rõ.

- Thật vậy, tất cả cái đó rất hấp dẫn - Bà nói tiếp.

- Chúng tôi là những nhà chuyên môn, chúng tôi rất nghi ngại - Tôi nói với bà.

Bà ta hỏi tôi là tôi muốn dùng trà trước khi đi thăm ngôi nhà hoặc đi thăm trước rồi uống trà sau.

Tôi không nghĩ đến tình huống này. Tôi có một cuộc hẹn vào lúc ba giờ ba mươi, nhưng tôi chọn cách bắt đầu bằng việc đi thăm ngôi nhà.

Bà ta hướng dẫn tôi, nói chuyện không biết mệt, cái đó đã trợ giúp tôi nhiều.

Việc đến thăm của tôi là đúng lúc, bà bảo, toà nhà sắp được bán.

- Nó quá lớn đối với tôi... từ khi chồng tôi mất. Tôi không thích để ông trông thấy nó trống không. Một ngôi nhà phải được ở thì người ta mới có thể đánh giá được nó, phải không ông?

Về phần tôi, tôi muốn nó vô chủ và quảng tất cả mọi đồ đạc đi, nhưng đó không phải là cái tôi được nói. Tôi hỏi bà chủ nhà rằng sau này thì bà vẫn sống ở gần đây chứ?

- Tôi cũng chưa rõ. Tôi muốn đi du lịch một lần nữa, đến nơi có mặt trời. Tôi ghét cái khí hậu buồn thảm này. Tôi có ý định nghỉ đông ở Ai Cập. Tôi đã ở đây trước đây hai năm. Thật là một xứ sở tuyệt diệu! Nhưng tôi có ngu dại không, ông cần hiểu cái đó trong lòng mình.

- Tôi không biết Ai Cập như thế nào để nói chuyện với bà.

- Tôi không tin - Bà ta nói bằng giọng nhẹ nhàng.

- Đây là phòng ăn. Nó hình bát giác. Có đúng kiểu không?

Tôi xác nhận, ngấm nghĩa và khi việc đi thăm kết thúc, chúng tôi trở về phòng khách. Bà Tuckerton gọi trà. Một người hầu đầy bụi bặm mang trà lên, ấm pha trà lớn bằng bạc nhưng cần đánh bóng một cách nghiêm chỉnh hơn.

Bà Tuckerton thở dài khi chúng tôi còn lại hai người.

- Bọn đầy tớ bây giờ thì không chịu được. Sau khi ông nhà tôi mất, hai vợ chồng người giúp việc đã ở ngôi nhà này gần hai chục năm xin thôi việc, lấy lý do là nghỉ hưu trí. Nhưng người ta nói với tôi là họ đi làm ở một nhà khác. Và tiền công mà người ta trả cho họ thì ra sao! Không thể tưởng tượng được với những cái họ ăn, không nói đến cái giặt giũ.

Phải, tôi nghĩ, những con mắt nhợt nhạt kia, đôi môi mỏng dính kia đã nói rõ tính keo kiệt như thế nào rồi.

Làm cho bà Tuckerton nói chuyện thì không khó khăn lắm. Bà ta thích nói về mình. Một vẻ chăm chú, một lời động viên lúc này, lúc khác và tôi được biết về bà ta nhiều hơn là bà tưởng.

Tôi được biết là bà ta đã lấy Thomas Tuckerton, một người góa vợ, năm năm trước đây. Bà ta “rất, rất trẻ hơn ông”. Bà đã gặp ông trong một khách sạn lớn bên bờ biển mà bà hay lui tới như là “người thứ tư trong cuộc chơi bài bridge”. Cái chi tiết đó được đưa ra tuy bà không định nói. Ông có một người con gái đang học ở một trường gần đó. Ông Thomas khôn khổ, sống quá cô độc. Những vợ trước của ông đã mất cách đây chiều năm, ông rất cần đến bà.

Và bà Tuckerton tiếp tục tô vẽ cho mình. Một cô gái trẻ, có trái tim nhạy cảm, rủ lòng thương một người đàn ông già, đơn độc. Sức khỏe kém của người này, sự hiền lành của người kia.

- Thật vậy, trong những thời gian cuối khi ông ấy ốm đau, tôi không có một người bạn riêng nào cả.

Thomas Tuckerton có thể thấy mà không mong muốn một vài quan hệ với người nam giới của vợ mình không? Cái đó được giải thích trong bản chúc thư mà Ginger đã được biết trong khi quan hệ với cơ quan chính quyền.

Những quà tặng đối với những người đầy tớ cũ, những cô hầu gái và một khoản phụ cấp cho vợ cũng rất khá nhưng cũng không hào hiệp lắm, quyền thu hoa lợi để sống hằng một số tiền. Của cải còn lại, hơn một trăm ngàn livres, để lại cho con gái Thomasina Ane, để cô nhận gia tài đó vào ngày cô đủ hai mươi một tuổi hay là ngày kết hôn của cô. Trong trường hợp cô chết trước cái tuổi đó, tiền bạc thuộc về bà mẹ ghẻ. Hình như trong gia đình không còn ai khác nữa.

Tôi nghĩ việc chiếm đoạt số tiền đó là rất tốt và bà Tuckerton thì lại thích tiền, cái đó có thể thấy, có thể biết được lúc thoát nhìn bà. Trước đây bà ta nghèo cho đến khi lấy được ông chồng giàu có goá vợ của mình. Và có thể cái đó đã bốc lên đầu bà ta. Đã từ lâu, bận rộn với người chồng ốm đau, bà ta mong đợi cái ngày bà được tự do, khi hãy còn trẻ, và giàu, ngoài tất cả những hy vọng của bà.

Bản chúc thư là một nỗi thất vọng. Bà ta đã mơ tưởng nhiều hơn về một khoản phụ cấp khá hơn. Bà ta hy vọng có những cuộc du ngoạn lịch sự, đồ nữ trang, quần áo hoặc có thể chỉ đơn giản là việc có nhiều tiền cho một cái ý thích duy nhất là trông thấy tiền được chất đống ở nhà băng.

Nhưng tất cả số tiền đó đã được cho người con gái mà thấy rõ là cô ta không thích bà mẹ ghẻ chút nào và với tính nết độc ác của tuổi trẻ đã làm cho bà thấy rõ cái đó. Cô gái đó sẽ trở nên giàu có, ít nhất là...

Ít nhất là?... Cái đó có đủ không. Tôi có thể tin rằng người đàn bà quá vô vị này thường ở những nơi công cộng với nhịp độ như vậy, lại có thể lạnh lùng chuẩn bị, với sự giúp đỡ của CON NGỰA NHỢT NHẬT, cho cái chết của cô gái trẻ được không?

Không, cái đó đối với tôi là không thể được.

Bây giờ, tôi phải đóng vai trò của tôi.

- Hình như tôi đã được gặp cô con gái, cô con chồng bà - Tôi nói gần như là tàn nhẫn.

Bà ta nhìn tôi có phần ngạc nhiên nhưng ít quan tâm.

- Thomasina? Đúng không?

- Đúng! Ở Chelsea.

- Ô! Chelsea! Cái đó không làm tôi ngạc nhiên - Bà thổ dài - Những cô gái trẻ ngày nay! Người ta không thể làm gì được, chắc chắn là như vậy. Cái đó làm cho người cha đau khổ. Không bao giờ nó nghe lời tôi - Lại một cái thổ dài - Khi chúng tôi kết hôn, nó đã lớn. Ông biết không. Một người mẹ ghẻ...

Bà ta lắc đầu.

- Đó là một hoàn cảnh luôn luôn tế nhị - Tôi nói.

- Tôi đã nhượng bộ nhiều, tôi đã thử tất cả.

- Tôi không nghi ngờ điều đó.

- Nhưng không kết quả. Thật vậy, Tom không cho phép nó hỗn hào với tôi, nhưng nó đã đi vào một cuộc sống không thể nào chịu được. Theo một nghĩa khác, tôi đã được an ủi khi nó bỏ nhà ra đi. Tôi hiểu hậu quả đó có ảnh hưởng như thế nào với Tom. Xung quanh nó là những con người hư hỏng.

- Tôi... tôi cũng thấy như vậy, hậu quả...

- Thomasina khốn khổ...

Bà Tuckerton cài lại một nụ tai màu hung, sau đó bà ngẩng nhìn tôi.

- Ô! Nhưng có thể là ông không biết chẳng? Nó đã chết, cách đây một tháng. Bị viêm não cấp. Đó là một bệnh thường xảy ra ở những người trẻ tuổi... tôi cho là như vậy. Thật đáng buồn.

- Tôi cũng đã biết cô ấy qua đời - Tôi nói và đứng lên - Tôi xin cảm ơn bà đã cho tôi đi thăm ngôi nhà của bà.

Bà chìa tay để tôi bắt. Tôi đi ra một vài bước, sau đó lùi quay lại:

- Về việc ấy... Tôi cho rằng bà biết CON NGỰA NHỘT NHẬT có phải không?

Phản ứng của mẹ ta xảy ra không một chút nghi ngờ. Cặp mắt xanh nhờ mở to dưới ảnh hưởng của nỗi sợ hãi quá mức. Mặt mẹ ta biến sắc dưới làn phấn mỏng.

- CON NGỰA NHỘT NHẬT? - Mẹ ta nhắc lại bằng một giọng the thé - Ông muốn nói gì? Tôi không biết CON NGỰA NHỘT NHẬT nào cả.

Tôi giả vờ ngạc nhiên:

- Ô! Tôi nhầm chẳng? Đó là một quán rượu cũ rất thú vị... ở Much Deeping. Tôi đã ở đó cách đây một vài ngày. Cái quán đó đã được thay đổi một cách đáng kể. Tôi chắc chắn rằng đã được nghe nói đến tên bà... có thể là người con chồng của bà, nếu cô ấy đã tới đây hay là một người nào đó có tên như tên bà. Nơi đó có... một tiếng tăm nào đó.

Tôi rất hài lòng ra về. Trước một trong các tấm gương soi ở ngoài hiên, tôi thấy mẹ Tuckerton nhìn tôi với đôi mắt mở to. Mẹ ta khiếp đảm và tôi cũng nhìn thấy mẹ một vài năm sau đó. Nhưng cái đó thì không có gì là đáng vui mừng cả.

14. Chương 14

- Vâng, bây giờ chúng ta đã biết rõ - Ginger nói.

- Chúng ta đã đi được đến đây.

- Phải... Nhưng đó là một sự xác nhận.

Tôi đã gặp lão Bradley, gặp một Tuckerton. Tính hiền từ, cẩn thận của một người đàn ông, tính dễ bị kích thích của một người đàn bà, tất cả nói lên không có một sự rủi ro nào cần tránh cả. Lão cũng có thể nói như vậy với mẹ Tuckerton. Tôi đã thấy mẹ ta đi ra, không hề có ý nghĩ rằng mình phạm tội. Có thể mẹ đã đến thăm con chồng hoặc cô này đến nghỉ cuối tuần ở nhà mẹ. Có thể có vấn đề kết hôn. Và lúc nào cũng vậy, ý nghĩ về tiền đều là chủ đạo... không phải là một số tiền nghèo nàn mà là một gia tài lớn. Và cái phép lạ đó đã đến với cô gái hư hỏng, mất hết mọi đức tính, nhảy nhót trên các sàn nhảy ở Chelsea, trong bộ quần áo khó mô tả, cùng với một bọn mất dạy như cô... Thật là bất công.

Rồi cuộc đến thăm ở Birmingham, việc thảo luận những điều kiện. Bradley đã có sợi dây liên lạc với các mẹ già! Cuối cùng là bản hợp đồng được ký kết và cái gì đã xảy ra sau đó?

Đến đây trí tưởng tượng của tôi đã không giúp tôi được gì nữa. Tôi lộ vẻ dăm chiêu khi đến với Ginger. Cô ta bảo tôi.

- Thế là anh đã theo dõi bà ta ở Birmingham, và tất cả đã rõ ràng.
- Phải, thật thế, nhưng cái gì xảy ra sau đó?
- Sớm hay muộn cũng cần phải biết cái gì xảy ra ở CON NGỰA NHỘT NHẬT.
- Thế nào?
- Tôi không biết... cái đó không dễ dàng gì. Không một ai trong số người đã đến đó, đã sử dụng nó, sẽ nói một điều gì. Tôi tự hỏi...
- Chúng ta có thể đến tìm cảnh sát chẳng?
- Phải. Nhưng chúng ta phải có một vài việc rõ ràng, ngay bây giờ. Đủ để hoạt động.

Tôi ngẩng đầu:

- Một chứng cứ tốt. Chúng ta còn chưa biết gì về một dữ kiện chính xác.
- Chúng ta cần tìm ra nó. Nhưng làm thế nào?
- Cần phải trông thấy hoặc nghe thấy bằng mắt và tai của mình. Nhưng không có một chỗ nào để ẩn nấp, như trong một cái kho chẳng hạn, tôi giả định như thế... để thấy công việc đó được tiến hành như thế nào...

Ginger đứng lên, đầu lắc lắc như một con chó săn nhỏ:

- Chỉ có một cách: Trở thành người khách hàng thực sự!

Tôi hoảng hốt nhìn cô:

- Một khách hàng thực sự?
- Phải. Anh hoặc tôi, cái đó không quan trọng, chúng ta muốn trừ bỏ một người nào đó. Một trong chúng ta phải đến gặp Bradley để thỏa thuận với hắn.
- Cái đó không làm cho tôi hài lòng chút nào - Tôi nói một cách khó khăn.
- Tại sao?
- Vì rằng... cái đó là một sự nguy hiểm nghiêm trọng.
- Cho chúng ta ư?
- Có thể. Nhưng tôi nghĩ đến... nạn nhân. Chúng ta phải có một... có một cái tên để đưa cho lão ta. Người ta không thể sáng tạo ra cái đó được. Chắc chắn là chúng sẽ tìm hiểu.

Ginger suy nghĩ, sau đó quyết định:

- Phải, nạn nhân phải thực sự tồn tại và có một địa chỉ.
- Đó là cái mà tôi không thích.
- Và cần phải có một lý do để thủ tiêu người đó.

- Cần phải có sự ưng thuận của người được lựa chọn - Tôi nói chậm chạp - Cái đó đòi hỏi rất nhiều.
- Không nên quên cái gì cả. Như tôi đã nói với anh hôm nọ, chúng ta ở trong một ngõ cụt. Công việc đó phải hết sức bí mật... Nhưng người khách hàng phải biết rõ điều đó.
- Cái làm tôi ngạc nhiên, là hình như cảnh sát không quan tâm lắm đến việc này.
- Và đúng là cái đó làm tôi suy nghĩ rằng đây là một công việc có tích cách tài tử, theo đúng nghĩa của thuật ngữ này. Người ta không dùng một người chuyên nghiệp điều tra tội ác. Đây là hoàn toàn “tư nhân”. Bây giờ giả định, rằng tôi hoặc anh, muốn loại trừ một người nào đó. Chúng ta có thể chọn ai? Đúng là tôi có một ông bác già Merwyn... tôi sẽ có một gia tài kha khá khi ông qua đời. Không có ai là người thừa kế ngoài tôi và một người cháu nữa ở tận châu Úc, ông cụ đã ngoài bảy mươi tuổi và hơi lẩm cẩm. Ông hình như đợi cái chết một cách thông minh hơn là tôi... ít nhất là tôi rất cần tiền... và cái đó thì rất khó khăn mới có được. Hơn nữa tôi rất mến ông, lẩm cẩm hay không thì cuộc đời vẫn làm ông hài lòng và không có gì khác hơn trên đời. Tôi không muốn ông lâm vào nguy cơ phải chết một chút nào! Còn về phần anh? Anh có một người bà con nào sẽ để lại gia tài cho anh không?

Tôi lắc đầu:

- Không có lấy một người.
- Bực mình! Người ta có thể tổng tiền anh không? Nhưng cái đó không dễ dàng đứng vững được. Sau này khi anh làm bộ trưởng thì cái đó chắc chắn là có. Vậy thì cái gì nào? Hai vợ? Thật là hay vì anh chưa kết hôn bao giờ. Chúng ta có thể dựng một kịch bản.
- Nét mặt tôi đã phản tôi. Sự phản ứng của Ginger là rất nhanh chóng.
- Chán cho tôi quá - Cô nói - Tôi đã chạm đến vết thương của anh à?
- Không - Tôi trả lời - Cái đó không làm tôi đau đớn. Đã quá lâu rồi. Tôi cho rằng ngày nay chẳng còn ai nhớ đến cái đó nữa.
- Anh đã kết hôn à?
- Vâng, thời kỳ tôi còn là sinh viên. Chúng tôi đã giữ bí mật cái đó. Cô ta không... cuối cùng, gia đình tôi không công nhận. Tôi còn chưa đến tuổi thành niên. Chúng tôi đã nói dối về tuổi của chúng tôi.

Tôi yên lặng một vài giây, nhớ lại quá khứ.

- Cái đó không ổn - Tôi chậm chạp nói - Bây giờ tôi biết rõ. Cô ta đẹp và biết cách quyến rũ... nhưng...
- Cái gì đã xảy ra?
- Chúng tôi đi nghỉ ở Ý. Có một tai nạn xe hơi. Cô ta chết.
- Còn anh?
- Tôi không có mặt ở trong xe. Cô ta ở đó với... một bạn trai.
- Ginger nhìn tôi rất nhanh. Cô ta hiểu, tôi thấy cái đó, cú sốc gây ra khi thấy người con gái trẻ mà tôi đã cưới không phải là một người vợ trung thành.
- Ginger trở lại câu hỏi thực tế.
- Hai người kết hôn ở nước Anh?
- Phải. Tại phòng đăng ký kết hôn ở Peterborough.
- Nhưng cô ta thì chết ở Ý? Cái chết của cô ta không báo về nước Anh?
- Không.
- Anh còn muốn gì hơn nữa. Đó là câu trả lời cho những lời cầu khẩn của chúng ta. Không có gì đơn giản hơn. Yêu tha thiết, anh muốn kết hôn, nhưng anh không biết là vợ anh còn sống. Hai người đã xa nhau nhiều năm và anh không có chút tin tức nào về vợ anh. Anh sẽ giải quyết như thế nào? Anh sắp sửa lấy

người khác thì bắt chợt vợ anh hiện ra. Vợ anh từ chối ly hôn và dọa rằng sẽ đi gặp người yêu dấu và thân thiết của anh.

- Ai là người yêu dấu và thân thiết của tôi? Cô à?

Ginger hỏi về tự ái:

- Chắc chắn là không. Tôi không phải là loại người... Chắc là tôi có thể sống trong tội lỗi với anh. Không chắc là anh đã hiểu điều tôi muốn nói. Hơn nữa, đây đúng là chuyện về công việc. Cái nhà cô tóc nâu, trắng trẻo mà người ta thấy đi với anh ở mọi nơi.

- Hermia Redcliffe.

- Đó là vợ anh?

- Ai đã nói với cô về cô ta?

- Poppy, đúng vậy. Hermia cũng giàu chứ, phải không?

- Đủ theo sở thích. Nhưng thật ra...

- Rất tốt! Rất tốt! Tôi không cho rằng anh lấy cô ấy vì tiền. Cái đó không đúng với anh. Nhưng đối với một người có tư tưởng xấu như gã Bradley thì cái đó là rất tốt... Chúng ta hãy xem xét hoàn cảnh. Anh đặt ra vấn đề trọng đại với Hermia khi người vợ không vừa ý của anh xuất hiện, từ chối ly hôn và muốn trả thù. Anh được nghe nói về CON NGỰA NHỌT NHẠT. Tôi đoán chắc với anh rằng vì cái mà anh muốn nên anh tới đó, nhưng Thyrsa và Bella coi đây là một sự thăm dò. Do đó tại sao Thyrsa lại tỏ ra khá hùng biện với anh. Mụ ta khoe khoang âm ỉ với anh.

- Cái đó là có thể - Tôi công nhận.

- Và việc đến thăm Bradley của anh đã lập tức được xác nhận tất cả Anh đã bị đóng móng sắt rồi, anh bạn!

- Nhưng bọn chúng sẽ làm một cuộc điều tra tỉ mỉ?

- Chắc chắn là như vậy.

- Thật rất tốt nếu tạo ra được một người vợ từ quá khứ hiện về vì họ còn cần những chi tiết, địa chỉ... Nhưng nếu tôi giữ gìn cẩn thận...

- Cái đó sẽ vô ích. Anh cần phải có một người vợ... Anh sẽ có. Anh cần biết rõ: tôi là vợ anh.

* * *

Tôi nhìn cô, ngạc nhiên, mắt tròn xoe. Tôi tự hỏi là tại sao cô không cười vào mũi tôi.

Tôi tỉnh trí lại khi cô tiếp tục nói:

- Quá ngạc nhiên như vậy là vô ích. Đây chỉ là một giả thiết.

Tôi lại biết công dụng cái lưới của tôi:

- Nhưng cô không hiểu được cái mà cô nói.

- Ngược lại, rất rõ ràng. Cái mà tôi đề nghị hoàn toàn có thể thực hiện được... Cái đó có lợi ở chỗ tôi không còn ngại thẹn gì nữa trong việc đi đến một sự nguy hiểm.

- Cô tự đặt mình trong vòng nguy hiểm ấy.

- Đó là công việc của tôi.

- Không nên chút nào. Hơn nữa cái đó không chống nổi cú đòn của họ trong một phút.

-Ồ! Phải. Tôi đã nghĩ kỹ. Tôi sẽ đến ở trong một căn phòng đầy đủ tiện nghi với một hoặc hai chiếc vali nhãn hiệu nước ngoài. Tôi thuê phòng dưới cái tên là bà Easterbrook... và ai có thể biết tôi không phải là bà ấy?

- Tất cả những người quen biết cô.

- Những người này không bao giờ thấy tôi. Tôi xin nghỉ ốm. Tôi sẽ nhuộm lại tóc... Vợ anh tóc hoe hay tóc nâu?

- Nâu - Tôi trả lời một cách máy móc.

- Tốt, cái đó làm tôi phải nhuộm lại tóc... Trang điểm cẩn thận và các bạn thân của tôi cũng không thể nhận ra được. Vì người ta không biết vợ anh ít nhất là mười lăm năm trở lại đây, không một ai có thể nghĩ rằng người đó lại là tôi. Nếu anh sẵn sàng ký vào những tờ giấy với số tiền kha khá, ai có thể nghĩ ngờ tôi không phải là đối tượng được quan tâm? Anh không có quan hệ gì với cảnh sát, anh là một khách hàng thực sự. Người ta có thể kiểm tra những giấy tờ về việc kết hôn của anh, tình bạn của anh với Hermia... thế thì tại sao người ta lại nghi ngờ?

- Cô không nên đối mặt với những khó khăn... những rủi ro.

- Rủi ro! Tôi sẽ rất phấn khởi giúp anh lôi từ hòng con cá nhà táng Bradley một vài trăm livre.

Tôi nhìn cô. Cô làm tôi hài lòng biết bao... mớ tóc đỏ, những vết nâu, những ý nghĩ mạo hiểm. Nhưng tôi không thể để cô đi đến những rủi ro mà cô sẽ phải đảm đương.

- Tôi không thể chấp nhận được, Ginger. Và nếu có chuyện gì xảy ra?

- Với tôi?

- Phải.

- Cái đó tôi không quan tâm.

- Không, đó là do tôi đã đẩy cô vào chỗ đó.

- Có thể. Nhưng cái đó không quan trọng gì. Bây giờ cả hai chúng ta đã cam kết với nhau và chúng ta phải hành động. Tôi rất nghiêm khắc, Mark. Nếu chúng ta không chấp nhận thì mọi việc chúng ta đã biết đều sẽ rất bở ỉ. Người ta phải chấm dứt nó! Đó không phải là một việc giết người độc ác do sự thù hận hay ghen tuông, cũng không phải là do tham tiền mà chấp nhận những rủi ro. Đây là một việc buôn bán có điều kiện không kể gì đến nhân cách của nạn nhân, chắc chắn là như vậy, tất cả những cái này đều chính xác.

- Đúng như vậy - Tôi nói - Chính vì thế mà tôi lo cho cô.

Khuỷu tay đặt trên bàn, Ginger bắt đầu tranh luận. Những chiếc kim đồng hồ treo tường di chuyển một cách chậm chạp.

- Như vậy - Cuối cùng cô ấy kết luận - Tôi đã thấy trước vấn đề và được chuẩn bị - Tôi thấy cái mà người ta tìm cách hại tôi. Và xin anh hãy tin tôi, nếu "mỗi người mang trong bản thân cái ao ước được chết" thì cái đó ở tôi không có! Tôi hoàn toàn khỏe mạnh. Và tôi không thể tưởng tượng nổi, bằng cái ý chí đơn giản của mẹ Thyra hoặc bằng sự nhập đồng của mẹ Sybil mà tôi lại bị viêm màng não hay bị sỏi thận được.

- Nhưng chúng ta không biết cái gì có thể xảy đến.

- Vì vậy chúng ta phải khám phá.

- Nhưng cô hãy nghe tôi - Tôi van nài - Chúng ta hãy thay đổi vai trò. Tôi ở lại Luân Đôn, cô là khách hàng. Chúng ta có thể bịa ra một cái gì đó.

Ginger lắc đầu một cách cương quyết.

- Không, Mark - Cô nói - Cái đó không được đâu. Bởi rất nhiều lý do. Điều thứ nhất và rất quan trọng là người ta ở chỗ CON NGỰA NHỢT NHẠT đã biết tôi chưa có chồng. Người ta có thể hỏi Rhoda về cuộc sống của tôi và người ta sẽ không thấy có chuyện gì cả. Anh là người khách hàng lý tưởng, hăng hái, tò mò, không thể tự mình hành động được. Không, không thay đổi gì cả.

- Cái làm tôi không hài lòng là cô sống một mình, ở một nơi không ai biết, dưới một cái tên giả... không có ai canh chừng cho cô. Trước khi lao vào công việc mạo hiểm này, trước khi bắt đầu làm bất cứ cái gì, chúng ta phải tìm đến cảnh sát.

- Tôi đồng ý! Đó là một ý kiến hay. Anh có quen người nào không?

- Có, đó là thanh tra Lejeune.

15. Chương 15

Ngay lúc thoát nhìn, tôi đã có cảm tình với thanh tra Lejeune. Anh cho tôi cảm tưởng về một sự khôn khéo bình tĩnh. Tôi nhận thấy anh có một trí tưởng tượng và một sự xem xét công việc một cách ít chính thống.

- Bác sĩ Corrigan đã kể lại cuộc trò chuyện với anh - Anh nói với tôi - Ngay từ đầu, công việc này đã liên quan với rất nhiều người. Anh ấy nói anh có những tin tức riêng cần cho chúng tôi biết phải không?

Tôi cho anh biết những lời nói về CON NGỰA NHỘT NHẬT ở cửa hàng Fantaisie, rồi cuộc viếng thăm của tôi ở nhà chị Rhoda và sự có mặt của tôi ở nhà ba mẹ phù thủy. Tôi nhắc lại trung thành, trong chừng mực có thể, cuộc nói chuyện của tôi với mẹ Thyrsa Grey.

- Và cái mà bà ta nói với anh đã gây ấn tượng cho anh?

Câu hỏi làm tôi lúng túng.

- Không chính xác là như vậy. Tôi không coi những cái đó là nghiêm chỉnh.

- Tuy nhiên tôi thấy hình như đó là cái mà anh đã nghĩ đến.

- Chắc chắn là anh có lý. Rất khó chấp nhận tính cả tin.

Lejeune cười:

- Anh đã quên một chi tiết. Ý định của anh đã được biết trước khi anh tới Much Deeping... Tại sao?

- Tôi cho rằng vì vẻ sợ hãi của cô gái ấy.

- Cô gái trẻ bán hoa?

- Phải. Cô ta đã nói về CON NGỰA NHỘT NHẬT một cách rất khác thường... sự sợ hãi của cô ta đối với tôi rất có ý nghĩa. Và Corrigan đã cho tôi xem một bản kê những tên người. Tôi biết hai người trong số họ. Người thứ ba tôi thấy hình như cũng quen. Sau đó tôi biết những người mang cái tên ấy cũng chết, cả cô ta cũng vậy.

- Cô Delafontaine?

- Vâng... Tôi quyết định tìm hiểu với sự vô tư câu chuyện này.

- Làm thế nào mà anh biết được?

Tôi kể cho anh nghe cuộc đến thăm mẹ Tuckerton và cuối cùng tôi nói với anh về lão Bradley. Tôi đã khêu gợi được sự quan tâm của anh. Anh nhắc lại cái tên:

- Bradley... Hẳn ta cũng dính líu vào chuyện này à?

- Anh biết lão ta?

- Ồ phải. Hẳn đã làm cho chúng tôi vất vả. Hẳn chơi kín đáo và sắp đặt để không bao giờ bị tóm cổ. Hẳn có thể viết một cuốn sách dày về "Nghìn lẻ một cách chống lại pháp luật" được đấy. Nhưng việc giết người... giết người có tổ chức thì tôi đã tưởng là hẳn không thể.

- Bây giờ sau khi tôi đã kể lại câu chuyện, các anh có thể can thiệp được không?

- Không, trước hết vì anh nói chuyện với hắn mà không có người làm chứng. Hẳn có thể chối tất cả. Mặt khác, hẳn hoàn toàn có lý khi nói là người ta có thể đánh cuộc về bất cứ cái gì mà người ta muốn. Không có gì là phạm tội khi đánh cuộc rằng một người nào đó sẽ chết. Ít nhất là phải xác nhận được sự tham gia của hắn vào việc giết người mà chúng ta đang điều tra.

Anh nhún vai, yên lặng, suy nghĩ một lát.

- Anh có nhận xét gì về Venables ở Much Deeping không?

- Có nhiều. Ông ấy là người có nhân cách tốt. Sự tàn phế hình như thúc đẩy ý muốn sống và sự hưởng thụ của ông ấy.

- Anh nói cho tôi rõ tất cả những điều anh biết.

Tôi tả cho anh ngôi nhà, những bộ sưu tập của ông, những ham thích của ông.

- Thật là may mắn - Lejeune nói.

- Gì vậy?

- Vì Venables là người tàn tật.

- Anh có chắc chắn không? Ông ấy có thể giả vờ tàn tật?

- Chúng tôi biết chắc chắn về việc này trong chừng mực có thể. Người thầy thuốc của ông ta là ngài Williams Duygdale cao hơn tất cả mọi sự nghi ngờ. Ông thầy thuốc đã bảo đảm về sự teo cơ chân. Cái anh chàng Osborne thề rằng đã nhìn thấy Venables ở phố Barton. Anh ta đã nhầm. Tôi nói là may mắn vì Venables bị tố cáo là đã trực tiếp tham gia vào việc giết người có tổ chức trong vụ này.

- Phải, đúng như điều mà tôi đã nghĩ.

- Chúng ta hãy tóm tắt - Lejeune nói bất chợt - Hình như chắc chắn là đã có một tổ chức chuyên môn trong việc thủ tiêu những người gây khó khăn cho những kẻ khác. Tổ chức đó không thuê mướn một tên trộm cướp nào. Cái chết bao giờ cũng rất là tự nhiên. Nhưng chúng đã làm lợi cho một kẻ nào đó. Thật là khéo léo, tài tình. Những người chủ trương việc này đã tính toán mọi chi tiết, có một bộ óc có tầm cỡ. Chúng ta mới chỉ biết được một vài cái tên. Có trời mới biết được là đã có bao nhiêu người bị thủ tiêu. Cái tổ chức ấy mới hữu hiệu làm sao...

Mụ Thyrsa đã khoe khoang về quyền lực của mụ, anh nói sao? Mụ có thể làm được việc đó mà không bị trừng phạt. Tố cáo mụ đã giết người, đưa mụ ra trước toà đại hình, để mụ nói giữa trời đất và trước các vị quan toà rằng mụ đã giải thoát được nhiều người khỏi những đau khổ trên thế giới này chỉ bằng sức mạnh của ý chí hoặc bằng những câu thần chú thì mụ sẽ không bị coi là thủ phạm dưới con mắt của pháp luật. Không bao giờ mụ ta tới gần những nạn nhân của mụ, không gởi một thỏi sôcôla tẩm thuốc độc qua nhà bưu điện, vũ khí duy nhất là thần giao cách cảm... Người ta sẽ cười vào mũi chúng ta.

- Chúng tôi có may mắn là biết được nhiều hơn - Tôi mạnh dạn nói - Chúng tôi đã chuẩn bị một kế hoạch, một người bạn gái của tôi và tôi. Anh xem cái đó có gì là đại đột không?

- Tôi sẽ xem xét.

- Anh cho rằng có một tổ chức thu được những kết quả hoạt động bằng những cách thức tỏ ra không thể chấp nhận được đối với những người tinh thần cân bằng không? Chỉ có một cách để đi đến biết rõ kết cục của câu mà người ta thường nói: đi lên đầu nguồn con suối để biết rõ.

Lejeune nhìn tôi một cách chăm chú.

- ... Chúng tôi đã dự kiến tất cả.

Tôi trình bày với anh cái kế hoạch lập ra cùng với Ginger.

Anh chăm chú nghe tôi nói, chau mày và chìa môi dưới ra.

- Tôi hiểu anh. Anh muốn lợi dụng hoàn cảnh. Nhưng tôi không rõ là anh có nghĩ trước đến những nguy hiểm mang lại không. Anh sẽ làm công việc đó với những kẻ không biết hổ thẹn. Cái đó có thể gây nguy hiểm cho anh... và chắc chắn là cô bạn của anh.

- Tôi biết. Chúng tôi đã tranh luận hàng trăm lần. Cái mà cô ấy dự định làm thì tôi cũng không tán thành chút nào. Nhưng cô ấy cứ khẳng khẳng quyết định và không gì có thể ngăn cản cô ấy được.

- Cô ta tóc đỏ, anh đã nói với tôi như thế chứ - Lejeune hỏi tôi một cách bất ngờ.

- Phải - Tôi ngạc nhiên trả lời.
- Vô ích khi tìm cách tranh luận với cô ta, thế đấy. Tôi biết một vài điều về việc này.

16. Chương 16

Lần thứ hai đến gặp lão Bradley, tôi thấy mình không bị một sự kích thích nào. Ngược lại cái cảnh ở đây làm tôi hài lòng. “Anh hãy ở trong cái hoàn cảnh của nhân vật”. Ginger đã dặn tôi như vậy và tôi cố gắng làm theo lời khuyên của cô. Bradley tiếp tôi bằng nụ cười chào đón.

- Rất sung sướng được gặp lại ông - Lão nói và chìa ra cho tôi bàn tay mềm nhũn - Nào, ông đã suy nghĩ về vấn đề nhỏ của ông rồi chứ? Tôi đã nói về nó với ông: “Hãy nắm lấy thời gian của ông”.

- Thật đó là cái mà tôi phải làm. Cái đó... này... cái đó đã trở nên cấp bách.

Bradley quan sát tôi, ghi nhận sự kích thích bề ngoài của tôi, cái nhìn tránh né của tôi, dáng điệu vụng về khi đặt chiếc mũ của tôi.

- Chúng ta hãy xem qua cái mà chúng ta định làm. Ông muốn làm một ván đánh cuộc nhỏ, có phải không? Không có gì tốt hơn là làm một vài sự kích thích thể thao để xua đuổi những phiền muộn của mình.

Tôi để lão cẩn thận giới thiệu món hàng của lão. Lão ra sức nói:

- Ông dễ bị kích động. Thận trọng. Tôi thích cái đó. Nhưng không nên nói là bà mẹ ông không biết! Có thể ông có sợ có một tên mặt thám... một máy ghi âm trong văn phòng của tôi. Tôi nói với ông bằng lời nói danh dự là không có bất cứ cái gì cả. Cuộc nói chuyện của chúng ta không được ghi lại bằng bất cứ cách nào. Nhưng nếu ông không tin, ông tự do cho tôi biết nơi ông đã chọn, một khách sạn, một phòng chờ ở ngoài nhà ga.

Tôi cam đoan với lão về lòng tin của tôi.

- ... Thật là thận trọng. Không chỉ một mình ông, cũng không chỉ một mình tôi có lợi ích khi đặt mình trong một tình huống tế nhị về phương diện pháp luật! Chúng ta nhìn nhận một chút. Cái gì làm cho ông phiền muộn. Ông thấy tôi có nhiệt tình và ông giao phó nó cho tôi. Tôi có nhiều kinh nghiệm và tôi cho ông một lời khuyên. Một u sầu được chia sẻ thì nhẹ hơn là ôm lấy nó. Có phải đây là ý kiến của ông không?

Tôi nói cái đó là đúng và tôi kể cho lão nghe câu chuyện của tôi với những đoạn ngập ngừng.

Bradley rất khôn khéo. Lão giúp tôi đưa ra một từ đúng, đơn giản hóa một câu khó diễn đạt. Lão có một cái tài khiến tôi không vất vả gì nhiều trong khi kể với lão về mối tình thời niên thiếu của tôi với Doreen và cuộc kết hôn bí mật của chúng tôi.

- Cái này thường xảy ra - Bradley thở dài và ngẩng đầu - Một chàng trai nuôi lý tưởng, một cô gái kiêu diễm và ông là người chồng cho đến cuối đời mình. Có cái gì xảy ra?

Tôi đây tôi tránh đi vào những chi tiết. Tôi chỉ phác qua cho lão một bức tranh về sự vỡ mộng của một thanh niên điên dại nay thấy rõ sự sai lầm của mình.

Tôi để cho lão tưởng rằng chúng tôi xa nhau vì một cuộc cãi cọ. Càng tốt, nếu Bradley kết luận là vợ tôi đã trốn theo một người đàn ông khác.

- Nhưng - Tôi nói một cách mạnh mẽ - Tuy rằng tôi đã nghĩ không đúng về vợ, nhưng cô ta vẫn rất đẹp. Chưa bao giờ tôi có thể tưởng tượng rằng cô lại hành động theo cách đó.

- Đúng là thì bà ấy đã làm gì ông?
- Cô ta đã làm gì à? Cô ta đã quay trở lại.
- Ông nghĩ rằng bà ta sẽ ra sao?

- Tôi... cái đó không thể tin được, nhưng tôi không nghĩ đến cái gì cả. Tôi đã tin chắc về cái chết của cô ta một cách vô ý thức.

Bradley ngẩng đầu lên:

- Một ý nghĩ phù hợp với mong muốn của ông. Tại sao bà ấy sẽ chết?

- Cô ta không cho tôi một dấu hiệu nào của sự sống.

- Cuối cùng thì ông muốn hoàn toàn quên bà ấy?

- Phải - Tôi khẳng định - Và tôi cũng không muốn kết hôn lại nữa.

- Và bây giờ ông đã thay đổi ý kiến?

- Sao?

- Nào, hãy nói tất cả với ông già Bradley - Con người như bản đó thúc giục tôi.

Cuối cùng tôi thú nhận là đã hình dung ra cái khả năng đó. Nhưng tôi nhất định từ chối cho lão biết dù chỉ một chi tiết nhỏ về cô gái mà tôi đã lựa chọn.

Lão không bắt buộc tôi nhiều.

- Cũng rất tự nhiên, ông thân mến. Ông đã quên đi cái kinh nghiệm đáng buồn của thời trai trẻ, cuối cùng tìm được người vợ lý tưởng, có thể chia sẻ những sở thích văn chương và sống theo cách của ông.

Lão ta biết Hermia! Khi nhận được thư tôi xin một cuộc hẹn. Bradley đã làm một cuộc điều tra nhỏ và biết rằng tôi chỉ có một người bạn gái gần gũi mà thôi.

- Và một cuộc li hôn - Lão nói - Có phải đây là một giải pháp đơn giản không?

- Không có vấn đề này. Vợ tôi... cô ta không muốn nghe nói đến nó.

- Ô là là! Ý định của bà ấy đối với sự quan tâm của ông ra sao. Nếu tôi được phép hỏi câu đó?

- Cô ta... cô ta muốn lại cùng chung sống. Cô ta tỏ ra rất vô lý... Cô ta biết là đã có một người và... và...

- Thái độ mới xấu làm sao... - Tôi thấy hình như ở đây không có nhiều giải pháp... ít ra là... chắc chắn là như vậy. Nhưng bà ấy còn trẻ...

- Cô ta còn sống trong rất nhiều năm nữa - Tôi nói một cách chua chát.

- Ô! Không bao giờ người ta biết tất cả, ông thân mến. Bà ấy đã ở nước ngoài, ông đã nói với tôi.

- Hình như thế, tôi không biết là ở đâu.

- Ở phương Đông, chắc thế. Có thể người ta đã bị một con vi trùng nào đó xâm nhập vào cơ thể nó chưa hoạt động, và khi trở về xứ sở, một sự thay đổi khí hậu, đột nhiên nó hoạt động trở lại. Tôi đã biết hai hoặc ba ví dụ như thế. Cái đó có thể xảy ra trong trường hợp chúng ta đang nói. Nếu cái đó làm ông an tâm, tôi sẵn sàng đánh cược với ông một số tiền về việc này.

Tôi lắc đầu.

- Cô ta sẽ sống đến một trăm tuổi.

- Ý kiến của ông hình như chắc chắn hơn là ý kiến của tôi. Nhưng tôi thích mạo hiểm. Một ngàn năm trăm ăn một, rằng bà ấy sẽ chết trước Noel. Ông nói sao?

- Cần sớm hơn! Tôi không thể chờ đợi. Đã có...

Tôi chơi cái trò nói nhát gừng. Lão ta tưởng rằng những quan hệ của tôi với Hermia đã đi đến cái điểm không nên để mất đi một phút... rằng "vợ" tôi đã đe dọa làm ầm ỹ, rằng có lẽ tôi có một kẻ địch tình ở bên Hermia. Cái đó tôi không quan tâm.

- Cái đó sửa đổi một chút việc đặt cược - Lão nói - Chúng ta hãy nói một ngàn năm trăm ăn một, rằng bà ấy sẽ ra đi trong một tháng. Tôi có một sự khẩn trương hơn.

Thời cơ mặc cả đã đến, tôi nghĩ. Tôi không đặt đủ tiền và nói với lão điều đó. Nhưng Bradley đã được biết về khả năng tài chính của tôi trong trường hợp khẩn cấp. Lão cũng biết là Hermia có tiền và nói với vẻ tế nhị để tôi nghe thấy rằng một khi kết hôn tôi sẽ không tiếc rằng tôi đã chơi đánh cuộc. Mặt khác, với sự vội vàng của tôi sẽ đặt lão vào hoàn cảnh gặp may, lão không thể từ chối.

Tôi ký vào một loại hợp đồng được viết theo phong cách chương khế không thể hiểu nổi đối với những người đã chết.

- Tài liệu này có bó buộc tôi xét về phương diện pháp luật không? - Tôi hỏi.

- Tôi không rõ - Bradley trả lời, pho những chiếc răng trắng bóng - Người ta phải làm như vậy. Một sự đánh cuộc vẫn là một sự đánh cuộc, nên người ta không chỉ xem xét những lời đã nói. Chúng tôi không thích những kẻ lừa đảo. Nhưng tôi tin rằng ông không có ý nghĩ ấy, ông thân mến. Bây giờ chúng ta hãy nói đôi chút về chi tiết. Bà Easterbrook hiện nay đang ở Luân Đôn, ông nói như vậy chứ? Đúng ra là ở đâu?

- Có cần thiết để ông biết cái đó không?

- Tuyệt đối cần. Cũng cần phải có một cuộc hẹn với Thyrsa Grey nữa... Ông còn nhớ bà ấy không?

- Có, tôi còn nhớ.

- Một người đàn bà đáng ngạc nhiên. Rất dễ bảo. Bà ấy cần một đồ vật đang dùng của vợ ông: một chiếc găng tay... một chiếc mùi soa...

- Nhưng tại sao lại phải như vậy?

- Dù có hỏi tôi về cái đó, tôi cũng không có một ý kiến nào về việc này đâu. Bà Grey giữ những bí mật của mình.

- Nhưng bà ta sẽ làm gì? Cái gì sẽ xảy ra?

- Hãy tin ở tôi. Tôi không biết những cái đó. Tôi không biết gì cả và tôi cũng không muốn biết gì cả.

Lão ngừng một chút và tiếp tục nói bằng một giọng cha chú:

- Đây là cái mà tôi khuyên ông làm. Đến thăm vợ ông, hãy chiều chuộng bà ấy, làm cho bà ấy tin rằng ông nghĩ đến sự nối lại. Làm cho bà ấy nghe thấy là ông phải đi ra nước ngoài trong một tuần lễ. nhưng khi ông trở về... ông sẽ lấy một cách bí mật một đồ vật mà bà ấy thường dùng và ông tới Much Deeping... Xem nào, ông đã chẳng nói với tôi là ông có những người bạn hoặc một người bà con ở vùng lân cận à?

- Một bà chị họ.

- Đấy, vấn đề được đơn giản hơn. Bà ta sẽ mời ông ở lại một hoặc hai ngày.

- Thường thường thì người ta làm như thế nào? Người ta đến quán rượu trong làng à?

- Hình như thế. Người ta đến Bournemouth... Tôi không biết chắc chắn. Ông nói với bà chị họ rằng ông muốn đến dự một buổi lễ ở CON NGỰA NHỢT NHẬT. Cái đó không làm ai ngạc nhiên cả. Mọi người đều nói đến thuật thông linh, sự điên dại và mỗi người đều quan tâm đến nơi này. Đó là tất cả, ông thân mến, như tôi đã nói với ông, nó rất đơn giản.

- Và... và sau đó?

Lão ngẩng đầu và mỉm cười:

- Tôi không biết nhiều hơn. Bà Grey chịu trách nhiệm về cái còn lại. Không nên quên chiếc găng tay hay chiếc mùi soa. Sau đó tôi khuyên ông nên có một cuộc đi ngắn ngày. Riviera ở miền Nam nước Ý rất tốt vào thời kỳ này trong năm.

Tôi muốn ở lại nước Anh và tôi nói với lão điều đó.

- Tốt. tốt. Nhưng đừng ở Luân Đôn.

- Tại sao lại thế?

Lão ném cho tôi một cái nhìn giận dữ.

- Chúng tôi bảo đảm cho khách hàng một sự an toàn tuyệt đối nếu họ tuân theo những mệnh lệnh của chúng tôi.

- Còn Bournemouth? Ở đấy có được không?

- Phải. Ở đấy thì được. Hãy vào một khách sạn, hãy tạo một vài quan hệ, hãy đến gặp các bà ấy. Ông vẫn có thể đi Torquay nếu ông ở Bournemouth.

Lão nói với vẻ trù mến của một nhân viên hãng du lịch.

Một lần nữa tôi lại phải nắm lấy bàn tay mềm nhũn.

17. Chương 17

- Đúng là cậu muốn đi dự một buổi lễ ở nhà bà Thyrza phải không? - Rhoda hỏi tôi.

- Tại sao lại không?

- Tôi không nghĩ rằng cậu lại quan tâm đến loại việc này.

- Em muốn tò mò để thấy cái cách mà ba người đàn bà ấy có thể phô diễn.

Tôi có đôi chút khó chịu trước cặp mắt dò hỏi của Hugh Despard. Ông rất cảnh giác vì ông đã có một cuộc đời đầy mạo hiểm và tôi chắc rằng ông đã thấy một sự tò mò đơn giản không phải là cái duy nhất trong việc này.

- Tôi sẽ cùng đi với cậu - Rhoda quyết định.

- Bà sẽ không làm cái gì cả - ông chồng càu nhàu.

- Nhưng tôi không tin tà ma, ông biết rõ. Tôi muốn giải trí.

- Không có gì lỗi bịch hơn cái loại cúng bái như thế. Cái đó sẽ có một hậu quả xấu đối với những người tham dự chỉ đơn giản là và tò mò hoặc giải trí.

- Vậy, ông hãy can ngăn Mark đừng đến đấy.

- Tôi không chịu trách nhiệm về cậu ấy.

Nhưng ông đã liếc nhìn tôi rất nhanh, cái đó còn nói nhiều hơn. Về điều này chắc chắn là ông ấy biết rằng tôi có một lý do nghiêm chỉnh nào đó.

Rhoda thua, phải chịu nhượng bộ.

Chúng tôi gặp Thyrza Grey ở trong làng, một lát sau mục đi thẳng vào mục đích:

- Ông Easterbrook, chúng tôi đợi ông, tối nay. Tôi mong rằng ông không thất vọng. Sybil là một bà đồng tuyệt diệu nhưng người ta không biết... Một người quan sát thật thà luôn luôn là một vị khách nồng hậu. Nhưng một người lòng bông hay chế nhạo thì chỉ có hại. Ông có muốn tôi tới và dùng bữa với chúng tôi không? Chúng tôi không khi nào ăn trước buổi lễ. Bây giờ nhé? Tốt, chúng tôi đợi ông.

Mục ngẩng đầu, cười mỉm và đi những bước dài. Tôi nhìn mục đi xa đến cái điểm chìm ngập trong sự suy nghĩ của tôi, đến nỗi tôi không nghe thấy những lời Rhoda nói với tôi:

- Cậu kỳ lạ quá. Cái gì đã xảy ra?

- Không. Tại sao?

- Cậu đang yêu rồi. Cái đó làm người đàn ông trở thành ngớ ngẩn. Nhưng cậu có lý và tôi rất hài lòng... cô ta rất đẹp...

- Ai vậy?

- Hermia Redcliffe, chắc chắn là như thế! Cậu tưởng là tôi không biết gì hay sao? Cô ta hoàn toàn hợp với cậu, đẹp... thông minh...

Rồi Rhoda quay sang nói chuyện với một ông hàng thịt. Tôi lợi dụng cơ hội, báo cho chị là tôi đến nhà cha xứ.

- Nhưng không phải là để khua chiêng, gióng trống đâu! - Tôi nói thêm để phân tán những lời bình luận của chị tôi.

* * *

Tôi có cảm giác như trở về nhà mình.

Cửa mở to và khi bước qua ngưỡng cửa thì hình như tôi đã trút được một gánh nặng ghê gớm.

Bà Dane Calthrop hiện ra ở cuối hành lang với một chiếc xô nhựa to màu xanh trên tay.

- Xin chào. Anh đấy à? - Bà nói - Tôi không nghi ngờ.

Bà ấy đưa cho tôi cái xô mà tôi không biết phải làm gì.

- Đặt ở trên bậc trước cửa - Bà nói như sốt ruột vì sự ngờ nghệch của tôi.

Tôi làm theo, sau đó tôi đi sau bà vào gian phòng mà bà đã tiếp tôi lần thứ nhất. Bà chủ nhà ném thêm một khúc củi vào lò sưởi đang cháy và ra hiệu cho tôi ngồi xuống.

- Thế nào? - Bà hỏi tôi - Anh đã làm gì?

Tôi kể lại cho bà nghe tất cả.

- Tối nay phải không? - Bà hỏi có vẻ nghi ngại.

- Vâng.

Bà suy nghĩ. Không thể chờ đợi được, tôi kêu lên:

- Tôi không thích như vậy! Ôi! Trời! Cái đó làm tôi chán biết bao!

- Cái đó có gì là đáng chán?

- Tôi rất lo ngại về cô ấy. Bà không biết gì về cô ấy - cô ấy rất can đảm. Nếu bằng cách này hay cách khác, chúng bố trí để làm hại cô.

- Thực ra tôi không thấy là làm thế nào mà họ có thể hại cô gái - Bà Dane Calthrop nói một cách chậm chạp.

- Nhưng chúng ta đã làm cái đó... cho những người khác. Chúng tôi đã thực hiện mọi sự đề phòng không thể tưởng tượng được. Nhưng chính cô ấy là người hứng chịu mọi sự rủi ro.

- Phải có một kẻ nào làm cái đó, không làm tổn thương đến lòng tự hào của anh. Ginger là lý tưởng cho vai trò được lựa chọn. Cô ta có thể kiểm tra thần kinh của mình và cô ta thông minh. Cô ta không để anh bị lộ.

- Không phải vì cái đó mà tôi lo lắng.

- Anh hãy thôi lo lắng ngay lập tức. Cái đó không mang lại cái gì tốt đẹp cả. Nếu cô ta chết cho cái kinh nghiệm này thì đó là cái chết cho một công việc tốt đẹp.

- Bà rất tàn nhẫn.

- Cần phải như vậy. Bao giờ cũng cần hình dung ra cái tồi tệ. Cái đó làm dịu thần kinh.

- Ở nhà ta có mấy nói không?

- Chắc chắn là có.

- Sau khi kết thúc buổi lễ tối nay, tôi muốn trực tiếp nói chuyện với Ginger và sau này nói chuyện hàng ngày với cô ấy. Tôi có thể gọi đây nói cho cô ấy ở đây không?

- Cứ tự nhiên. Ở nhà Rhoda có nhiều người qua lại.
- Tôi sẽ ở nhà chị ấy ít lâu. Sau đó có thể tôi đi Bournemouth. Tôi không muốn trở về Luân Đôn.
- Nghĩ đến ngày mai là vô ích. Chúng ta hãy nghĩ đến tối nay.
- Tối nay...

Tôi đứng lên.

- Xin bà hãy cầu nguyện cho tôi - Tôi yêu cầu bà mà tự tôi cũng thấy ngạc nhiên.
- Cái đó, dĩ nhiên.

* * *

Tôi được đón tiếp ở CON NGỰA NHỘT NHẬT một cách rất là quy ước. Thyrza Grey mặc một chiếc áo len đen giản dị, ra mở cửa đón tôi.

- A! ông đây rồi, rất tốt - Mụ ta bảo tôi - Chúng ta đi ăn...

Cái đó là rất thường tình, chẳng có gì là bí mật.

Chiếc bàn được kê ở cuối hàng hiên. Bella trong bộ đồ đen dọn cho chúng tôi một bữa ăn đạm bạc. Sybil đã mặc một áo dài sắc sỡ có thêu những sợi chỉ vàng. Mụ không đeo nhiều kiềng nhưng đeo một chiếc vòng nặng ở cổ tay. Mụ ăn uống chênh mảng, nói rất ít, chỉ nêu một vài ý kiến rồi rạc về hạnh phúc trên thế gian. Mụ muốn tỏ ra dễ xúc động và cũng tỏ ra là đóng kịch.

Thylza cầm chịch buổi nói chuyện, làm thỏa lòng chúng tôi bằng mọi chuyện ồn ào trong địa phương. Thật là một bà cô người Anh tiêu biểu.

- Thật là điên - Tôi tự nhủ - Hoàn toàn điên. Có gì là đáng sợ ở đây. Trí tưởng tượng đã xô đẩy chúng tôi đâu rồi? Ginger với mái tóc nhuộm lại và cái tên mượn lại lâm vào vòng nguy hiểm bởi ba mụ già này à? Thật là lố bịch.

- Không có cà phê sau bữa ăn! - Thyrza nói giọng xin lỗi - Những chất kích thích không được đặt mua chiều nay - Mụ đứng lên - Sybil?

- Vâng - Mụ này nói với giọng mà mụ cho là mê hồn - Tôi cần sửa soạn cho tôi.

Bella làm công việc dọn bàn ăn. Tôi đến đứng trước cái biển của quán hàng. Thyrza đi theo tôi.

- Ông không thể nhìn rõ cái gì trong cái ánh sáng này được - Mụ bảo tôi.

Đúng là như vậy, ánh sáng ở hiên nhà chỉ cho nhìn thấy những đường viền mờ nhạt của con ngựa.

- Cái cô gái tóc hoe ấy... cô ta tên là gì nhỉ?.. Ginger hoặc là cái gì đó, đã tới đây với chúng tôi... nói với tôi là cô ta có thể làm sạch nó được. Cô ta chắc đã quên mất rồi.

Khi nghe nói đến tên Ginger với một giọng khá nhẹ nhàng thì ở tôi có một cảm giác kỳ lạ.

- Đây không phải là một bức tranh tốt - Thyrza nói tiếp - Chắc chắn đây là một bức tranh tồi. Nhưng nó là một phần của những vật trang hoàng nhà cửa... và chắc chắn là nó có cách đây ba trăm năm.

- Đã sẵn sàng!

Chúng tôi quay phắt lại.

Bella chìm trong bóng tối đang gọi chúng tôi.

- Đã đến lúc chuyển sang những công việc nghiêm chỉnh - Thyrza tuyên bố, giọng bao giờ cũng nhẹ nhàng.

Tôi đi theo mụ vào gian nhà kho cũ.

Ban ngày ở đây là một thư viện dễ chịu. Nó thay đổi về mặt khi đêm xuống. Một ngọn đèn chiếu không trực tiếp, ném ra một ánh sáng yếu ớt và lạnh lẽo. Ở giữa phòng người ta đã kê một loại đi-văng trên trải

vải đỏ có thêu những dòng chữ bí hiểm. Ở sát tường có một lò than, bên cạnh lò có một chiếc chậu thau lớn bằng đồng.

Đối diện lò than, cũng gần sát tường có một chiếc ghế bành bằng gỗ sến, nặng nề. Thyrza chỉ nó cho tôi.

- Mời ông ngồi ở đây.

Tôi làm theo. Những cách thức mà mẹ Thyrza đã thay đổi trong căn phòng không giúp tôi có thể tự giải thích như thế nào. Mẹ ta đã kéo chiếc rèm cửa cuộc sống ban ngày xuống để thể hiện cái nhân cách thực sự của mẹ... như một nhà phẫu thuật đang bắt tay vào một ca mổ nghiêm trọng, hình như vậy. Cái cảm giác đó ở tôi lớn lên khi mẹ mặc thêm áo khoác dài hình như được dệt bằng những sợi kim loại và đi đôi găng tay lưới như loại găng tay thường dùng để đấu bóng.

- Cần có những sự phòng ngừa - Mẹ nói.

Sau đó mẹ đổi giọng, bây giờ mẹ nói với giọng nghiêm trang và khoa trương:

- Xin mời ông chú ý, ông Easterbrook, phải tuyệt đối cần thiết bất động ở chỗ ông đang ngồi. Dù bất cứ lý do gì ông cũng không được cựa quậy trên ghế. Cái đó sẽ rất xấu. Đây không phải là một trò chơi của trẻ con. Tôi đi vào một cuộc chiến đấu với những lực lượng nguy hiểm mà nhiều người không am hiểu... Ông có mang theo cái mà người ta yêu cầu ông không?

Im lặng. Tôi lấy trong túi ra một chiếc găng tay bằng da nâu và đưa nó cho mẹ.

Mẹ cầm lấy, đưa nó đến dưới đèn mà mẹ đã vặn cái chuyển mạch. Mẹ cầm lấy chiếc găng tay một lúc dưới những tia sáng hắt ra một màu trắng bệch. Sau đó mẹ tắt đèn, ngẩng đầu lên nói giọng thoải mái.

- Rất tốt! Những thiện xạ vật chất của người chủ nó rất mạnh.

Mẹ đặt chiếc găng tay lên một vật đóng bằng gỗ trông giống như một chiếc máy thu thanh và nâng cao giọng:

- Bella! Sybil! Chúng tôi đã sẵn sàng!

Sybil đến đầu tiên. Mẹ đã mặc thêm một chiếc áo dài đen bên ngoài chiếc áo hoa sặc sỡ. Mẹ cởi áo khoác với một cử chỉ bí kịch và quả cảm.

- Tôi hy vọng mọi việc sẽ diễn ra tốt đẹp - Mẹ nói - Người ta không bao giờ biết hết. Xin ông đừng hoài nghi, cái đó làm ông khó chịu, thưa ông.

- Ông Easterbrook không đến đây để vui đùa.

Thyrza nói, giọng khô khan. Sybil nằm dài trên đi-văng. Thyrza cúi xuống gần mẹ này, sửa lại tấm vải trải đệm.

- Bà nằm thoải mái chứ? - Mẹ ân cần hỏi.

- Vâng, cảm ơn chị thân yêu.

Thyrza tắt một vài bóng đèn. Sau đó mẹ đến chỗ một loại bình phong mà mẹ mới đặt vào theo hướng để Sybil ẩn mình vào bóng tối.

- Ánh sáng rất có hại cho người trong trạng thái ngồi đồng - Mẹ nói - Bây giờ chúng tôi sẵn sàng, Bella!

Mẹ này từ trong bóng tối bước ra. Hai mẹ tiến lại phía tôi. Tay phải của mẹ Thyrza nắm lấy cổ tay trái tôi, tay trái của mẹ Bella nắm lấy cổ tay phải của tôi, tay trái của mẹ Thyrza nắm lấy tay phải của mẹ Bella. Tay của mẹ Thyrza thì cứng và khô, còn tay của mẹ Bella thì mềm và lạnh. Tôi có cái cảm giác như đã chạm phải một con sên và run lên vì kinh tởm.

Thyrza chắc hẳn đã vặn một núm của một máy ghi âm nào đó vì những hợp âm nhẹ trong bài “Hành khúc tang tóc” của Mendelsoln đã đi xuống từ vòm nhà.

“Dàn cảnh!” - Tôi tự bảo, rất khó chịu. Tôi cố giữ vững tinh thần sáng suốt để nhận xét, nhưng tôi cũng cảm thấy một sự e sợ nào đó cho dù tôi không muốn.

Âm nhạc tắt và người ta chỉ còn nghe thấy những tiếng thở. Tiếng thở của Bella thì hỗn hển, tiếng thở của Sybil thì sâu và đều. Và bất chợt Sybil nói, không phải bằng tiếng của mẹ ta mà là tiếng của một người đàn ông có pha giọng nước ngoài, nghiêm trang:

- Tôi đây!

Người ta buông tay tôi ra. Bella biến vào bóng tối.

- Xin chào - Thyrsa nói - Có phải Macandal đây không?

- Tôi là Macandal đây!

Thyrsa tiến lại bên chiếc đi-văng, kéo chiếc bình phong sang một bên. Ánh sáng hắt vào mặt mẹ Sybil. Mẹ ta đang ngủ rất say. Những vết nhăn trên mặt mẹ dịu đi như không còn nữa. Bây giờ trông mẹ trẻ hơn và gần như là đẹp hơn trước.

- Người đã sẵn sàng làm theo lệnh của ta chưa, Macandal?

- Tôi đã sẵn sàng - Một giọng nói nghiêm trang trả lời,

- Người có cam đoan bảo vệ chống lại mọi huỷ hoại vật chất cho cái xác người nằm ở đây mà hồn người vừa mới nhập vào không? Người có muốn dùng sức mạnh của người cho những ý định của ta và làm cách nào để chúng đạt được kết quả không?

- Tôi muốn làm những cái đó.

- Người có muốn dùng cái xác này như là vật truyền dẫn cái chết không?

- Cái chết sẽ mang lại cái chết!

Thyrsa bước lùi lại một bước. Bella tiến lên, đưa ra một vật mà tôi cho là cây thánh giá. Thyrsa cầm lấy nó và đặt nó lên ngực mẹ Sybil. Thyrsa nhận thêm ở tay mẹ Bella một chiếc lọ nhỏ đựng một thứ nước màu xanh. Mẹ lấy ra một vài giọt và dùng nước để vẽ một chữ thập lên trán mẹ đồng.

- Nước thánh của nhà thờ thiên chúa giáo ở Garsington - Mẹ bảo tôi.

Mẹ ta nói một cách hoàn toàn tự nhiên và cái đó không chỉ cắt đứt sự vui thích của tôi mà còn làm cho tất cả sự giả dối, lọc lừa này càng ghê sợ hơn.

Cuối cùng mẹ rung ba lần cái đồ chơi kinh khủng mà Bella đã đưa ra vừa rồi, sau đó mẹ nhét nó vào tay Sybil.

Mẹ lùi lại và tuyên bố:

- Tất cả đã sẵn sàng!

Bella nhắc lại câu đó và đi ra khỏi phòng. Mẹ này quay lại ngay sau đó, tay nắm hai cẳng con gà trống trắng đang đập cánh.

Mẹ ngồi xuống và với mẫu phấn, mẹ viết những dấu hiệu xung quanh cái lò than và cái chậu đồng. Sau đó mẹ đặt con gà trống vào trong vòng phấn và con vật đứng yên, không cựa quậy.

Mẹ lại tiếp tục viết, vừa viết mẹ vừa lẩm bẩm bằng một giọng trầm, ở cổ họng, mẹ quỳ xuống hai lần, đầu lắc lư để đợi một sự xuất thần nhập định, tôi cho là như thế.

Thyrsa nhìn tôi và nhận ra sự khinh ghét của tôi khi phải ngồi nhìn cái cảnh nhơ bẩn đó.

- Cái đó không làm ông hài lòng phải không? Đây là kiểu cũ, ông biết không, rất cũ. Một sự phù phép cho cái chết được truyền từ người mẹ sang người con gái.

Thái độ của Thyrsa làm tôi ngạc nhiên. Mẹ không làm gì để tăng thêm ảnh hưởng tới thần kinh của tôi qua sự biểu diễn ghê tởm của mẹ giúp việc. Hình như mẹ thoả mãn trong vai trò của người bình luận.

Bella đưa tay lên lò than và ngọn lửa phụt lên. Mẹ ném vào đấy một vật gì đó, lập tức một mùi tanh lộn mửa bốc lên.

- Chúng tôi đã sẵn sàng - Thyrsa nói một lần nữa.

Mụ đi về phía một vật mà tôi cho đó là một chiếc máy thu thanh. Mụ mở núm máy, xem lại các dây dẫn điện và đẩy máy về phía đi-văng. Mụ cúi xuống vặn núm, miệng lẩm bẩm:

- Kim bắc - tây - bắc... Độ. Gần như đúng thế.

Mụ cầm lấy chiếc gang tay đặt cẩn thận nó dưới chùm ánh sáng tím của một ngọn đèn. Sau đó mụ nói với người nằm bất động trên đi-văng.

- Sybil, Dania, Helen, các người được tự do ra khỏi cái xác đã được Macandal trông coi. Các người chỉ có thể tác động đến chủ nhân của chiếc gang tay này. Như tất cả mọi người, người đàn bà đó cầu mong cái chết. Cái chết giải quyết mọi vấn đề, nó mang lại sự yên ổn. Cái chết, cái chết...

Những câu nói vang lên, tiếng vọng dội lại, rồi lại vang lên. Chiếc máy bắt đầu gầm gừ, những bóng đèn bật sáng... tôi loá mắt, bị lôi cuốn đi. Tôi thấy cái đó có cái gì mà tôi không thể nào chế nhạo được. Thyrsa, quyền lực được giải thoát, nắm lấy con người nằm trên đi-văng. Mụ dùng người đó vào mục đích đã xác định. Tôi hiểu sự sợ hãi của Oliver trước sự ngu ngốc rõ ràng của Sybil: mụ này có ý muốn giải thoát linh hồn của mình khỏi xác và mụ Thyrsa thì chiếm lấy cái xác này.

Phải, nhưng còn cái máy? Máy làm gì ở đây?

Bất chợt mọi sự sợ hãi của tôi nổi dậy từ nơi mụ. Mụ là một nhân viên của một địa ngục bí mật nào đây? Mụ có thể gây ra những tia làm ảnh hưởng tới một bộ óc không?

- Điểm yếu nhất... - Thyrsa nói luôn miệng - Bao giờ cũng có một điểm yếu nhất... dưới phần sâu của thể xác... Sự mạnh mẽ sinh ra từ sự yếu đuối... Sức mạnh sự bình yên và cái chết... Đến với cái chết... chậm chạp, tự nhiên... Đến với cái chết... một cái chết thực sự. Thể xác vâng lệnh của bộ óc... Ra lệnh... ra lệnh đến với cái chết... cái chết quyết định... cái chết nhanh chóng... rất nhanh chóng. Cái chết!

Mụ nói mỗi lúc một to là kết thúc bằng một tiếng kêu trùng với tiếng kêu của con vật trong tay Bella. Một lưỡi dao loáng lên... cổ con gà trống có tiếng ồ ọc, máu của nó chảy vọt vào chiếc chậu đồng.

Bella rú lên, chạy, tay nâng chiếc chậu:

- Máu!... Máu!... Máu!...

Thyrsa lấy chiếc gang tay từ chiếc máy đưa cho Bella, mụ này nhúng nó vào máu và trả nó lại cho Thyrsa và mụ Thyrsa lại đặt nó lên chiếc máy.

Bella chạy xung quanh lò than, kêu to những lời cầu khẩn đầm máu. Cuối cùng mụ ngã lăn ra, giật người, uốn éo. Lửa tắt.

Tôi mệt ghé góm. Hai tay nắm chặt lên thành ghế bành. Tôi không thấy gì nữa.

Rồi tôi nghe thấy một tiếng “tách” và sau đó tiếng vo ve của tiếng máy tắt ngấm.

- Trò ảo thuật cũ và cái mới - Thyrsa nói với giọng hoàn toàn bình tĩnh - Sự mê tín, dị đoan cổ hủ với những phát minh mới của khoa học. Tập hợp lại, chúng sẽ thắng...

18. Chương 18

- Thế nào, cái đó giống cái gì? - Rhoda hỏi tôi trong bữa ăn.

-Ồ! Những trò lừa bịp quen thuộc - Tôi trả lời lơ mơ.

Tôi cảm thấy ông Despard nhìn tôi.

- Những hình vẽ trên mặt đất?

- Vô khối.
- Một con gà trống trắng?
- Có. Đây là cái tia của Bela.
- Cái mũ đánh đồng thiếp?
- Có.
- Cậu đã thấy những cái đó gây khó chịu cho mình? - Rhoda thất vọng nói.
- Tất cả những cái đó thì vẫn thế, nhưng óc tò mò của tôi được thỏa mãn.
- Nhưng cậu cũng có phần bị lung lạc - Despard nói với tôi khi Rhoda đi vào bếp.
- Nghĩa là...

Tôi muốn nói tất cả bằng giọng nhẹ nhàng, nhưng Despard không phải là người cần nghe.

- Cái đó là rất bậy bạ - Tôi chậm chạp nói.
- Phải, một thần kinh vàng thì không thể tin vào những việc mà các mũ ấy đã làm. Tôi đã thấy không ít ở châu Phi. Những mũ phù thủy có một quyền lực lớn với dân chúng và người ta đã phải để cho họ làm những việc kỳ lạ không thể giải thích một cách thực tế được.
- Những người chết à?
- Phải. Những người được chỉ định chết... Cái đó hình như không thể tác động đến được người châu Âu. Nhưng nếu anh được nuôi dưỡng cái tín ngưỡng đó trong nhiều thế hệ... thì anh không thể rời bỏ được.
- Ngay ở nước ta, chúng ta cũng có những trường hợp đáng ngạc nhiên. Trong một bệnh viện ở Luân Đôn, tôi đã thấy một cô gái kêu la vì tay cô bị đau, nhưng không thể xác định được là đau ở đâu. Chắc hẳn là bệnh cuồng loạn. Người thầy thuốc bảo cô là ông có thể chữa khỏi cho cô bằng cách áp một miếng sắt nung đỏ vào vai cô. Cô gái chấp nhận cách chữa ấy, nhắm mắt và quay mặt đi rồi kêu lên một tiếng hấp hối khi người thầy thuốc đặt lên vai cô một... chiếc đĩa bằng thủy tinh nhúng vào nước lạnh! “Bây giờ cô sẽ thấy tốt hơn”, người thầy thuốc nói. “Đúng như vậy”, cô gái trả lời. “Nhưng cái đó rất là khủng khiếp”. Và cánh tay của cô sưng lên, có một vết bồng đúng ở chỗ chiếc đĩa thủy tinh chạm vào.
- Cô gái có khỏi bệnh không? - Despard quan tâm hỏi.
- Có. Người ta chỉ còn việc chữa vết bồng trên vai cô ấy. Bản thân ông thầy thuốc cũng phải ngạc nhiên.
- Tôi nghi ngờ. Tại sao cậu lại vội vàng dự cuộc lễ tối hôm qua?

Tôi nhún vai.

- Những người đàn bà đó kích thích sự tò mò của tôi. Tôi muốn biết họ có thể làm được cái gì.

Despard không cần vặn tôi nữa, nhưng tôi biết rằng ông không tin tôi.

* * *

Tôi đến nhà cha xứ. Cửa mở nhưng nhà vắng người. Tôi vào một phòng nhỏ có đặt máy điện thoại và gọi Ginger.

Cô trả lời tôi sau một lúc, tôi thấy hình như thế.

- Allô?
- Ginger.
- Ồ! Anh đấy à? Có cái gì đã xảy ra thế?
- Cô có khỏe không?
- Chắc chắn là khỏe. Tại sao tôi lại không khỏe?

Một sự an ủi lớn lan trong người tôi. Tại sao trong một lúc nào đó tôi lại tưởng một loạt những trò hề đó lại có thể làm hại đến một người thẳng băng như Ginger.

- Tôi... tôi nghĩ cô đã có thể bị một cơn ác mộng - Tôi nói khá bi ai.

- Đây, không đâu. Tôi đợi bị như thế, nhưng đơn giản là tôi chỉ bị thức giấc hai lần và tự hỏi là có chuyện gì lạ lùng xảy ra đối với mình không. Tôi rất không bằng lòng là đã không có chuyện gì xảy ra.

Tôi cười.

- Nhưng anh hãy nói cho tôi biết. Cái gì đã xảy ra?

- Sybil nằm dài trên đi-văng và đánh đồng thiếp, thế thôi.

Ginger cười vui vẻ.

- Bella thì làm gì?

- Vai trò trung gian của mẹ là bị ỉ. Mẹ ta đã giết một con gà trống nhỏ và nhúng găng tay của cô vào máu gà.

-Ồ! Thật là khủng khiếp!... Và còn gì nữa?

- Còn khối chuyện. Thyrza đã cho tôi một vớ, mẹ đã cầu khẩn đến một linh hồn, một hồn Macandal nào đó. Đọc kinh. Ánh sáng nhiều màu. Tất cả những cái đó chỉ có thể gây sợ hãi cho những người yếu bóng vía thôi.

- Chứ không phải là anh à?

- Bella đã gây cho tôi một cảm giác khó chịu. Mẹ ta vung một lưỡi dao dài lên, có lúc tôi đã sợ mẹ ta làm tôi phải chịu chung số phận với con gà trống trắng.

- Không còn gì làm anh sợ nữa à? - Ginger gặng hỏi

- Tôi không dễ bị ảnh hưởng bởi những loại việc đó.

- Vậy thì tại sao anh lại tỏ ra yên tâm khi biết tôi vẫn khỏe?

- Vì rằng...

- Đã rõ. Vô ích nếu trả lời cái đó cũng như định tìm một lý do khác. Một cái gì đó đã gây ấn tượng cho anh?

- Một sự tin tưởng tuyệt đối vào kết quả công việc của mẹ Thyrza.

- Sự tin tưởng mà anh vừa nói thì có thể giết ai? - Ginger hỏi không lo lắng.

- Đúng vậy, thật là ghê tởm.

- Và Bella có tin chắc như vậy không?

- Mẹ ta hình như hài lòng khi giết con gà và đặt mình vào tình trạng kích thích ma quái. Cái cách mà mẹ ta kêu: "Máu!... Máu!...".

- Tôi muốn được nghe cái đó. Anh mạnh khỏe chứ? Bây giờ ấy?

- Cô muốn nói gì?

- Anh không được tỉnh táo khi gọi tôi. Hiện tại anh yên ổn chứ?

- Cô ấy hoàn toàn có lý, giọng nói của cô tuyệt vời. Những sự việc từ khi tôi nhắc mũi chào Thyrza, mẹ đã gieo rắc sự nghi ngờ và sự sợ hãi vào tâm trí tôi, bây giờ không có gì đáng chú ý nữa, khi Ginger vẫn mạnh khỏe.

- Chúng ta làm gì bây giờ? - Cô ấy hỏi - Tôi có cần tự giam hãm nữa không?

- Nếu muốn lấy một trăm livre của lão Bradley thì cần phải thế.

- Cái đó người ta không thiếu nó trên đời! Anh vẫn ở nhà chị Rhoda đấy chứ?
- Trong ít lâu thôi. Sau đó tôi sẽ đến Bournemouth. Gọi đây nói cho tôi hàng ngày hoặc tốt hơn cả là tôi sẽ gọi cho cô. Cái đó tốt hơn. Bây giờ tôi đang ở nhà cha xứ.
- Trong những ngày sắp tới cuộc sống chắc là buồn tẻ. Tôi đã mang theo việc để làm... và cả những cuốn sách mà tôi chưa có thời gian để đọc.
- Không có kẻ nào đáng nghi tới gần cô chứ?
- Không. Một người đưa sữa, một công nhân thay bình ga, một người đàn bà hỏi tôi về thuốc men và về những thứ mỹ phẩm mà tôi thường dùng, một người khác xin chữ ký đòi huỷ bỏ vũ khí hạt nhân và một bà tới quỳn tiền cho hội những người mù. Và những người khuân vác hành lý vào khách sạn. Chắc chắn là chỉ có như vậy thôi. Một trong những người đó thay một cái cầu chì.
- Cái đó tỏ ra vô hại...
- Anh chờ đợi cái gì?
- Tôi không biết chính xác.
- Tôi đã hy vọng một cách không cố ý là có một cái gì đó, cho phép tôi hành động.
- Nhưng các nạn nhân của CON NGỰA NHỌT NHẠT đều chết một cách tự nhiên.

Tôi nêu một vài nghi ngờ về người công nhân thay bình ga nhưng Ginger phản đối một cách mạnh mẽ.

- Tôi đã đòi xem thẻ của anh ta. Hơn nữa anh ta chịu trách nhiệm ghi con số ở máy đếm và tôi có thể bảo đảm với anh là anh ta không sờ mó vào một đường ống nào và cũng không phải sửa một lỗ xì hơi nào trong phòng tôi. Ồ! Sau đó tôi có một cuộc tiếp khách. Bạn anh, bác sĩ Corrigan, anh ấy thật đáng mến.
- Chắc Lejeune đã cử anh ấy đến thăm cô.
- Anh ta đã gây cho tôi cái ấn tượng là đến để cứu giúp một Corrigan khác.

Tôi đặt máy. Rất yên tâm.

* * *

Tôi trở về nhà Rhoda thì gặp chị trên bãi cỏ, đang bận rộn bôi thuốc mỡ cho một trong những con chó của chị.

- Ông bác sĩ thú y vừa mới đi. Con vật này bị bệnh nấm, chắc hẳn là như thế. Cái này rất hay lây. Tôi cũng không biết những con chó khác hoặc bọn trẻ con có mắc phải không. Yên nào! Cái bệnh này làm rụng lông... nhưng nó sẽ mọc lại.

Tôi xin được giúp chị, chị từ chối, tôi lại càng được an ủi hơn.

Tôi đã chú ý ở vùng nông thôn này có ba ngã đường để đi dạo. Từ Much Deeping người ta có thể đi ra con đường cái Garsington, con đường cái Long Cottenham hoặc ở vùng cao Shadhanger Lane có thể đi ra con đường cái lớn Luân Đôn - Bournemouth, xa hơn hai kilômét.

Vì tôi đã biết con đường đầu tiên rồi, hôm nay tôi đi về phía Shadhanger Lane.

Tôi lên đường. Tôi đi có mục đích rõ ràng. Priors Court ở gần Shadhanger Lane. Tại sao tôi lại không đến thăm ông Venables?

Càng nghĩ đến thì cái đó càng làm cho tôi hài lòng. Người ta thấy không có gì đáng nghi ngờ trong cử chỉ của tôi. Rhoda đã dẫn tôi tới đây ngay ngày đầu tiên. Một lần nữa tôi tới thăm Venables để xem hộ sơ tập của ông thì cũng là rất tự nhiên. Còn nhà được sĩ, Olszen hay Osborne nhỉ, cam đoan rằng đã thấy Venables thì điều này cũng khá lý thú. Trừ ra, theo Lejeune, bệnh bại liệt của ông này đặt ông ra ngoài cuộc. Sự gặp gỡ thật là lạ lùng: có một người nào đó giống hệt ông ấy trong vùng này không?

Ông Venables là con người khá bí mật. Rất thông minh, rất khéo léo, chắc chắn là để tự giết mình... Tôi thấy ông rất có thể thực hiện một tội ác bằng cái đầu được nghỉ ngơi của mình. Đó là một cái đầu lý tưởng.

Người được sĩ cam đoan đã trông thấy Venables trên đường phố ở Luân Đôn, nhưng cái đó không thể có được sự nhận diện là không thể tin được và việc Venables ở gần CON NGỰA NHỢT NHẠT thì không có ý nghĩa gì. Bây giờ tôi thích thú trong việc gặp lại ông ấy.

Người quản gia mở cổng. Chủ của anh ta có mặt ở nhà. Nhưng “vì ông bao giờ cũng trong tình trạng chưa thể tiếp khách ngay được” nên yêu cầu tôi đợi ông. Anh ta đi ra, sau đó mấy giây trở vào báo tin rằng ông Venables rất hân hạnh được gặp tôi.

Ông ấy đón tôi một cách rất thân ái và nói chuyện với tôi như với một người bạn cũ.

- Thật là đáng mến vì ông đã tới, ông thân mến. Tôi nghe nói ông ta tới chỗ chúng tôi, tôi định gọi đây nói cho bà Rhoda mời ông cùng bà ấy tới ăn sáng hoặc ăn trưa.

Tôi xin lỗi ông về việc tôi đến mà không báo trước. Khi tới cửa, tôi đã đẩy cửa để bước vào.

- Tôi rất thích được nhìn lại những pho tượng Mông Cổ nhỏ của ông - Tôi nói - Tôi đã thấy chúng hôm nọ.

Tôi thú nhận là tôi rất thích ngắm gần những vật lạ của ông.

Người ta mang trà tới và Venables khấn khoản mời tôi ở lại. Một chiếc bánh ga-tô rất ngon lành làm tôi nhớ lại những bữa ăn chiều ở nhà ông bà tôi khi tôi còn là một đứa trẻ.

- Ông có một người đầu bếp giỏi - Tôi nói - Ông không thấy khó khăn để giữ những người giúp việc ở lại nơi hẻo lánh này sao?

Venables nhún vai:

- Tôi muốn được phục vụ tốt! Cần phải trả tiền. Tôi trả...

Một sự ngạo nghễ tự nhiên của con người thể hiện trong những lời nói đó.

- Thật vậy cái đó đòi hỏi nhiều vấn đề - Tôi nói.

- Tất cả phụ thuộc vào cái mà người ta yêu cầu trong cuộc sống. Quan trọng là cái ước muốn mạnh mẽ về một điều gì đó. Rất nhiều người có tiền mà không có một chút ý định nào về cách dùng tiền. Họ ở trong một mớ bong bóng. Đó là những kẻ nô lệ. Họ tới văn phòng sớm và về muộn. Không bao giờ họ ngừng lại để sống. Về việc đó đã cho họ được cái gì? Một chiếc xe hơi lớn, một loạt nhà cửa, một người vợ hoặc một người nhân tình tiêu hoang... và thêm chứng nhức đầu. Phần lớn những người giàu có, họ nhặt tiền là đủ. Nhưng để làm gì? Họ không bao giờ đặt câu hỏi ấy ra. Họ không hiểu biết gì cả.

- Còn ông? - Tôi hỏi.

- Tôi - ông ấy cười - Tôi biết cái tôi muốn. Những vui thích vô tận cho phép tôi ngắm nhìn những cái đẹp tự nhiên hoặc nhân tạo. Trong những năm gần đây tôi không thể ngắm chúng tại chỗ, tôi làm cho chúng tới chỗ tôi.

- Nhưng trước hết, tiền là cái cần phải có chứ?

- Phải. Cần lập kế hoạch của mình, chuẩn bị một công việc... Nhưng ngày nay thì không cần phải học một nghề bản thủ nào đó.

- Tôi không hiểu rõ ông lắm.

- Chúng ta đã sống trong một thế giới biến đổi, ông Easterbrook. Cái đó vẫn có... nhưng ngày nay những phát minh bùng nổ nhanh chóng. Nhịp độ tăng lên... phải biết lợi dụng nó.

- Khốn thay, hiện ông đang nói chuyện với một người quan tâm đến quá khứ... không phải đến tương lai.

Venables nhún vai.

- Tương lai? Ai có thể thấy trước nó? Tôi nói hiện tại. Ở đây trong lúc này. Tôi không tính đến những cái khác. Những kỹ thuật mới đến để người ta sử dụng. Chúng ta sẽ đặt những máy móc đáp ứng công việc của chúng ta.

- Những bộ óc điện tử?

- Ví dụ như vậy.
- Máy móc có thể thay thế được con người không?
- Con người, phải. Nhưng không phải là người. Người ta trở thành người kiểm soát, người suy nghĩ, nghĩ đến những câu hỏi đặt ra cho máy.
- Tôi ngẩng đầu, hỏi ông.
- Siêu nhân?
- Tại sao lại không, ông Easterbrook? Tại sao lại không? Chúng ta đã biết, về phương diện động vật, con người là như thế nào. Thực tế của những cái đã biết chắc chắn kêu gọi việc tẩy não cho chúng ta có được những khả năng rất kỳ diệu. Không chỉ về mặt thể xác mà về mặt tinh thần, con người cũng phải đáp ứng một số những kích thích đó.
- Một học thuyết nguy hiểm.
- Nguy hiểm ư?
- Đối với người bị mổ xẻ.
- Toàn bộ cuộc sống là nguy hiểm. Chúng ta thường quên cái đó, chúng ta được nuôi dưỡng trong một hòn đảo văn minh, và đây là tất cả cuộc đời, ông thân mến. Chỗ này, chỗ kia những nhóm người tập hợp lại về phương diện cần có một sự bảo vệ chung và đi đến chỗ chơi khăm lại tự nhiên, nhiều khi ra lệnh cho nó nữa. Họ đã chiến thắng rừng rậm, nhưng cái đó chỉ tạm thời. Trong bất cứ lúc nào rừng rậm cũng có thể lấy lại những cái quyền ra lệnh của nó. Những phố phường ngày nay chỉ là những quả đồi nhỏ bị xâm chiếm bởi một sự trồng trọt man rợ và khó sống giữa những con người chỉ biết làm mỗi một công việc là trồng trọt. Cuộc sống bao giờ cũng nguy hiểm, xin ông đừng quên. Và đã kết thúc, không phải là những lực lượng tự nhiên mà chính là do những bàn tay của chúng ta phá hoại cuộc sống. Cái lúc đó thì không còn xa nữa...
- Không ai có thể cãi lại cái đó. Nhưng lý thuyết của ông về... cái quyền lực tinh thần làm tôi quan tâm.
- Ôi! - Venables bất chợt tỏ ra bối rối - Chắc chắn là tôi đã quá cường điệu.
- Venables sống một mình, vì vậy ông đã cảm thấy cần thiết phải nói chuyện với mình người nào đó, bất cứ người nào. Liệu ông ấy có đi quá xa không?
- Ông đã làm tôi chưng hửng về câu chuyện siêu nhân.
- Chắc chắn là không có cái gì mới. Các nhà triết học đã không xây dựng trên cơ sở cái này đấy sao?
- Đúng là như vậy, nhưng tôi thấy siêu nhân của ông không giống với những người khác... một người có quyền lực lớn... mà không ai biết cả. Một người ngồi trên ghế bành và giật những sợi dây.
- Ông cười.
- Ông quá khen tôi.
- Nhưng ông lại rất hài lòng, cái đó thấy rõ.
- Không - Tôi nói - Tôi đã gặp khá nhiều người trong đời tôi để biết rằng những người nào hoàn toàn có năng khiếu.
- Đã có lúc tôi sợ rằng mình đã đi quá mức cần thiết. Nhưng người ta có thái quá trong việc khen ngợi không?
- Tôi tự hỏi, ông nói ai đã làm cho ông nói tới cái đó? Tất cả những cái đó?
- Bằng tay, ông làm một cử chỉ bao quát gian phòng và mọi đồ đạc trong phòng.
- Đây là một bằng chứng về sự giàu có của ông, về hướng sấm sủa của ông, về sở thích của ông. Nhưng không có những sở hữu ruộng đất... ông chỉ gọi lên rằng đó không phải là kết quả của sự lao động tích cực.
- Hoàn toàn đúng. Chỉ những người điên rồ mới mệt nhọc. Cần phải suy nghĩ, chuẩn bị đến chi tiết cái kế hoạch của đời mình. Sự bí mật của mọi thành công là rất đơn giản, nhưng người ta phải nghĩ đến nó. Ông đã có ý định, ông đưa nó vào thực hiện và ông sẽ đi đến chỗ đó.

Tôi nhìn thẳng vào ông. Một cái gì rất đơn giản, cũng đơn giản như việc gạt bỏ những người mình không ưa thích. Một hành vi được thực hiện mà không gặp nguy hiểm, trừ ra đối với nạn nhân. Nhận ra cái đó do ông Venables ngồi cầm cốc trên một chiếc xe lăn. Thực hiện bởi... Thyrza Grey?

- Tất cả những cái đó làm tôi suy nghĩ đến một ý kiến của bà Grey lạ lùng.

- Ô! Cái bà Grey thân mến ấy!

Ông nói với giọng êm dịu, vô tư. Nhưng tôi đã chẳng trông thấy đôi mắt của ông ánh lên đó sao?

- Có biết bao nhiêu là điều bày bạ mà bà ta có thể kể ra! Và bà ấy tin, ông có biết không? Ông đã dự một trong những buổi lễ lễ lố bịch của họ chưa? Chắc chắn là các bà ấy đã mời ông!

Tôi ngập ngừng một lát tìm câu trả lời.

- Đã - Tôi nói - Tôi đã dự lễ ở đấy.

- Và ông cũng thấy cái đó là ngu ngốc chứ? Hay là ông đã bị xúc động?

- Tôi à... Thật vậy, tôi không tin tất cả những cái đó. Các bà ấy hình như là thật thà. nhưng...

Tôi liếc nhìn đồng hồ quả quít của tôi.

- Tôi nghĩ rằng đã quá muộn. Bà chị họ của tôi chắc đang tự hỏi không biết tôi đang ở đâu.

- Ông đã làm tăng sức khoẻ của người tàn tật trong một buổi chiều buồn. Cho tôi gửi lời hỏi thăm Rhoda. Cần phải sớm thu xếp một bữa ăn khác. Ngày mai tôi đi Luân Đôn. Có một cuộc mua bán thú vị. Hai ngày voi, những bức tranh, ông rất muốn xem, tôi chắc là như vậy, nếu tôi thành công trong việc mua các thứ đó.

Chúng tôi chia tay nhau trong cái không khí bạn bè đó. Mắt ông ấy sáng lên, có phải ông thích thú về sự tham dự của tôi trong buổi lễ của Thyrza không? Hay sự tưởng tượng của tôi phản lại tôi?

19. Chương 19

Hoàng hôn buông xuống, trời bắt đầu tối, tôi không trông rõ lối đi nhỏ. Tôi quay lại một lát để nhìn lần cuối cùng những cửa sổ đã sáng đèn của toà nhà. Việc đó làm tôi đi lên cổ và va phải một người nào đó đi ngược chiều với tôi. Đó là một người đàn ông hơi thấp, đầy đà. Chúng tôi trao đổi với nhau những lời xin lỗi. Tiếng ông ta trầm, giọng có phần quý phái.

- Tôi rất lấy làm tiếc.

- Tôi xin lỗi ông. Mọi lỗi thuộc về tôi, tôi bảo đảm với ông cái đó.

- Tôi không biết đường - Tôi nói - Đáng lẽ tôi phải mang theo một chiếc đèn pin.

- Xin ông cho phép.

Người lạ mặt lấy trong túi ra một chiếc đèn bấm và đưa nó cho tôi. Tôi trông rõ người ấy hơn, ông ta có bộ mặt tròn rất ưa nhìn, râu mép đen và mang kính. Chiếc áo mưa của ông thuộc loại tốt. Ông ta tỏ ra là một người đáng kính trọng. Nhưng lúc này những cái đó không làm tôi ngạc nhiên bằng việc ông ta không cần đến đèn pin.

- A! - Tôi nói với giọng khá khó hiểu - Tôi thấy tôi đã đi khỏi con đường nhỏ rồi.

Tôi quay lại và trả chiếc đèn cho chủ nó.

- ... Bây giờ tôi đã trông thấy đường đi.

- Không, không, ông hãy giữ nó cho đến hàng rào.

- Nhưng... ông... ông về nhà?

- Không. Tôi cùng đi với ông. Tôi... tôi đến chỗ ô tô buýt đậu ở Bournemouth.

- À! Vâng.

Chúng tôi tiếp tục đi bên nhau. Người bạn đường của tôi có vẻ khó chịu hỏi tôi rằng tôi có đi ô tô buýt không. Tôi trả lời rằng tôi ở vùng lân cận đây thôi.

Lại một lúc im lặng mới và tôi thấy sự bối rối của người lạ mặt tăng lên.

- Ông vừa tới thăm ông Venables phải không? - Ông ta hỏi tôi sau khi đã húng hắng ho.

- Vâng, tôi tưởng rằng ông cũng vậy, ông cũng đến đó?

- Không, không... Tôi ở Bournemouth gần đây. Tôi vừa dọn đến một ngôi nhà nhỏ.

Không biết ai đó đã nói với tôi rằng có một người nào đó sống ở Bournemouth. Trong khi tôi cố gắng nhớ lại trong ký ức thì người cùng đi với tôi mỗi lúc lại tỏ ra càng bối rối hơn. Ông ta nói:

- Chắc rằng ông thấy cái đó là lạ lùng, tôi tin như vậy.. Thật là khó hiểu khi thấy một người đi lang thang trong vườn của một nhà mà... mà chủ nhà không biết người đó. Những lý do hành động của tôi hơi khó giải thích, tuy tôi có thể bảo đảm với ông rằng nó là rất đúng đắn. Tôi mới chỉ ở Bournemouth một thời gian ngắn nhưng không thiếu người đã biết tiếng tăm của tôi. Là dược sĩ, tôi đã bán cửa hàng ở Luân Đôn của tôi để về đây, nơi mà tôi rất ưa thích, rất ưa thích.

Một ánh sáng đến với tôi. Tôi biết con người tầm thường thấp này là ai rồi. Nhưng ông ta vẫn chưa nói hết.

- Tôi là Osborne. Zacharias Osborne. Tôi có một công việc kinh doanh tốt đẹp ở Luân Đôn, phố Barton. Một phố rất đẹp thời cha tôi, nhưng từ đó đến nay đã thay đổi nhiều rồi. Ôi... vậy...

Ông ta thở dài, lắc đầu.

- A! Đây là nhà của ông Venables. Tôi nghĩ... đó là một trong những người bạn của ông à?

- Đó là cái khó phải nói nhiều. Tôi mới chỉ thấy ông ấy một lần cùng với các bạn của tôi.

- A! Vâng... vâng... thật vậy.

Chúng tôi đã đi tới cổng ngoài vườn. Chúng tôi đi ra khỏi cổng. Không định trước, Osborne dừng lại. Tôi trả ông ta chiếc đèn pin.

- Cảm ơn.

- Tôi xin ông, tôi...

Ông ta ngừng lại, rồi lại nói vội vàng:

- Tôi không muốn ông nghĩ... vâng... việc tôi đã xâm phạm nhà ở của người khác. Nhưng tôi muốn, tôi khẳng định với ông chỉ đơn giản là vì tò mò. Cách làm của tôi đối với ông thì rất là sai. Tôi muốn giải thích cho ông...

Tôi đợi. Tôi nghĩ rằng đó là một việc tốt cần làm. Tôi yên lặng đến một phút là ít. Rồi ông ta quyết định.

- Đây, thưa ông... à...

- Easterbrook.

- Như tôi đã nói cái đó với ông, nếu ông không vội, tôi muốn giải thích cho ông rõ cái tư cách khác thường của tôi. Ở đây có một quán cà phê khá tốt, gần nơi ô tô buýt. Tới đó không quá hai mươi phút. Nếu ông có thể cho phép tôi mời ông một tách cà-phê?

Tôi nhận lời mời, về đáng kính trọng của ông ta cũng giảm bớt. Ông ta nói chuyện huyền thuyên suốt dọc đường, khen ngôi nhà của ở vùng Bournemouth, về khí hậu của nó, về dân cư của nó...

Khi chúng tôi tới quán cà-phê, Osborne ngồi trước mặt tôi, trút bầu tâm sự. Ông ta kể cho tôi nghe tất cả những điều tôi đã biết do Corrigan hoặc Lejeune nói lại về cái chết của Cha Gorman và về vai trò nhân chứng của ông ta.

- ... Thanh tra Lejeune đã đến Bournemouth tiếp sau bức thư của tôi, nói với tôi rằng ông Venables đã bị tàn tật từ nhiều năm nay, sau khi bị bệnh bại liệt. Ông ta nói với tôi là tôi đã nhận lầm vì một sự rất giống nhau.

Bất chợt Osborne ngừng lại. Cẩn thận đề phòng, tôi nhúng môi vào thứ nước đen nhợt mà người ta vừa đem đến cho tôi. Về phần mình, Osborne lấy thêm một miếng đường cho vào trong tách.

- Và cái đó hình như đã giải quyết câu hỏi - Tôi nói.

- Vâng - Osborne trả lời bằng một giọng chưa thỏa mãn. Rồi ông ta cúi về phía tôi, cái trán hói của ông ta bóng lên dưới ánh sáng của đèn điện, cái nhìn của ông tỏ ra cuồng nhiệt sau cặp kính - Ông biết không, ông thân mến, khi tôi còn là trẻ con, có một người bạn của cha tôi, ông ta cũng là dược sĩ, đã được gọi đến để làm chứng trong vụ Jean Paul Marigot. Chắc hẳn ông còn nhớ. Marigot đã đầu độc vợ mình. Người bạn của cha tôi đã nhận ra ông ta, người này đã ký một cái tên giả để mua thuốc độc. Phải nhận tội giết người, Marigot đã bị treo cổ. Lúc ấy tôi chín tuổi, tôi rất xúc động. Từ ngày đó, tôi nuôi hy vọng là có mặt ở một buổi xử án quan trọng, tôi là một công cụ đứng ra để tố giác kẻ giết người trước công lý!

Có thể là từ đó tôi bắt đầu nhớ tới các khuôn mặt. Tôi xin thú nhận, thưa ông, và cái này đối với ông thì hình như là buồn cười, rằng tôi đã chờ đợi trong nhiều năm một người đàn ông giết vợ mua hàng của tôi. Than ôi! Cái đó không bao giờ xảy ra, hoặc giả tôi không biết thủ phạm được đưa ra trước pháp luật. Phải nói cái đó thường đến mà nhiều khi không dễ chịu. Tài nhận diện đó đã cho tôi hoàn cảnh làm chứng cho một vụ giết người. Tôi là một người bướng bỉnh, thưa ông. Ngày tháng qua đi và niềm tin của tôi được thể hiện. Người mà tôi trông thấy là Venables chứ không phải ai khác. Ồ! Tôi biết, buổi tối đầy sương mù! Tôi chỉ ở cách đó có một quãng. Nhưng cảnh sát thì không tin rằng tôi có tài nhận diện đó. Tôi đã nhắc lại “Nào xem, anh đã nhầm”. Nhưng tôi vẫn tiếp tục cảm thấy là mình không nhầm lẫn. Cảnh sát nói cái đó là không thể được.

- Nhưng ai thì không thể được chứ? Với sự bại liệt ở mức độ đó?

Ông ta ngăn tôi một cách như ra lệnh.

- Vâng, vâng... ông không thể tưởng tượng là cái người ta dự định làm và cái người ta đã làm thì khác nhau. Tôi không cho rằng trong giới thầy thuốc lại có những kẻ ngây thơ. Một người thầy thuốc chữa một con bệnh. Nhưng có nhiều cách... Một dược sĩ còn giỏi hơn một thầy thuốc... một vài chất độc, ví dụ như vậy, việc pha chế hoàn toàn vô hại. Người ta “chế tạo” ra bệnh sốt rét, bệnh khô cổ họng, bệnh ngoài da hoặc tăng sự bài tiết thông thường lên...

- Nhưng rất khó khăn đối với một người liệt chân tay.

- Thật vậy. Nhưng ai nói với ông rằng chân tay của ông Venables là như vậy?

- Những người thầy thuốc của ông ta.

- Vâng, tôi đã cố gắng tập hợp một vài tin tức về vấn đề này. Người thầy thuốc của ông Venables là một nhà thực hành ở phố Haley. Nhưng từ khi ông Venables tới đây, ông ta chữa bệnh ở một bác sĩ trong vùng. Ông bác sĩ này đã nghỉ hưu, ông ấy đang sống ở nước ngoài. Người thay thế ông không bao giờ khám bệnh cho ông Venables tuy rằng ông ta mỗi tháng một lần tới phố Haley.

- Tôi không hiểu làm sao cái đó lại thay đổi sự việc?

- Một ví dụ nhỏ để ông thấy. Bà H mang ba cái tên khác nhau, một năm sống ở ba nơi. Dưới cái tên chính thức của mình, sau đó là bà C, bà T. Hai người sau mượn thẻ của bà H để lĩnh một số tiền trợ cấp ít ỏi.

- Tôi không thấy có sự liên quan gì...

- Chúng ta giả định, chúng ta giả định. Ông V đi gặp trực tiếp một người giống ông ta mắc bệnh bại liệt đang trong hoàn cảnh túng thiếu. Ông V cho người đó một số tiền. Người này không biết gì cả. Chúng ta nói trong tổng thể là như vậy. Người này, người bệnh thực sự mang cái tên là V đi khám bệnh ở một nhà chuyên môn, xin xác nhận tình trạng sức khỏe của mình. Ông V thì ở nông thôn, ông bác sĩ địa phương thì nghỉ hưu, người bệnh thì đi khám bệnh. Tới đây đã rõ: ông Venables đi khắp nơi để than vãn về bệnh bại liệt của mình. Người ta thấy, như tôi đã thấy, ông ta ngồi trên chiếc xe lăn của mình...

- Nhưng những người giúp việc sẽ biết cái đó. Xem nào, người hầu phòng chẳng hạn.
 - Nhưng nếu đây là một nhóm người. Người hầu phòng cũng tham gia việc này với ông V. Còn gì đơn giản hơn thế nữa?
 - Nhưng tại sao?
 - À! Chà, đây lại là một câu hỏi khác nữa. Lập luận của tôi làm ông buồn cười... Một bằng chứng khô khan. Ông ta có thể ở mọi nơi mà người ta không biết. Người ta có thể thấy ông ta đi lại ở Paddington không? Không thể. Đó là một người tàn tật khốn khổ sống ở nông thôn.
- Osborne ngừng lại, liếc nhìn chiếc đồng hồ quả quít của mình.
- Chiếc xe ô tô buýt của tôi bị chậm. Tôi tự hỏi là tại sao tôi nhận ra những việc tôi đang nói. Bây giờ tôi không có việc gì lớn cần làm và thế là tôi đi tìm hiểu... đi trinh thám. Nhưng không đúng hẳn là như vậy, tôi nhượng bộ ông. Nhưng nếu tôi nắm được sự thật... đưa một can phạm lên giá treo cổ. Ví dụ, nếu tôi thấy ông Venables đi dạo trong vườn, hoặc qua những tấm rèm cửa sổ kéo không hết vì cho rằng nơi này là hoàn toàn bí mật rồi, tôi thấy ông ta đi dạo trong thư viện của ông.
 - Tại sao ông lại chắc chắn ông Venables là người mà ông đã thấy vào buổi tối xảy ra vụ án đến như vậy?
 - Tôi biết đó là ông ta!
- Osborne vội vàng đứng lên.
- Ô tô buýt của tôi đây rồi. Rất hân hạnh được gặp ông, ông thân mến. Lương tâm của tôi nhẹ nhõm biết bao nhiêu sau khi đã giải thích cho ông việc tôi đã làm ở Priors Court.
 - Nhưng ông chưa nói cho tôi biết vì sao ông lại nghi ngờ Venables?
- Osborne tỏ ra bối rối:
- Ông sẽ cười. Mọi người cho rằng ông ta giàu, nhưng hình như mọi người đều không biết nguồn gốc các gia sản của ông ta. Theo tôi, đó là một trong số những can phạm lớn mà báo chí đã nói đến. Ông biết rằng con người bước vào công việc một cách rất lạ lùng và họ làm cái đó bằng nhóm những người của họ. Cái đó có thể làm cho ông ngạc nhiên, nhưng...
- Một chiếc ô tô buýt vừa chạy đến và đỗ lại. Osborne chạy đến chiếc xe đỗ.

20. Chương 20

Sáng hôm sau, tôi gọi cho Ginger báo cho cô biết rằng tôi sẽ trở về Bournemouth ngày sau đó.

- Tôi đã tìm được một khách sạn nhỏ, có trời mới biết tại sao nó lại có tên là “Đồng cỏ của những con hươu”. Khách sạn có hai cửa bí mật. Tôi có thể đi ra để trở về Luân Đôn thăm cô mà không ai biết.
 - Cái đó đối với anh thì bị cấm. Nhưng tôi thú nhận là nó sẽ làm cho tôi vui thích. Tôi lo ngại nếu anh không có ý kiến gì! Nếu anh không thể đến được tôi sẽ tới gặp anh bất cứ ở đâu.
- Bất chợt một cái gì đó báo động cho tôi.
- Ginger! Cịong nói của cô... không như trước...
 - Ồ! Cái đó rất tốt. Anh không nên lo lắng.
 - Nhưng giọng nói của cô?
 - Tôi bị đau họng, đó là tất cả.
 - Ginger!

- Này, Mark, ai cũng có thể bị đau cuồng họng chứ! Chắc rằng tôi bị lạnh... hay là bị cúm.

- Bệnh cúm! Trả lời tôi! Có đúng là cô có cảm giác là mình bị cúm không?

- Ủ... Có thể... Tôi đau khắp mình... Anh biết đó là...

- Nhiệt độ?

- Cao hơn bình thường một chút.

Bất chợt tôi lạnh toát người, tôi phải ngồi xuống. Tôi rất sợ. Ginger từ chối, không thừa nhận, nhưng tôi biết, cả cô cũng vậy, cô ấy đang rất sợ.

- Mark! Không nên quá sợ hãi như thế! Thực ra là không có gì cả.

- Có thể. Nhưng phải đề phòng. Cô hãy gọi một thầy thuốc, nói rằng ông ấy cần đến thăm bệnh cho cô ngay, không để chậm một phút nào.

- Rõ. Nhưng ông ta sẽ coi tôi như một chiếc áo choàng lông đáng sợ.

- Không quan trọng gì... Hãy làm cái đó. Khi ông ấy tới, cô gọi đây nói cho tôi.

Tôi đặt máy, không nhìn sợi dây máy điện thoại. Tôi không thể để sự sợ hãi làm rối trí... Trong năm, mùa này thường có bệnh cúm... ông bác sĩ sẽ biết rõ. Có thể đơn giản do chỉ là bị cảm lạnh.

Tôi lại thấy mẹ Sybil với chiếc áo sặc sỡ của mẹ... Tôi cũng nghe thấy tiếng nói ra lệnh của mẹ Thyra, giọng ê a trong bài hát về cái chết của mẹ Bella.

Thật là ngốc nghếch... tất cả chỉ là những mê tín, dị đoan buồn cười.

Nhưng còn cái máy? Có phải đó là một thiết bị khoa học có quyền lực tuyệt đối không?... Không thể được.

Bà Dane Calthrop thấy tôi ở ngay chỗ tôi đang ngồi, đang nhìn chằm chằm vào chiếc máy nói.

- Có chuyện gì xảy ra? - Bà hỏi ngay.

- Ginger... Cô ấy bị khó ở.

Tôi đợi, tôi muốn nghe bà nói làm yên lòng tôi. Nhưng...

- Thật là xấu - Bà nói - Phải, thật là xấu.

- Nhưng cái đó là không thể có được! Bọn chúng không thể làm được cái gì như chúng nói.

- Thật vậy sao?

- Bà tin à? Bà không thể tin cái đó...

- Mark thân mến. Ginger và anh đã đi sâu vào việc này, nếu không thì anh không thể có kinh nghiệm. Bây giờ bệnh của Ginger mang lại cho anh một chứng cứ.

Tức thì tôi thấy ghét bà.

- Tại sao bà lại bi quan như vậy? - Tôi kêu lên - Đó chỉ là bệnh đau khớp. Tại sao bà cứ khẳng định đó là cái tồi tệ?

- Vì nếu như vậy thì người ta phải đối mặt với nó chứ không phải là cứ mù quáng cho đến khi đã quá muộn.

- Bà nghĩ rằng tất cả những lời nói linh tinh như vậy bắt đầu hành động hay sao?

- Một vài cái gì đó đã hoạt động. Đó là cái mà chúng ta phải hình dung ra. Theo tôi tất cả những cái đó thì phần lớn là chuyện lang băm nhằm tạo ra một bầu không khí khác thường. Nhưng đằng sau tất cả những cái đó có một đối tượng quan trọng.

- Như cái gì? Cái gì? Cái máy đáng ghét ấy chẳng. Cần phải báo cho cảnh sát tới đó để khám xét.

- Cần phải làm cái gì đó quyết định, nhưng với những chứng cứ khác mà chúng ta cung cấp cho họ.

- Và nếu tôi phá hủy nó đi, tôi ấy?

- Theo như anh nói với tôi thì cái xấu, nếu có, đã xảy ra ngay tối hôm ấy rồi.

Hai tay ôm đầu, tôi rên ri:

- Tại sao tôi lại đi làm tất cả những việc đó? Trời!

- Anh có nhiều lý do tốt - bà Dane Calthrop nói lại với giọng chắc chắn - Và cái gì làm được thì đã làm rồi. Chúng ta sẽ hiểu rõ khi Ginger gọi đây nói tới. Cô ấy sẽ gọi máy ở nhà Rhoda, tôi giả thiết là như thế?

Tôi hiểu ra.

- Tôi sẽ về đó - Tôi nói.

Hai tiếng đồng hồ sau, Ginger gọi tôi.

- Ông ấy đã đến - Cô nói với tôi - Ông ấy tỏ ra hơi vội vàng, nhưng tôi nghĩ chắc chắn đây là bệnh cúm. Ông ấy mang thuốc tới. Tôi phải nằm trên giường. Tôi sốt cao. Nhưng đó là chuyện bình thường khi mắc bệnh cúm, phải không?

Tôi cảm thấy có sự kêu gọi trong lời nói của cô.

- Tất cả sẽ rất tốt - Tôi nói với giọng thăm hỏi - Cô có nghe thấy tôi nói không? Cô có thấy quá mệt không?

- Này... Tôi bị sốt, tôi đau khắp người. Tôi không thể cử động được... và người thì quá nóng.

- Đó là bệnh sốt, cô gái thân yêu ạ. Hãy chờ tôi đến thăm cô. Tôi đi ngay. Nhưng đừng cản ngăn.

- Tốt. Tôi rất sung sướng biết rằng anh sẽ tới, Mark. Tôi phải nói là tôi ít can đảm hơn là tôi đã tưởng.

* * *

Tôi gọi đây nói cho Lejeune.

- Cô Corrigan bị ốm - Tôi nói.

- Sao?

- Anh nghe tôi nói có rõ không? Cô ấy bị ốm. Người thầy thuốc của cô nói chắc chắn đây là bệnh cúm. Nhưng không có gì là chắc chắn cả... Tôi không hiểu là anh có thể làm gì. Tôi chỉ có một ý kiến là đưa một nhà chuyên môn vào việc này.

- Nhà chuyên môn về ngành gì?

- Một thầy thuốc tâm thần, một nhà chẩn đoán tâm thần, một nhà phân tích tâm lý... tất cả những gì mà anh muốn. Sau đó có một người nào đó biết về thôi miên, về tự kỷ ám thị, về tẩy não... Những loại đó anh có không?

- Chắc chắn là có. Anh có lý. Trời ơi! Easterbrook! Có lẽ chúng ta đã tìm ra cái mà chúng ta đã muốn biết về ảnh hưởng của hiện tượng tâm lý.

Tôi cúi kính đặt máy xuống.

Có một điều làm tôi quan tâm. Ginger rất can đảm nhưng cũng rất sợ hãi. Chúng tôi đã lao vào một loại trò chơi mà chẳng hiểu gì về cách chơi và chúng tôi thấy nó rất là lạ lùng.

CON NGỰA NHỘT NHẠT thể hiện quyền lực của nó.

Ôi! Trời!

21. Chương 21

Tôi sợ rằng không bao giờ quên được những ngày tiếp sau đó.

Người ta đã đưa Ginger vào một bệnh viện tư nhân. Ở đây tôi chỉ được thăm cô vào những giờ nhất định.

Người thầy thuốc của cô không hiểu tầm quan trọng của tình trạng bệnh tật mà người ta cho biết và chỉ coi đó là nguy kịch. Sự chẩn đoán rất là đơn giản: “Cúm kèm theo viêm phế quản thêm vào đó có những triệu chứng không rõ ràng. Những cái này thường xảy ra” - ông nói - “Chắc chắn là do phản ứng kháng sinh”.

Và ông ta có lý. Tất cả không có gì là bí mật về bệnh tật mà cô ấy mắc phải.

Tôi có một cuộc gặp gỡ với nhà tâm thần học của Bộ Nội Vụ. Đó là một con người nhỏ nhắn, dùng thời gian nhón những ngón chân lên để làm cao người, sau đó lại để rơi những gót chân xuống, và cặp mắt hấp háy sau đôi mắt kính rất dày.

Ông ta đặt ra cho tôi rất nhiều câu hỏi, mà phần lớn những câu hỏi đó không nhằm vào đối tượng công việc, nhưng ông lại hất đầu tỏ ra hiểu rõ những câu trả lời của tôi.

Tôi cho rằng ông ta đã cố gắng dùng nhiều cách để thôi miên Ginger nhưng như là một hợp âm chung, chẳng ai cho tôi biết thêm một chi tiết nào.

Có thể vì ông ta không có gì để mà nói.

Tôi tránh gặp bạn bè, tránh những quan hệ, nhưng sự trống rỗng trong đời sống của tôi đã trở thành không thể chịu đựng được nữa

* * *

Cuối cùng, thất vọng, tôi gọi dây nói cho Poppy ở cửa hàng hoa, mời cô đi ăn chiều với tôi. Cô ta vội vã nhận lời.

Tôi đưa cô đến nhà hàng Fantaisie. Cô nói chuyện vui vẻ và tôi thấy việc ở gần cô thật là dễ chịu. Nhưng không phải tôi mời cô vì chuyện ấy. Tôi đợi món ăn và rượu vang được đưa đến đầy đủ và tôi sẽ thử.

Tôi hỏi cô ta rằng cô có nhớ người bạn Ginger của tôi không?

- Chắc chắn là nhớ - Cô ta trả lời và mở to đôi mắt - Chị ấy ra sao rồi?

- Cô ấy ốm.

- Thật là khốn khổ!

- Cô ấy bị rơi vào một chuyện kỳ lạ. Cô ấy đã hỏi ý kiến cô, tôi biết. Cái trò của CON NGỰA NHỘT NHẬT. Cái ấy làm cô mất nhiều tiền của.

- Ồ! - Poppy kêu, đôi mắt mở to hơn lúc bình thường - Đó là anh?

Tôi ngồi một lúc, không hiểu gì hết. Vì bất chợt tôi hiện ra trước mắt Poppy là một người đàn ông có vợ bị tàn tật làm trở ngại cho hạnh phúc của Ginger. Câu chuyện về đời sống tình ái của chúng tôi đã có một ảnh hưởng lớn khiến cô ta không sợ khi nghe nói đến CON NGỰA NHỘT NHẬT nữa.

- Cái đó đã được làm rồi sao? - Cô ta thì thào, quan tâm.

- Cái... Ồ... Cái ảnh hưởng hình như quay lại chống Ginger. Cô có nghe nói cái đó đã xảy ra ở đâu rồi không?

- Không.

- Thật vậy. Cái mà họ làm ở CON NGỰA NHỘT NHẬT tại Much Deeping... Cô biết vì sao họ lại làm thế có phải không?

- Tôi không biết nó ở đâu, ở nông thôn, chỗ nào...

- Tôi không nắm được những ý định của Ginger - Tôi cảnh giác, chờ đợi.

- Những tia, tôi hiểu là như thế. Một cái gì đó như vậy. Đến từ bình lưu, như là những người Nga.

Lần này, cô khêu gợi trí tưởng tượng của mình.

- Phải, cái đó, chắc chắn là như vậy. Nhưng cái đó phải rất là nguy hiểm, nếu Ginger bị bệnh vì cái đó...

- Nhưng đáng lẽ người phải chết là vợ anh phải không?

- Phải - Tôi trả lời và chấp nhận vai trò mà cô ta gán cho tôi - Nhưng người ta bảo cái đó không được làm, có một sự quay ngoặt trở lại như tay quay máy nổ ô tô ấy.

- Anh muốn nói rằng - Poppy phải cố gắng lắm mới nói được - Như là một cách nhả điện khi đổi hai đầu dây điện?

- Đúng là như vậy. Cô biết cái đó có thường xảy ra không?

- Không... không phải bằng cách đó.

- Vậy bằng cách nào?

- Ồ nếu người ta không trả tiền... sau đó... Tôi đã biết một người đã từ chối - Cô hạ giọng gần như thì thầm

- Người ấy đã bị giết trong tàu điện ngầm. Người ấy đã rơi từ sân đợi vào đúng đầu tàu.

- Có thể đó là một tai nạn?

- Ồ! Không! Đó là do bọn họ.

Tôi rót rượu champagne vào cốc của Poppy. Cô ta có thể giúp tôi. Tôi đã chắc chắn về điều này. Nhưng làm thế nào mà có được sự giúp đỡ đó? Một lời nói vụng về thì cô ta sẽ cảm như hén.

- Vợ tôi vẫn bị liệt - Tôi nói - nhưng hình như cô ta đi lại cũng không khó khăn lắm.

- Thật là thiệt thòi - Poppy xác nhận và uống từng ngụm nhỏ.

- Tôi phải làm gì? Đó là do Ginger bày đặt ta tất cả. Tôi có thể trực tiếp gặp một người nào đó không?

- Có một địa chỉ ở Birmingham - cô gái trẻ nói mà không có chứng cứ gì cả.

- Đã đóng cửa rồi - tôi nói một cách chắc chắn - Cô có biết một người nào khác biết rõ công việc không?

- Elleen Brandon, có thể... nhưng cái đó làm tôi ngạc nhiên.

Việc nêu cái tên hoàn toàn xa lạ và làm tôi sửng sốt. Tôi hỏi những điều cần thiết về cái cô Elleen Brandon này.

- Cô ta rất tầm thường - Poppy nói - Và tính nết lại tàng tàng. Cô ta có chiếc áo thường xuyên không có nếp gấp và không bao giờ đi giày cao gót. Tôi đã cùng học với cô ta. Hồi ấy cô ta rất tẻ nhạt, nhưng bao giờ cô ta cũng được giải nhất về môn địa lý.

- Cô ta đã làm gì với CON NGỰA NHỘT NHẬT?

- Không làm gì cả. Đó là ý kiến của cô ta. Và cô ta đã xin thôi việc.

- Ở đâu?

- Ở hãng H.P.K.

- H.P.K. là gì?

- Tôi không biết. Đó là một hãng mà cô ta đã làm việc. Ở đây người ta tiến hành những cuộc điều tra về thị hiếu của khách hàng nhưng không phải là một hãng lớn.

- Nhưng chức năng của Elleen Brandon là gì?

- Đơn giản là đi dạo và đặt ra những câu hỏi về kem đánh răng, về loại bếp ga và nhãn hiệu son phấn mà người ta thường dùng. Cái mà cô ta băn khoăn, lo ngại đó là ai quan tâm đến những cái đó?

- Chắc chắn đó là H.P.K.

Tôi cảm thấy mình đã thắng mình, tình cảm thật lạ lùng.

Cha Gorman trước khi chết đã được mời tới đầu giường của một người đàn bà làm việc trong một hãng kiểu như hãng này. Và Ginger đã tiếp một người đàn bà đến điều tra về việc giống như loại việc này...

- Tại sao cô ta lại bỏ việc? Vì lo lắng?
- Tôi không biết. Cô ta được trả lương hậu hĩnh. Nhưng cô ta tưởng tượng rằng... không phải... đúng như cái đó đã xảy ra.
- Cô ta nghĩ rằng ở đây có một sợi dây liên lạc với CON NGỰA NHỘT NHẬT?
- Tôi không biết. Một vài cái gì như thế. Trong mọi trường hợp, bây giờ cô ta đang làm việc trong một quán cà phê ở đường Tottenham Court.
- Cho tôi địa chỉ của cô ta.
- Cô ta không hợp với anh đâu!
- Tôi không muốn cầu thân với cô ta một chút nào. Đúng ra là tôi muốn biết cái hãng đã thuê mướn cô ta. Tôi muốn mua một số cổ phiếu trong một xí nghiệp thuộc loại này.
- À! Tốt! - Poppy nói, hài lòng về lời giải thích của tôi.

* * *

Sáng hôm sau tôi kiên nhẫn đợi Lejeune ở máy điện thoại nhưng không kết quả. Và chỉ sau rất nhiều lần quay máy tôi mới được gặp Corrigan.

- Thế nào, cái anh chàng tâm thần học xấu xí mà cậu đã gửi đến cho tớ nói về Ginger như thế nào, Corrigan?
 - Rất nhiều điều. Nhưng, Mark, cậu biết có nhiều người mắc bệnh viêm họng. Trong đó chẳng có cái gì là bí mật cả.
 - Phải. Và cũng có nhiều người mà tên của họ được ghi trong bản kê đều chết vì bệnh viêm họng, viêm dạ dày, u não, cận thương hàn và nhiều bệnh khác biết rất rõ.
 - Tớ hiểu cậu, nhưng người ta có thể làm gì?
 - Cô ấy nguy kịch hơn phải không?
 - A... Phải.
 - Phải hành động! Đến Much Deeping, bắt Thyra Grey, quát cho mụ phải nói ra cái phép phù thủy...
 - Phải... Cái đó có thể đưa lại một vài điều gì đó.
 - Tớ cũng muốn tìm Venables.
 - Venables? - Corrigan ngắt lời tôi - Ông ấy ở ngoài cuộc. Đó là một người tàn tật!
 - Tớ cũng tự hỏi về cái đó! Tớ rất muốn giật tấm chăn ra để xem chân tay của hắn tê liệt như thế nào.
 - Nhưng chúng tớ đã biết rõ.
 - Đợi một chút. Tớ đã gặp người được sĩ thấp bé Osborne, ở Much Deeping. Cậu hãy nghe những lời ông ta nói với tớ.
- Tôi kể cho anh nghe câu chuyện của Osborne.
- Anh chàng bức mình! Đó là loại người không bao giờ thừa nhận là mình đã nhầm lẫn.
 - Nhưng, Corrigan... Cái ông ta gợi ý có thể có không?
 - Có thể - Corrigan xác nhận sau một lúc phân vân - Cái đó có thể. Nhưng như vậy thì phải có rất nhiều người trong tổ chức và cái đó cần phải có một gia sản lớn để chặn miệng lưỡi của họ lại.
 - Rồi sao? Hắn ta lặn trên vàng. Lejeune đã tìm ra nguồn gốc tiền bạc của hắn chưa?

- Không đúng như vậy! Thật thế, có một vài cái gì mờ ám ở cin người này. Ông ta đã tránh được mọi nghi ngờ. Nhưng cuộc điều tra đã làm trước đây nhiều năm, ông ta đã xoá sạch mọi dấu vết. Cậu cho rằng ông ta là người đứng đầu trong vụ này?

- Phải, theo tớ hần năm tất cả.

- Có thể. Tớ thấy ông ta khá thông minh để làm cái đó. Nhưng không chắc chắn là tự tay ông ta đã giết Cha Gorman.

- Trong trường hợp khẩn cấp. Cần phải ngăn chặn Cha Gorman tố cáo những cái mà Cha đã nắm được ở người đàn bà về những hoạt động của CON NGỰA NHỘT NHẬT. Mặt khác... - Tôi ngừng nói.

- Allô? Cậu vẫn ở máy đấy chứ?

- Phải. Nhưng tớ có một ý kiến và mặt khác, tớ cần phải đi. Tớ có một cuộc hẹn.

Tôi đặt máy và liếc nhìn chiếc đồng hồ treo tường.

* * *

Tôi ra đến cửa thì chuông điện thoại réo lên. Tôi ngần ngại, Jim Corrigan chắc chắn gọi tôi để biết rõ ý kiến của tôi. Tôi không muốn tiếp tục nói chuyện với anh nữa.

Chuông điện thoại cố nài nỉ... Có thể là bệnh viện... Ginger.

Tôi không muốn lâm vào sự rủi ro. Tôi chạy vào phòng, giật lấy ống nói.

- Allô!

- Anh đấy à, Mark?

- Vâng... vâng... Ai ở máy?

- Tôi, thật vậy, hãy nghe, tôi có vài điều cần nói với anh.

- Ồ! Cô đấy à? - Tôi đã nhận ra tiếng nói của Oliver - Tôi rất vội. Tôi sẽ gọi cho cô sau.

- Không! Không! Anh hãy nghe tôi! Rất khẩn cấp!

- Hãy nói vắn tắt. Tôi có một cuộc hẹn.

- Rất quan trọng đấy. Muộn một chút cũng được, người ta chỉ mang lại cho anh điều tốt đẹp.

- Thật vậy, cái đó tôi không thể...

- Nghe tôi, Mark. Rất quan trọng. Tôi chắc chắn là như vậy. Phải như thế.

Tôi nhìn đồng hồ.

- Thế nào?

- Bà Milly, người hầu phòng của tôi, bị sưng a-mi-đan. Bà rất đau đớn. Bà về quê... ở nhà người chị...

Tôi nghiêng rằng.

- Tôi rất tiếc, nhưng thật ra...

- Nghe! Tôi chưa bắt đầu. Đến đâu rồi nhỉ? A, phải, Milly ồm, tôi đã gọi dây nói cho phòng giới thiệu người...

- Tôi xin bảo đảm với cô rằng...

- Người ta nói với tôi rằng lắt nhát khó khăn trong việc tìm nhân công lúc này, nhưng đối với tôi...

Tôi rất muốn bóp cổ cô ta.

- Cuối cùng sáng hôm nay, một người đàn bà đến gặp tôi. Và anh có biết là ai không?

- Làm thế nào mà tôi biết được? Tôi cam đoan với cô.

- Edith Binns... một cái tên khá khôi hài, phải không. Nhưng anh biết cô ta đấy.
 - Chắc chắn là không! Tôi chưa bao giờ nghe nói đến cô ta.
 - Anh biết cô ta và chắc chắn là anh đã trông thấy cô ấy trong thời gian gần đây. Cô ta đã ở bên cạnh mẹ đỡ đầu của anh, phu nhân Hesketh-Dubois, trong nhiều năm.
 - Ô, cô ta!
 - Cô ta đã trông thấy anh hôm anh đi nhận những bức tranh của anh.
 - Thật là đúng và tôi nghĩ rằng cô đã may mắn tìm thấy cô ta. Cô Binns nói rằng cô ta rất trung thành và tận tâm. Nhưng thật ra, bây giờ...
 - Đợi đã! Tôi chưa nói đến cái chính yếu. Cô ta nói nhiều với tôi về phu nhân Hesketh-Dubois, về trận ốm cuối cùng của bà và cô đã nói với tôi...
 - Nói sao?
 - Phải cái đó đã thu hút sự chú ý của tôi: “Người đàn bà khôn khổ, đau đớn như bà đã chịu đựng! Sức khỏe của bà rất tốt trước khi có cái u ấy trong não. Và đau lòng biết bao khi trông thấy những mớ tóc bạc, dày như thế, được giữ gìn như thế rụng xuống gối”.
- Và như thế, Mark, tôi nghĩ đến Mary Delefontaine. Cô ấy cũng bị rụng tóc. Rồi tôi nghĩ đến cô gái mà anh đã nói, đã đánh nhau với một cô gái khác và bị giật từng mảng tóc. Cái này không thể giật dễ như thế đâu Mark. Anh hãy thử giật tóc anh thì biết! Cái đó là không bình thường. Đây phải là một chứng bệnh mới... Cái đó phải nói lên một điều gì đó!
- Tôi nắm chặt lấy ống nghe, đầu óc quay cuồng. Những hình ảnh, những chi tiết đó xâm chiếm lấy tôi. Rhoda và những con chó của chị trên bãi cỏ... một bài báo mà tôi đã đọc trong một tạp chí về y học, ở New York... Chắc chắn là như vậy!
- Thượng đế phù hộ cho cô - Tôi nói - Cô rất tuyệt vời!
- * * *
- Tôi đặt máy và ngay sau đó nhấc máy lên. Sự may mắn mỉm cười với tôi: chỉ trong một giây đồng hồ, Lejeune đã có mặt ở đầu dây bên kia.
- Nói cho tôi biết, tóc của Ginger có rụng từng nắm không?
 - Ừ hình như... Do bị sốt, chắc chắn là như vậy.
 - Mặc kệ anh! Cũng như những người khác. Ginger đã bị đầu độc bằng chất thallium! Xin Thượng đế hãy ra tay trước khi trở thành quá muộn...

22. Chương 22

- Chúng ta có kịp thời không? Cô ấy sống chứ?
- Tôi đi đi, lại lại, không thể nào ngồi yên một chỗ được.
- Lejeune ngồi nhìn tôi, kiên nhẫn, thông cảm.
- Người ta đã phải làm cái không thể được. Anh có thể chắc chắn như vậy. Bao giờ cũng chỉ có một câu trả lời như vậy. Cái đó làm tôi không yên tâm chút nào.
 - Người ta có biết chữa cho một người bị đầu độc bằng thallium không? Người ta đã kiểm tra kỹ và đã xác nhận đó đúng là thallium chứ?
 - Phải.

- Đấy! Không phải là phù thủy, là thôi miên, là tia chết. Một sự đầu độc hoàn toàn và đơn giản. Và khi mẹ ta ném vào mặt tôi cái đó! Tôi nghĩ chắc mẹ ta cười dữ lắm.

- Anh nói về ai?

- Về Thyra Grey. Lần đầu tiên tôi gặp mẹ. Mẹ ta đã nói với tôi về câu chuyện của người Borgia và những thuốc độc không thể chạy chữa được của họ, “đó là chất thạch tín tầm thường, không hơn” mẹ đã nói với tôi như vậy. Tất cả những sự dàn cảnh đó! Đồng điệp, gà trống trắng, cầu kính và chiếc hộp kỳ lạ tối tân dùng cho các linh hồn hiển hiện lên. Tôi không tin những trò phù thủy, những lời cầu nguyện, nhưng tôi rất lạ lùng khi nghe nói đến những “tia”, những “quang” và những hiện tượng tâm lý. Cái hộp đó, tôi đánh cuộc rằng: chỉ là một sự lắp ráp khôn ngoan những dây điện và bóng đèn màu. Thyra Grey có thể gọi gió từ bốn hướng mà mẹ sai khiến các lực lượng huyền bí, không bao giờ người ta kết luận được tội giết người do sự lừa đảo bằng cái hộp của mẹ. Anh có cho rằng cả ba mẹ già ấy đồng lõa với nhau không?

- Tôi thấy hình như không phải là như vậy. Bella thì thực thà, mẹ ta tin chắc về sức mạnh của mình và sử dụng nó. Cũng như vậy đối với Sybil. Đây là một bà đồng thực sự. Mẹ điệp đi và không biết cái gì xảy ra sau đó. Mẹ tin tất cả những gì mà Thyra nói với mẹ.

- Mẹ còn lại chắc chắn là bộ óc?

-Ồ, CON NGỰA NHỘT NHẬT, đúng. Còn những kẻ đóng vai trò thực sự thì làm việc ở hậu trường. Chính hắn là người tổ chức và lập các kế hoạch. Tất cả đều được lắp ráp một cách tuyệt vời, anh thấy không! Mỗi người ở chỗ của mình, hoàn thành công việc của mình, và không có cái gì khác nữa. Bradley coi về thương mại và không biết cái gì xảy ra sau đó. Hắn được trả nhiều tiền công hơn tự nhiên. Cũng như vậy đối với Thyra Grey.

- Cái gì làm anh nghĩ đến chất thallium?

- Rất nhiều sự việc rời rạc được chấp lại để bắt chọt hình thành một cái hoàn chỉnh. Đầu tiên là cái kỷ niệm về cô gái trẻ đánh nhau với kẻ tình địch ở Chelsea. Kẻ này đã giật tóc cô ta từng nắm “Cái đó không làm tôi đau đớn”. Cô gái nói như vậy. Đây không phải là sự can đảm như tôi đã tưởng. Thực ra cô ấy không còn cảm giác đau nữa.

Trong kỳ đi nghỉ ở Mỹ tôi đã được đọc một bài báo nói về sự ngộ độc bằng chất thallium. Nhiều công nhân của một nhà máy chết nối tiếp nhau, bằng những nguyên cơ rất khác nhau: Cận thương hàn, viêm khớp, viêm dây thần kinh do rượu, liệt hành não, động kinh, viêm dạ dày, v.v... Sau đó đã có một người đàn bà đầu độc bảy người. Người ta chẩn đoán những người này chết do u não, viêm não và viêm họng. Những triệu chứng cũng rất khác nhau. Cái đó có thể bắt đầu bằng tiêu chảy, bằng nôn óe, bằng đau cột sống. Người ta cũng cho là có cả hiện tượng viêm tuỷ xám đối với người bệnh. Đôi khi cũng sinh ra sự biến màu ở da.

- Anh có tất cả một cuốn tự điển về y học.

- Tự nhiên! Tôi đã biết. Nhưng trong mỗi trường hợp, tóc đều rụng, sớm hay muộn. Có thời gian người ta dùng chất thallium như là thuốc để làm rụng lông. Nhưng việc sử dụng nó là rất nguy hiểm. Người ta cũng cho đơn dùng nó để uống với liều lượng rất nhỏ, căn cứ vào trọng lượng của người bệnh. Ngày nay người ta dùng nó để diệt chuột. Nó ít giá trị, tan trong nước và dễ mua. Có một việc: trong trường hợp mà chúng ta đang chịu trách nhiệm, phải tránh để người bệnh nghĩ rằng mình bị đầu độc.

- Từ đó, đòi hỏi phải đến chỗ CON NGỰA NHỘT NHẬT để thấy khách hàng ở xa nạn nhân của mình. Người ta không thấy có sự phản ứng trong thức ăn, đồ uống, không thấy có sự mua bán thallium hay là một chất độc khác. Đó là sự đẹp đẽ của công việc. Công việc được thực hiện bởi một người nào khác, không có quan hệ gì với nạn nhân. Tôi giả thiết là đã có một kẻ nào đó chỉ xuất hiện một lần duy nhất... Anh có ý kiến gì không?

- Chỉ có một ý kiến. Mỗi lần vào cuộc thì có một người đàn bà có dáng vẻ vô hại trang bị một loạt câu hỏi về việc tiêu dùng những hàng hoá thông thường.

- Và anh nghĩ rằng chính người đàn bà ấy đã cung cấp thuốc độc dưới dạng hàng mẫu à?

- Nếu như vậy thì quá đơn giản. Tôi cho rằng người đàn bà đó rất thật thà. Vai trò của người đó chỉ có thể, không hơn. Có thể là chúng ta sẽ biết thêm một cái gì đó khi hỏi chuyện Eillen Brandon làm việc trong một quán cà phê ở đường Touenham Court.

* * *

Sự mô tả Eillen Brandon của Poppy là khá chính xác. Tóc cô ấy chải lượn sóng cẩn thận nhưng không giống gì với đóa hoa cúc, cô trang điểm ít và đi đôi giày kiểu thông thường. Cô nói với chúng tôi là chồng cô đã chết vì một tai nạn xe hơi để lại cho cô hai đứa con nhỏ. Trước khi làm việc ở quán cà phê này, cô đã làm công ở hãng “Hệ thống sắp xếp - Phản ứng - Khách hàng” (H.P.K.) trong một năm. Cô tự nguyện thôi việc vì công việc không làm cô thích thú.

- Tại sao lại như vậy, thưa cô? - Lejeune hỏi.

- Ông là thanh tra cảnh sát à?

- Phải.

- Theo ý ông thì có một điều gì ám muội trong công việc này à?

- Tôi có điều tra về việc này. Có phải cô bỏ việc làm vì cô có những nghi ngờ?

- Tôi không biết cái gì chính xác cả và không thể cho ông biết cái gì cả.

- Chúng tôi rất hiểu. Cuộc điều tra này được giữ bí mật.

- Thực ra tôi có rất ít việc để nói.

- Ít nhất cô có thể nói cho chúng tôi biết lý do của việc ra đi của cô.

- Tôi có cảm tưởng là đã xảy ra những việc mà tôi không hiểu.

- Cô muốn nói rằng công việc hình như đối với cô chỉ là một cái bình phong.

- Gần như vậy. Nó cho tôi thấy nó che giấu một cái gì đó. Nhưng nó là cái gì thì tôi không biết.

Cô ta nói với chúng tôi rằng công việc cá nhân của cô là đi thăm những người mà người ta đã cho tên và địa chỉ để đặt một vài câu hỏi và ghi lại những câu trả lời.

- Và cô có thấy có cái gì khác thường ở việc này không?

- Những câu hỏi hình như được đọc ra một cách ngẫu nhiên, không có mục đích xác định. Như là... như là giấu giếm một cái gì khác.

- Cái gì, theo cô?

Cô ta suy nghĩ trước khi trả lời, mơ màng.

- Có thời gian tôi tự hỏi, tất cả những cái đó có phải là để chuẩn bị cho một vụ ăn trộm không. Nhưng không phải như vậy vì không bao giờ người ta bảo tôi mô tả nhà cửa, những dụng cụ bảo vệ hay vào lúc nào thì những người trong nhà đi xa.

- Cô phải chú ý đến những vật phẩm gì?

- Cái đó thì tùy theo. Đôi lúc là lương thực, thực phẩm: bột, bột canh; hoặc là chất tẩy rửa; là mỹ phẩm: son môi, kem xoa mặt; là những thuốc chữa bệnh thông thường: thuốc xúc miệng, kem đánh răng, kẹo ngậm ho, thuốc nhuận tràng và các thứ khác.

- Người ta không giao cho cô cung cấp hàng mẫu?

- Không.

- Cô chỉ đặt ra câu hỏi và ghi lại câu trả lời thôi à?

- Vâng.

- Những kết quả điều tra ấy cô giả định là dùng vào việc gì?

- Đúng là cái đó rất lạ lùng. Không bao giờ người ta nói với chúng tôi một cách rõ ràng. Hình như dùng làm tài liệu cho một nhà máy nào đó... nhưng không theo một phương pháp nào cả. Công việc tài tử như thế...
- Theo ý cô, có thể là, trong những câu hỏi người ta giao cho cô đặt ra, có một câu có thể dùng vào một việc gì đó, nguy trang dưới hình thức câu hỏi không?
- Vâng - Cô ta nói sau khi suy nghĩ, lông mày chau lại - Cái đó giải thích được ở chỗ chúng thiếu logic hoàn toàn... Nhưng tuyệt đối tôi không biết câu hỏi nào trong đó có ý nghĩa quan trọng.
- Chắc chắn là cô chưa nói hết với chúng tôi.

Lejeune nói với nụ cười hiền hậu.

- Không, đúng là như vậy. Tôi không biết cái gì cả. Đó đơn giản chỉ là một cảm tưởng. Tôi đã nói cái đó với bà Davis và...
- Cô đã nói chuyện với bà Davis?

Lejeune bao giờ cũng bình tĩnh và kiên nhẫn.

- Bà ấy cũng không hài lòng, cả bà ấy nữa...
- Tại sao lại như vậy?
- Bà ấy ngẫu nhiên đã được nghe được một vài điều gì đó.
- Cái gì vậy?
- Tôi đã nói với ông rằng chẳng có gì là chắc chắn cả. Nhưng công việc hình như không thật thà. “Không phải cái đó là như vậy”, bà ấy đã kể với tôi. “Cuối cùng thì cái đó không liên quan gì đến chúng ta. Người ta trả tiền khá và không đòi hỏi chúng ta cái gì nhiều hơn... Tôi không thấy tại sao chúng ta lại đau đầu?”
- Đó là tất cả à?
- Bà ấy đã nói với tôi mà tôi không hiểu tại sao: “Thỉnh thoảng tôi có cảm giác không ổn”.

Lejeune lấy trong túi ra một mẫu giấy đưa cho người đàn bà.

- Những tên người này có nói lên với bà một vài điều gì không. Bà đã đến thăm một trong những người này chưa?
- Tôi đã thấy...
- Cô ta cầm lấy mảnh giấy đọc lướt:
- “Ormerond”.

Cô ta nói.

- Cô đã biết người đó à?
- Không. Đó là bà Davis nói với tôi. Ông này chết đột nhiên phải không? Bị xuất huyết não. Cái đó làm bà ấy run sợ. “Ông ấy có trong danh sách của tôi đã mười lăm ngày rồi” - Bà ấy bảo tôi - “Ông ta rất khỏe. Lời nói của tôi. Tôi chỉ cần nói cũng đủ cho mọi người chết”. Bà ấy cười khi nói đến câu đó, nhưng bà ấy không thích cái ý nghĩ đó, chỉ nhìn cũng thấy rõ.
- Đó là tất cả à?
- Và - Cái này xảy ra sau đó - Tôi không gặp bà ấy một thời gian. Sau đó chúng tôi gặp nhau trong một khách sạn. Tôi bảo với bà là tôi đã thôi việc ở H.P.K. để đi làm một việc khác. “Cô chắc chắn là có lý”, bà ấy nói với tôi. “Nhưng người ta trả lương cho chúng ta để làm một công việc dễ dàng. Cần phải áp ủ sự may mắn. Về phần tôi, tôi không có nhiều may mắn trong cuộc sống. Tại sao tôi lại quan tâm đến những cái xảy ra đối với những người khác”? Tôi không hiểu ý bà ấy. “Có cái gì vậy”? “Tôi không có một ý kiến nào, nhưng hôm nọ tôi gặp một người đi ra từ một ngôi nhà vai đeo một túi đồ nghề. Nhưng anh ta không có việc gì phải làm trong ngôi nhà đó.

Tôi muốn biết họ phục vụ cái gì?” Bà ấy cũng hỏi tôi rằng tôi có gặp một người đàn bà trông coi quán rượu CON NGỰA NHỘT NHẬT không. Vì tôi ngạc nhiên về cái tên đó nên bà ấy cười và nói “Đọc lại kinh thánh”. Tôi vẫn chưa hiểu ra sao. Tôi không gặp bà ấy nữa. Tôi không biết là bà ấy còn làm việc ở H.P.K. nữa hay là đã thôi việc ở đấy rồi.

- Bà Davis đã chết.

- Chết? Nhưng... làm sao?

- Chết vì viêm họng. Cách đây hai tháng.

- Ôi! Thật đáng buồn!

- Cô có chuyện gì khác cần nói với chúng tôi nữa không, thưa cô?

- Tôi không biết. Tôi nghe thấy những người khác nói về... về CON NGỰA NHỘT NHẬT. Nhưng khi hỏi họ thì họ im lặng ngay lập tức. Họ có vẻ sợ. Tôi... tôi không muốn dính líu đến một cái gì nguy hiểm. Tôi có hai con nhỏ. Thật thà, tôi không biết cái gì hơn là những điều tôi đã nói với ông.

Lejeune ném cho cô ta một cái nhìn sắc nhọn rồi để cô ta đi.

* * *

- Cái đó cho chúng ta đi trước được một ít - Viên thanh tra tuyên bố sau khi người đàn bà trẻ đã đi khuất - Hình như bà Davis nghi ngờ cái đó đã xảy ra. Đầu tiên bà ta bưng tai, bịt mắt, khi sắp chết bà ta xưng tội với linh mục. Nhưng bà ta biết được cái gì? Tất cả những người có tên trong bản danh sách mà bà ta đã tới thăm đều chết cả. Từ đó đến chỗ nói “không ưa” chỉ còn cách nhau có một bước. Nhưng đây không phải là điều chủ yếu. Bà ta đã trông thấy ai đi ra từ một ngôi nhà mà bà ta đã tới thăm, cải trang thành một lao công hay một người thợ thì chưa rõ. Vì bà ta đã biết người ấy và người này cũng nhận ra bà ta, nên bà ta trở thành nguy hiểm, Bà ta phải biến mất và cùng với bà ta là Cha Gorman, người mà bà ta đã cho biết mọi chuyện.

Lejeune ngược mắt.

- Anh cũng thấy như tôi chứ?

- Hoàn toàn.

- Và anh có ý kiến gì về thủ phạm?

- Có nhưng...

- Tôi biết. Nhưng chúng ta không có một chút chứng cứ nào.

Anh yên lặng một lúc, sau đó đứng lên, nói:

- Nhưng chúng ta sẽ có cái đó. Phương pháp không phải là thiếu: chúng ta mang chúng ra thử tất cả.

23. Chương 23

Ba tuần lễ sau, một chiếc xe hơi đỗ bên vỉa hè Priors Court.

Bốn người bước ra khỏi xe. Tôi là một trong số họ. Những người khác là thanh tra Lejeune, trung sĩ Lee và ông Osborne, người đang không thể giấu được vẻ vui mừng là đã được đi theo mọi người.

- Cần phải giữ cái lưỡi - Lejeune báo trước cho Osborne.

- Chắc chắn là như thế, thưa ngài thanh tra. Ngài có thể tuyệt đối tin tưởng ở tôi. Tôi sẽ không nói một lời nào.

- Tôi rất hy vọng điều đó.

- Thật là một ân huệ, một ân huệ to lớn. Tôi biết cái đó, nhưng tôi không hiểu chính xác...

Nhưng không một ai giải thích cho ông ta một lời nào.

Lejeune kéo dây chuông và yêu cầu gặp ông Venables.

Ông này ngạc nhiên về sự đến thăm của chúng tôi. Ông ta không tỏ vẻ gì khác thường, càng lịch sự hơn. Trông thấy ông ta lái vòng chiếc xe lăn để có vòng cung lớn hơn, tôi cho rằng đúng là ông có một dáng điệu đặc biệt với nét nhìn ngang sắc sảo trên một cổ áo đã lỗi thời.

- Rất vui mừng được gặp lại các ngài. Easterbrook, hình như ông để nhiều thời gian cho cái góc nhỏ bé này của quả đất. Thanh tra Lejeune. Tôi thú nhận là có một sự lạ lùng nào đó. Ở một nơi khá yên tĩnh mà được đón tiếp một nhà thám tử. Tôi có thể giúp gì được ngài, ngài thanh tra?

- Có một việc trong đó chắc chắn là ông có thể giúp đỡ chúng tôi, thưa ông - Lejeune nói rất bình tĩnh.

- Cái gì vậy?

- Ngày mùng bảy, tháng Mười, một linh mục công giáo, Cha Gorman bị giết tại phố West ở Paddington. Người ta đã cho tôi biết rằng ông đã ở quanh đó vào giờ xảy ra tội ác từ 7 giờ 15 đến 8 giờ 15 tối hôm đó, rằng ông đã thấy một cái gì đó có quan hệ tới vụ này.

- Tôi đã ở đây vào lúc đó ư? Tôi không tin điều đó. Theo tôi nhớ lại thì tôi không bao giờ ở khu phố đó và tôi cũng không ở Luân Đôn vào tối hôm đó. Tôi chỉ đến đó vào những dịp có cuộc bán đấu giá thú vị hoặc là đến thăm ông thầy thuốc lúc này, lúc khác mà thôi.

- Ngài William Dugdale ở phố Haley, tôi thấy hình như thế.

Venables ném một cái nhìn lạnh lùng vào người cảnh sát.

- Ngài được báo tin rất tốt, thưa ngài thanh tra.

- Ít nhất là tôi thích được như vậy. Bây giờ tôi thấy thất vọng là ông không giúp tôi theo cách tôi mong muốn. Tôi cần giải thích về những sự việc quan hệ với cái chết của Cha Gorman cho ông, tôi nghĩ như vậy.

- Tôi xin nói với ông đây là lần đầu tiên tôi được nghe nói về cái tên đó.

- Một người đàn bà, một người đang hấp hối đã yêu cầu sự có mặt của linh mục. Bà ta thấy, tuy không muốn, mình đã rơi vào một công việc đầy tội ác, chuyên môn thủ tiêu những người gây phiền phức... để kiếm tiền, đúng là như vậy.

- Ý kiến đó không có gì là mới - Venables nhận xét - Ở Mỹ...

- Cái tổ chức đó dùng những phương pháp rất khác thường mà người ta có thể coi đó là tâm lý học, là thuật thôi miên, chúng ta hãy nói là “sự mong muốn được chết” ẩn náu trong mỗi người...

- Bằng cách là người ngài đang nói tự tử để làm vui lòng ngài. Rất đẹp, nếu đúng là như vậy, thưa ngài thanh tra.

- Không phải là tự tử mà là một cái chết hoàn toàn tự nhiên.

- Nào! Nào!

- Trung tâm của loại công việc này ở một chỗ nào đó có tên gọi là CON NGỰA NHỘT NHẬT.

- À! Bây giờ thì tôi bắt đầu hiểu ra. Cái đó đã khiến ngài đến cái làng nhỏ bé đáng yêu này; Thyra Grey và những lời ngốc nghếch của bà ta! Bà ta có tin hay không, tôi không thể biết điều đó. Nhưng đó là phi lý. Bà ta có một người bạn là bà đồng ngu như một con ngỗng và một mụ phù thủy ngồi một xó làm đầu bếp cho họ, về phần mình, người đó tỏ ra có một sự can đảm nào đó. Ba mụ điên ấy tạo ra được một danh tiếng trong vùng, nhưng tôi không cho rằng Scotland Yard lại coi cái đó là nghiêm chỉnh.

- Đúng như vậy, thưa ông.

- Ngài có tin là những lời khẩn khứa của mụ Thyra, việc lên cơn của mụ Sybil và trò ảo thuật đen của mụ Bella có thể đưa đến cái chết cho một người nào đó không?

- Ô không! Nguyên nhân của những cái chết kể lại thì đơn giản hơn cái đó nhiều... Chúng đều do sự đầu độc bằng chất thallium!

- Ngài nói gì?

- Đầu độc bằng muối thallium. Thật là đơn giản. Nhưng để làm được cái đó cần phải có một tấm lá chắn... Còn có gì tốt hơn là một việc dàn cảnh giả khoa học, một tiếng lóng hiện đại được tăng sức mạnh bằng trò thôi miên cũ kỹ.

- Chất thallium - Venables suy nghĩ, nói - Tôi cho rằng tôi chưa được nghe thấy bao giờ.

- Không ư? Người ta đã dùng nó để làm thuốc diệt chuột, thỉnh thoảng làm thuốc bôi cho trẻ con bị bệnh nấm. Người ta có thể mua được nó một cách dễ dàng. Chúng có lẽ có một gói chất đó giấu trong một góc vườn ươm của ông.

- Trong vườn ươm của tôi? Điều đó không thể có được!

- Nhưng không! Chúng tôi đã phân tích một phần nhỏ...

Venables bắt đầu cựa quậy.

- Một kẻ nào đó đã để nó ở đây. Tôi hoàn toàn không biết...

- Thật ư? Ông rất giàu, có phải không, thưa ông?

- Cái đó thì có liên quan gì đến vấn đề này?

- Tôi có thể biết cơ quan thuế rất quan tâm đến nguồn gốc thu nhập của ông, phải không?

- Ở nước Anh này sự lo lắng trong đời sống chính là hệ thống thuế của nó. Tôi suy nghĩ một cách nghiêm chỉnh tốt hơn là chuyển đến sống ở Bermudes.

- Tôi nghĩ rằng ông không thể tới đó được!

- Đây là một sự doạ nạt chẳng, ngài thanh tra? Vì rằng trong trường hợp này...

- Không, không. Đó đơn giản chỉ là sự phát biểu một ý nghĩ. Bây giờ ông có muốn biết công việc này được tiến hành ra sao không?

- Chắc chắn là ông đã quyết định nói với tôi cái đó.

- Một tổ chức tuyệt vời. Đó là một luật sư đã bị gạch tên phụ trách những chi tiết về tài chính. Hắn đặt văn phòng tại Birmingham. Ở đây hắn tiếp nhận khách hàng và làm việc với họ. Bradley nhận đánh cuộc về cái chết của một người nào đó. Hắn rất bi quan. Nếu hắn thắng cuộc thì khách hàng phải trả tiền ngay, nếu không thì sẽ bị một cái gì khó chịu. Sau khi gặp Bradley, khách hàng phải tới gặp Thyrsa Grey. Mục này cho khách hàng dự một buổi lễ giết gân. Mặt khác có một số phụ nữ thật thà làm thuê cho một trong những hãng nghiên cứu về thị hiếu của những người tiêu dùng, có một số câu hỏi: "Ông hoặc bà thích dùng loại bánh mì nào? Loại sản phẩm vệ sinh, loại mỹ phẩm, loại thuốc nhuận tràng nào..." để hỏi những người được chỉ định chết.

Và sau đó nhà tổ chức hiện ra, tiến vào sân khấu. Để làm được cái đó hắn có thể mặc hộ quần áo của người phu khuân vác, người phòng hoả, người thợ điện... Bằng một cách, hắn có giấy tờ hợp lệ để đề phòng trường hợp người ta hỏi đến, cái này thì rất hãn hữu. Tuy theo vai trò, nhưng mục đích của hắn là rất đơn giản: thay thế một sản phẩm bình thường được lựa chọn theo câu trả lời cho người bị điều tra bằng một sản phẩm mà bề ngoài giống hệt như thế! Sau khi quan sát các ống, các đồng hồ đếm, hắn ra về và người ta không còn trông thấy hắn trong khu phố nữa.

Đầu tiên chưa có chuyện gì xảy ra. Sau đó nạn nhân lâm bệnh. Người thầy thuốc không biết gì đến cái này. Ông ta chăm sóc nạn nhân theo chế độ của người ốm. Tại sao ông ta lại có thể nghi ngờ một sản phẩm không có hại, đã dùng trong nhiều năm?

Ông có thấy sự đẹp đẽ của guồng máy này không? Cái ống nhỏ thuốc thì ở trong bóng tối. Không ai có thể biết hắn ở đâu mà tố cáo.

- Thế tại sao ngài lại biết nhiều đến như vậy?

- Chúng tôi có những phương tiện để nhận ra, kiểm tra lại những nghi ngờ đơn giản. Chúng ta hãy ví dụ bằng một camera chẳng hạn. Nó dễ dàng chụp trộm một người. Bằng cách đó chúng tôi có những bức ảnh tốt của một người gác cổng, của một người sửa chữa ống ga. Còn có những râu giả, răng giả, nhưng tìm ra người dùng chúng thì không khó khăn gì. Việc đó đã được làm do ông Mark Easterbrook cộng tác với cô Katherine Corrigan và do cô Edith Binns. Việc nhận diện là một việc rất thú vị: chú ý, ví dụ như ông đây, ông Osborne sẵn sàng thề rằng đã thấy ông đi theo Cha Gorman, ở phố Barton, trong tối ngày mùng bảy tháng mười, vào khoảng tám giờ.

- Và tôi đã trông thấy ông! - Osborne run rẩy kêu lên vì được kích thích - Tôi đã mô tả ông... rất đúng!

- Có thể là rất đúng - Lejeune nói - Vì ông không trông thấy ông Venables. Ông không đứng trên ngưỡng cửa nhà ông. Chính ông ở trên vỉa hè đối diện đi theo Cha Gorman. Và chính ông là người đã giết Cha...

- Sao?

Osborne hiện ra thành một cảnh tượng buồn cười: miệng há hốc, mắt trợn trừng.

- Cho phép tôi, thưa các ông, giới thiệu với các ông, ông Zacharias Osborne, được sĩ ở phố Barton, tại Paddington. Các ông đã quan tâm tới ông ta khi tôi nói rằng Osborne đã bị theo dõi trong mọi thời gian, đã không khéo léo giấu một gói muối thallium trong vườn ươm của ông Venables. Không biết ông này đã bị tàn tật, Osborne đã muốn giao cho ông này đóng vai trò một tên giết người trong vở kịch của mình. Bảo thủ và ngốc nghếch. Osborne đã từ chối nhận sai lầm của chính ông ta.

- Ngốc nghếch? Tại sao ngài lại dám... Nếu ngài đã... nếu ngài đã có một ý kiến về việc tôi đã làm... về việc tôi đã làm... Tôi...

Osborne run lên vì điên dại.

- Ông không thể cố gắng trở thành ranh mãnh được đâu - Lejeune nói bằng giọng trách mắng - Nếu ông yên thân ở trong cửa hàng của mình thì tôi sẽ không tới đó như là bốn phận của tôi để báo trước cho ông tất cả những gì ông có thể nói hôm nay...

Và thế là Osborne bắt đầu rú lên.

24. Chương 24

- Nói cho tôi biết, Lejeune, có rất nhiều điều tôi muốn biết.

Những thủ tục xin gặp đã làm xong, tôi đã một mình gặp người thanh tra cảnh sát.

- Tôi cho rằng anh đã hơi ngạc nhiên?

- Đúng như vậy. Tôi đã chắc chắn về tội lỗi của Venables. Và anh đã tỏ ra không có một chút ảo tưởng nào...

- Tôi không thể tự cho phép mình... Và nói cho đúng ra, chúng ta được trang bị rất kém. Vì thế chúng ta phải chuẩn bị vở hài kịch này với sự cộng tác của Venables. Phải cho Osborne một sợi dây và sẽ trói hắn lúc cần thiết. Cái đó đã hoàn thành.

- Hắn ta điên.

- Hiện nay, đúng. Nhưng trước kia thì hắn không thế. Tìm cách quyết định đời sống của nhiều người, hắn đã kết thúc bằng cách tự nộp mình trước Chúa.

- Như vậy Venables ở trong vòng bí mật. Ông ấy có thích hợp tác không?

- Cái đó làm ông ta vui thích tôi cho là như thế, mặt khác ông ta cũng khá ngạo mạn để làm tốt hơn lần trước

- Cái đó có ý gì?

- Tôi đã không kể cho anh nghe câu chuyện đó, cuối cùng, nó là thế này: trước đây tám năm, người ta đã có những vụ trộm lớn ở một số ngân hàng. Mỗi lần như thế, công việc được chuẩn bị khá chi tiết do một người nào đó mà hắn không bao giờ trực tiếp tham gia. Chúng tôi đã có những nghi ngờ nhưng không có một chứng cứ nào. Người đó đã biến mất cùng với một số của cải cất giấu được, và hắn rất ranh mãnh để không bị tìm ra nguồn gốc tài sản của mình. Tôi không nói nhiều hơn. Đó là một tên bất lương tài giỏi nhưng không phải là một kẻ giết người.

- Ngay từ lúc đầu anh có nghi ngờ Osborne không?

- Đấy, hắn tìm mọi cách để được nổi danh. Như tôi đã nói với hắn, nếu hắn im lặng thì không ai nghi ngờ ông được sĩ Zacharias đáng kính. Nhưng thật là lạ lùng đối với những kẻ giết người, bao giờ chúng cũng tỏ ra là đáng chú ý bằng cách này hay cách khác.

- “Cái mong muốn được chết”... một biến thể của lý thuyết của Thyrza Grey.

- Tốt hơn là anh quên người đàn bà đó và những điều mụ ta đã nói với anh đi - Lejeune bảo tôi và cảnh cáo tôi một cách nghiêm khắc - Không, tôi cho rằng phải tố cáo sự cô độc, các niềm tin mình là một người rất thông minh nhưng thiếu những người có ý thức biết đến.

- Anh chưa nói với tôi cái gì đưa đến cho anh sự nghi ngờ?

- Khi Osborne bắt đầu nói dối. Khi khai báo lần thứ nhất, hắn đã cung cấp một sự mô tả chi tiết kẻ theo dõi Cha Gorman mà hắn không thể nào nhìn rõ từ bên này đường vì sương mù dày đặc. Mũi khoằm thì có thể được, nhưng còn cái yết hầu nhô cao thì thật là không thể. Thật ra, đây là sự nói dối ngây thơ. Osborne có thể chỉ có mong muốn là có được sự thích thú. Hắn không phải là người độc nhất như vậy. Nhưng hắn có một nhân cách rất lạ lùng. Không ai đòi hỏi, nhưng hắn cứ kể về bản thân mình, giới thiệu cho tôi một bức tranh về một con người hắn mơ tưởng nhưng không được. Không bằng lòng với ý định đi theo con đường của người cha, hắn tìm may mắn trên những tấm ván bập bênh. Không thành công do thiếu sự mềm dẻo, chắc chắn là như vậy. Ý muốn làm chứng giúp vào việc tìm ra một kẻ giết người của hắn chắc chắn trở nên thực tế. Tại sao hắn lại có cái ý muốn trở thành một tên can phạm lớn trốn tránh pháp luật thì chúng ta chưa biết.

Để trở lại từ đầu, sự mô tả con người như hắn đã làm và nói là gặp ở ngoài phố chắc chắn, đó là người mà hắn đã gặp một lúc nào đó. Hắn là hắn đã gặp Venables trên ô tô buýt ở Bournemouth. Hắn có ấn tượng mạnh mẽ về ông này mà không biết rằng ông ta bị liệt chân từ lâu.

Mặc khác Osborne là một được sĩ. Tôi đã nghĩ rằng bản danh sách mà chúng ta tìm được có thể có quan hệ đối với việc kinh doanh ma túy. Nhưng không phải như vậy, chúng ta đều đã rõ và tôi có thể quên Osborne nếu không được hắn nhắc lại trong trí nhớ của chúng ta. Hắn muốn nắm tình hình. Hắn luôn luôn không ngờ được rằng Venables mà hắn đã gặp ở Much Deeping lại bị tàn tật. Nhưng khi biết, hắn đã không khôn khéo để rút lui. Hắn kiên trì giữ vững lập luận của hắn. Việc tôi đến thăm hắn ở Bournemouth đã mang lại nhiều kết quả.

- Nhưng hắn đã làm gì với tiền kiếm được của hắn? Vì tôi nghĩ rằng hắn không làm việc không công.

- Ồ, không. Hắn có dự định đi chơi xa, mơ ước các cuộc khoản đãi, mơ ước được chiêm ngưỡng và tôn trọng về sự giàu sang. Và cái mong mỏi đó càng tăng lên sau mỗi vụ giết người. Hắn đã bị nhiễm độc, tôi chắc chắn hắn sẽ rất hài lòng khi ngồi trên ghế các bị cáo, cái nơi mà mọi người đều chú ý đến ở toà án.

- Nhưng cuối cùng thì hắn dùng tiền để làm gì?

- Ồ! Rất đơn giản. Có lẽ tôi chưa hiểu nếu chính mắt tôi chưa được trông thấy cách trang bị đồ gỗ khôn khổ trong biệt thự của hắn. Hắn keo kiệt. Hắn thích có tiền trong tay, không phải là để tiêu dùng mà là để giữ lấy. Người ta có thể sẽ tìm thấy tiền trong rương của hắn, tôi tin chắc về điều này.

25. Chương 25

Ở Much Deeping mọi vật đều bình thường tươi mát.

Rhoda đang chữa bệnh cho những con chó của chị, lần này tôi tin chắc là chúng sẽ khỏi. Chị ngược mắt nhìn khi tôi tới gần và hỏi rằng tôi có thể giúp chị được không. Tôi ngồi xuống làm việc với chị và hỏi tin tức về Ginger.

- Cô ấy đã tới chỗ CON NGỰA NHỘT NHẬT.
- Sao?
- Cô ấy bảo rằng ở đây cô ấy có một việc gì đó cần làm.
- Nhưng ngôi nhà ấy đã vắng chủ.
- Tôi đã biết điều đó.
- Cô ấy còn yếu. Cô ấy chưa trở về tình trạng...
- Cậu đừng bồn chồn như vậy! Sức khỏe của Ginger rất tốt. Cậu đã có cuốn sách vừa xuất bản của cô Oliver chưa? Nó có tên là “Con vẹt trắng”. Có một cuốn để trên bàn, trong nhà ấy.
- Thượng đế phù hộ cho cô Oliver, và cả cô Edith Binns nữa.
- Edith Binns là ai vậy?
- Là một người đàn bà nhận ra một người nào đó trong tấm ảnh. Cô ấy chỉ là người hầu trung thành của bà mẹ đỡ đầu quá cố của tôi mà thôi.
- Chị không hiểu một lời nào trong câu chuyện cậu nói. Đã có chuyện gì xảy ra với cậu, Mark?

* * *

Tôi không trả lời và lên đường đi tới CON NGỰA NHỘT NHẬT. Tôi gặp bà Dane Calthrop. Bà ấy chào tôi rất nhiệt tình, giơ tay chỉ về phía cái quán rượu cũ, trống trơn và bình yên dưới ánh nắng mùa thu.

- Trong suốt câu chuyện này, tôi đã rất ngạc nhiên. Tôi không tìm ra được cái điểm chính. Trong đó không có một sơ mua bán quái đản với ma quỷ, không có một sự vinh quang địa ngục nào. Chỉ là những chuyện đánh lừa trẻ con, vì tiền không có gì là quý phái hay vĩ nhân... chỉ có sự ti tiện và hèn hạ.
- Hình như bà tán thành ý kiến của Lejeune?
- Tôi hài lòng về con người đó. Chúng ta vào thăm Ginger chứ?
- Cô ấy làm gì trong đó?
- Cô ta đang lau chùi một vật gì đó.

Một mùi dầu thông hăng hắc đón chúng tôi ngay ở ngưỡng cửa. Ginger đang làm việc giữa đám chai lọ và giẻ lau. Cô ngẩng đầu khi chúng tôi tới. Cô còn rất xanh và gầy. Một chiếc khăn quấn trên đầu, tóc chưa mọc lại hết. Cô chỉ là cái bóng của chính cô.

- Cô ta rất khỏe - Bà Dane Calthrop tuyên bố như đã đọc được ý nghĩ của tôi, theo thói quen của bà.
- Xin xem đây - Ginger nói một cách thỏa mãn và chỉ vào tấm biển cũ.

Bụi bặm trong nhiều năm đã được xóa sạch, người ta nhìn rõ CON NGỰA NHỘT NHẬT chỉ là một bộ xương dóm đó với những đốt xương lấp lánh.

Vừa sâu thẳm, vừa vang dội, tiếng bà Dane Calthrop cất lên đằng sau tôi:

- Sách Khải huyền, chương sáu, đoạn thứ tám: “Và tôi trông thấy một con ngựa màu nhợt nhạt, và người cỡi nó là Thần Chết và có Địa Ngục đi theo”...

Chúng tôi yên lặng trong mấy giây đồng hồ và bà Dane Calthrop tỏ ra lạ lùng, nói với giọng hoàn toàn bình thường.

- Đấy tôi phải đi ngay bây giờ. Tập hợp các bà mẹ trong các gia đình.

Bà dừng lại ở ngưỡng cửa, lấy đầu ra hiệu cho Ginger và tuyên bố:

- Cô sẽ là một bà mẹ tốt.

- Ginger - Tôi nói - Cô có muốn không?

- Sao? Làm một bà mẹ tốt à?

- Cô biết tôi muốn nói cái gì rồi.

- Có thể nhưng tôi muốn một lời đề nghị chắc chắn.

Tôi đã ôm lấy cô.

Một lát sau cô hỏi tôi:

- Anh có chắc chắn là anh không muốn cưới cái cô Hermia ấy không?

- Trời ơi! Anh đã quên.

Tôi lấy trong túi ra một bức thư.

- Nó đã tới cách đây ba ngày. Cô ấy hỏi anh có nhận lời cùng đi với cô ấy tới nhà hát Old Vic không?

Ginger lấy tờ giấy trong tay tôi và xé nó ra.

- Từ nay về sau - Cô nói với tôi bằng giọng cương quyết - Khi nào anh muốn đi nhà hát, anh sẽ đi với em.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tinh-yeu-phu-thuy-biet-thu-bach-ma>